



PG BANK

Số: 01 /2021/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CỦA NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

Hôm nay, vào hồi 08h30 Thứ Ba, ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại Tầng 24, Tòa nhà MIPEC, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, TP Hà Nội; Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex đã tổ chức phiên họp thường niên năm 2021 qua hình thức trực tuyến/bỏ phiếu điện tử theo Thông báo mời họp trực tuyến ngày 03/3/2021 của Hội đồng Quản trị (HĐQT) Ngân hàng.

A. THÔNG TIN CHUNG

- Tên ngân hàng** : NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX
- Địa chỉ** : Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà MIPEC, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, TP Hà Nội.
- Giấy phép thành lập và hoạt động** : Số 0045-NH/GP do Ngân hàng Nhà nước tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 13/11/1993; Quyết định số 212/QĐ-NH5 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 13/11/1993; Quyết định 3061/QĐ-NHNN của Thống đốc NHNN Việt Nam ngày 30/12/2013.
- Mã số doanh nghiệp** : Số 1400116233 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 24/10/2019.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Tham dự Đại hội gồm có thành viên Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Điều hành và các cổ đông của Ngân hàng tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp.

C. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN PHIÊN HỌP

I. Thông qua kết quả kiểm tra tư cách cổ đông của Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại thời điểm khai mạc Đại hội (có biên bản kèm theo) như sau:

Tại thời điểm khai mạc Đại hội, số lượng cổ đông/đại diện cổ đông tham gia: 12 người, trong đó cổ đông tham dự trực tuyến là 12, đại diện cho: 270.977.951 Cổ phần, chiếm: 90,3260% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật hiện hành và Điều lệ Ngân hàng, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành họp.

II. Bầu Ban chủ tọa, Ban kiểm phiếu, thông qua Chương trình và Quy chế Đại hội

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành biểu quyết và thông qua thành phần Ban chủ tọa với tỷ lệ 100% tán thành. Thành phần cụ thể như sau:
 - Ông Nguyễn Quang Định - Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Chủ tọa Đại hội;
 - Ông Nguyễn Phi Hùng - Tổng Giám đốc - tham gia điều hành Đại hội cùng Chủ tọa Đại hội.
- Và để ghi chép lại diễn biến Đại hội, Chủ tọa Đại hội đã chỉ định Ban Thư ký Đại hội bao gồm:
 - Bà Đỗ Thị Đức Minh - Thư ký HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng làm Trưởng Ban Thư ký;
 - Bà Nguyễn Thị Nhiên – Trưởng Bộ phận – Phòng Pháp chế và Tuân thủ - Thành viên;
 - Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Chuyên viên Văn phòng HĐQT – Thành viên.
- Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành biểu quyết và thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ 100% tán thành. Thành phần cụ thể như sau:
 - Bà Nguyễn Hương Nhu – Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Pháp chế và Tuân thủ làm Trưởng ban;
 - Bà Trần Lê Minh Hoàng – Chuyên viên Phòng Kiểm toán Nội bộ - Thành viên;
 - Bà Nguyễn Huyền Trang - Chuyên viên Văn phòng HĐQT - Thành viên.
- Đại hội đồng cổ đông cũng đã tiến hành biểu quyết và thông qua Quy chế Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, Chương trình Đại hội với tỷ lệ 100% tán thành.

III. Nội dung phiên họp

1. Tổng Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát đã lần lượt trình bày trước Đại hội các báo cáo (*tài liệu đính kèm*):
 - Báo cáo hoạt động Ngân hàng năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021;
 - Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021 của Hội đồng Quản trị;
 - Báo cáo về tình hình hoạt động của Ngân hàng trong năm 2020 của Ban kiểm soát.
2. Ban Chủ tọa Đại hội trình bày nội dung các Tờ trình (*tài liệu đính kèm*), bao gồm:
 - Tờ trình số 01 v/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020;

- Tờ trình số 02 v/v Phân phối lợi nhuận năm 2020;
 - Tờ trình số 03 v/v Thông qua quyết toán thù lao, lương và thưởng của HĐQT, BKS năm 2020;
 - Tờ trình số 04 v/v Phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2021;
 - Tờ trình số 05 v/v Thông qua mức thù lao, lương, thưởng của HĐQT, BKS năm 2021;
 - Tờ trình số 06 v/v Dừng giao dịch sáp nhập PG Bank vào HDBank;
 - Tờ trình số 07 v/v Sửa đổi Điều lệ Ngân hàng;
 - Tờ trình số 08 v/v Sửa đổi và ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - Tờ trình số 09 v/v Ban hành Quy chế Quản trị nội bộ PG Bank;
 - Tờ trình số 10 v/v Sửa đổi và ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
 - Tờ trình số 11 v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021;
 - Tờ trình số 12 v/v Miễn nhiệm 03 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025;
 - Tờ trình số 13 v/v Bầu thay thế Thành viên Hội đồng Quản trị và bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát PG Bank nhiệm kỳ 2020- 2025.
3. Tiếp theo, Trưởng Ban Kiểm phiếu giới thiệu lý lịch trích ngang của các ứng viên; hướng dẫn các cổ đông tiến hành bỏ phiếu theo quy định pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng.

IV. Thảo luận

Sau khi Ban Chủ tọa Đại hội trình bày các Báo cáo, Tờ trình và Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025, Đại hội đã tiến hành thảo luận và Ban Chủ tọa trả lời các câu hỏi, thắc mắc của các cổ đông. Ban tổ chức nhận được một số câu hỏi tập trung vào những nội dung chính sau:

1. Về kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1/2021 của Ngân hàng:
Thay mặt Ban chủ tọa, Tổng Giám đốc cập nhật kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1/2021 của Ngân hàng như sau: Mục tiêu lợi nhuận năm 2021 là 310 tỷ đồng thì lợi nhuận hết Quý 1/2021 dự kiến khoảng 80 tỷ và theo đánh giá của Ban điều hành, Ngân hàng sẽ hoàn thành mục tiêu lợi nhuận năm 2021.
2. Việc hủy bỏ sáp nhập với HDBank thì PG Bank có kế hoạch tìm kiếm đối tác khác không? Nếu có hiện việc này đã được thực hiện đến bước nào rồi, đã có đối tác nào quan tâm hay chưa?
Thay mặt Ban chủ tọa, Chủ tịch HĐQT trả lời như sau: Việc triển khai đề án sáp nhập với Vietinbank và đề án sáp nhập với HDBank bị kéo dài và không thành công thời gian qua ảnh hưởng khá lớn tới hoạt động Ngân hàng nên tại Đại hội này, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc chấm dứt sáp nhập với HDBank. Đồng thời, HĐQT chưa có kế hoạch tìm kiếm đối tác nào khác và đề ra chủ trương sẽ cùng cổ kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy để Ngân hàng hoạt động độc lập.

- Về vấn đề gửi thư cho cổ đông: Ngân hàng đã tiến hành gửi thư cho tất cả cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp theo địa chỉ đăng ký của cổ đông. Tuy nhiên, Ngân hàng sẽ tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông để phục vụ cổ đông tốt hơn nữa. Với đề nghị ngoài gửi thư như hiện tại thì gửi thêm email theo email cổ đông đăng ký với VSD, Ngân hàng sẽ nghiên cứu và triển khai ở những lần mời họp kế tiếp.

V. Kết quả bầu cử và biểu quyết

Kết thúc Phiên thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình và thực hiện bầu cử. Sau khi kết thúc thời gian biểu quyết và bầu cử, Trưởng Ban Kiểm phiếu thông báo kết quả như sau:

Tại thời điểm biểu quyết vào hồi 10h20 phút ngày 30/3/2021:

- Số lượng cổ đông/đại diện cổ đông tham gia: 16
- Đại diện cho: 285.948.696 cổ phần
- Chiếm: 95,3162% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 16 đại diện cho 285.948.696 cổ phần, chiếm 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu thu về: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp, trong đó:
 - + 14 Phiếu hợp lệ đại diện cho 285.947.929 cổ phần, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp; và
 - + 0 Phiếu không hợp lệ đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không thu về: 2 đại diện cho 767 cổ phần, chiếm 0,0003% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

1. Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc, Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát với số phiếu biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

2. Thông qua Tờ trình số 01 về Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

3. Thông qua Tờ trình số 02 về việc Phân phối lợi nhuận năm 2020, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 đại diện cho: 271.976.929 cổ phần biểu quyết, chiếm: 95,1139% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 1 đại diện cho: 13.971.000 cổ phần biểu quyết, chiếm: 4,8858% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 95,1139%

4. Thông qua Tờ trình số 03 về quyết toán thù lao, lương và thưởng của HĐQT, BKS năm 2020, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số CP biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số CP biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

5. Thông qua Tờ trình số 04 về Phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2021, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

6. Thông qua Tờ trình số 05 về mức thù lao, lương và thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2021, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

7. Thông qua Tờ trình số 06 về việc Dừng giao dịch sáp nhập PG Bank vào HDBank, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

8. Thông qua Tờ trình số 07 về việc Sửa đổi Điều lệ Ngân hàng, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

9. Thông qua Tờ trình số 08 về việc Sửa đổi và ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

10. Thông qua Tờ trình số 09 về việc Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị PG Bank, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

11. Thông qua Tờ trình số 10 về việc Sửa đổi và ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

12. Thông qua Tờ trình số 11 về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021 của PG Bank, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

13. Thông qua Tờ trình số 12 về việc Miễn nhiệm 03 thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020-2025, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

14. Thông qua Tờ trình số 13 về việc Bầu thay thế Thành viên Hội đồng Quản trị và bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025, số phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 đại diện cho 285.947.929 cổ phần biểu quyết, chiếm 99,9997% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho 0 cổ phần biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Kết quả biểu quyết: thông qua với tỷ lệ 99,9997%

Kết quả bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025

- Tổng số phiếu phát ra: 16 đại diện cho 285.948.696 cổ phần, chiếm 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu thu về: 12 đại diện cho 260.465.415 cổ phần, chiếm 91,0882% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Số phiếu hợp lệ: 12 đại diện cho 260.465.415 cổ phần, chiếm 91,0882% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Số phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không thu về: 4 đại diện cho 25.483.281 cổ phần, chiếm 8,9118% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

• Kết quả chi tiết:

Họ và tên: Ông Nilesh Ratilal Banglorewala

Trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 với số phiếu tán thành: 12 đại diện cho 260.465.415 cổ phần, chiếm 91,0882% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

- Tổng số phiếu phát ra: 16 đại diện cho 285.948.696 cổ phần, chiếm 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu thu về: 13 đại diện cho 285.941.151 cổ phần, chiếm 99,9974% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

- Số phiếu hợp lệ: 13 đại diện cho 285.941.151 cổ phần, chiếm 99,9974% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Số phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0,0000% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- Tổng số phiếu không thu về: 3 đại diện cho 7.545 cổ phần, chiếm 0,0026% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp
- **Kết quả chi tiết:**

Họ và tên: Bà Dương Ánh Tuyết

Trúng cử vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 với số phiếu tán thành: 13 đại diện cho 285.941.151 cổ phần, chiếm 99,9974% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

VI. Nghị quyết và bế mạc cuộc họp

Bà Đỗ Thị Đức Minh – Trưởng đoàn Thư ký đọc dự thảo Biên bản cuộc họp thường niên năm 2021 để Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

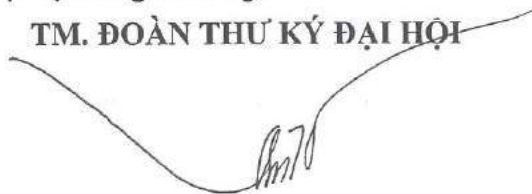
Đại hội đồng cổ đông đã Biểu quyết thông qua toàn văn dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 với tỷ lệ 99,9973%.

Ông Nguyễn Quang Định thay mặt Ban Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 11h00' cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 03 bản có giá trị như nhau và là cơ sở để ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

TM. ĐOÀN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Đỗ Thị Đức Minh

TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Quang Định

Tài liệu lưu kèm:

- Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Biên bản kiểm phiếu;
- Báo cáo hoạt động Ngân hàng năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Tổng Giám đốc;
- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị;
- Báo cáo về tình hình hoạt động của Ngân hàng trong năm 2020 của Trưởng Ban Kiểm soát;
- Các Tờ trình từ Tờ trình số 01 đến Tờ trình số 13 trình ĐHĐCĐ thường niên 2021.



Số: 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

(V/v Quyết định và thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên
Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex năm 2021)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 16/6/2010 và Luật số 17/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2021 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các Báo cáo của Tổng Giám đốc, Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Điều 2: Thông qua Tờ trình số 01 về Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020
1	Tổng tài sản	36.153.015.004.943
2	Cho vay khách hàng	25.675.229.114.079
3	Tiền gửi và vay khách hàng	31.580.194.237.650
4	Lợi nhuận trước thuế	212.221.503.755
5	Lợi nhuận sau thuế	169.507.582.712

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020
6	Vốn điều lệ	3.000.000.000.000

Điều 3: Thông qua Tờ trình số 02 về việc Trích lập các Quỹ và phân chia lợi nhuận năm 2020, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

A	Lợi nhuận trước thuế			212.221.503.755
B	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Thuế TNDN		42.713.921.043
C	Lợi nhuận sau thuế	A – B		169.507.582.712
D	Trích lập Quỹ bổ sung vốn điều lệ	C x 5%	5%	8.475.379.136
E	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính	C x 10%	10%	16.950.758.271
F	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020	C – D – E		144.081.445.305

Điều 4: Thông qua Tờ trình số 03 về Quyết toán thù lao, lương và thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2020, cụ thể như sau:

- Tổng thù lao trước thuế cả năm của các Thành viên HĐQT: **5.000.754.735** đồng
- Tổng thù lao trước thuế cả năm của các Thành viên BKS: **2.692.914.009** đồng

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 04 về Phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2021 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex với các chỉ tiêu như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	TH năm 2020	KH năm 2021	Tăng/giảm	%
1	Tổng tài sản	36.153	37.349	1.196	3,3%
2	Tổng dư nợ	25.675	27.640	1.965	7,7%
3	Tổng huy động	31.580	32.518	937	3,0%
4	Tổng thu nhập	1.148	1.148	0	0,0%
5	Chi phí hoạt động	655	714	59	9,0%
6	Chi phí dự phòng	281	124	-157	-55,8%
7	Lợi nhuận trước thuế (LN TT)	212	310	97	45,9%
8	Vốn điều lệ (VĐL)	3.000	3.000	-	0,0%

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 05 về mức thù lao, lương và thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

- a) Đối với các thành viên Hội đồng Quản trị chuyên trách và các thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định mức lương và thưởng cụ thể.
- b) Đối với các thành viên Hội đồng Quản trị không chuyên trách và các thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách:
- Mức thù lao cố định trước thuế trả hàng tháng đối với các thành viên không chuyên trách:
 - Thành viên HĐQT: **20% * (tổng lương và thưởng hiệu suất) bình quân trước thuế của các Phó Tổng Giám đốc ngân hàng năm 2021.**
 - Thành viên BKS: **20% * (tổng lương và thưởng hiệu suất) bình quân trước thuế của của Thành viên BKS chuyên trách.**
 - Thưởng và phụ cấp: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định mức cụ thể.

Mức thù lao trước thuế chi trả tạm thời hàng tháng và thưởng, phụ cấp đối với các Thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát căn cứ vào lương bình quân trước thuế của các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Thành viên BKS chuyên trách Ngân hàng năm 2021, các quy định nội bộ của Ngân hàng và sẽ được quyết toán theo thực tế khi kết thúc năm tài chính 2021.

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 06 về việc Chấm dứt giao dịch sáp nhập vào Ngân hàng TMCP Phát triển Hồ Chí Minh (HDBank), cụ thể:

- Chấm dứt Giao dịch sáp nhập Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex vào Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh và thực hiện các thủ tục thanh lý Hợp đồng sáp nhập PG Bank vào HDBank.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex thực hiện các thủ tục chấm dứt giao dịch sáp nhập này.

Điều 8: Thông qua Tờ trình số 07 về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex:

- Ban hành Điều lệ hợp nhất thay thế Điều lệ hiện hành của PG Bank theo dự thảo trình Đại hội đồng Cổ đông;
- Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Người đại diện theo pháp luật ký ban hành Điều lệ;
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện hoàn thiện nội dung dự thảo Điều lệ của PG Bank và thông báo Điều lệ theo hướng dẫn của cơ quan chức năng và theo quy định của pháp luật.

Điều 9: Thông qua Tờ trình số 08 về việc Sửa đổi và Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, cụ thể:

- Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị theo Dự thảo trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021, thay thế Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị đã ban hành theo Nghị quyết số 08/2012/NQ-ĐHĐCĐ-PGB ngày 18/12/2012 của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Người đại diện theo pháp luật ký ban hành Quy chế;
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện hoàn thiện nội dung dự thảo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và thông báo Quy chế theo hướng dẫn của cơ quan chức năng và theo quy định của pháp luật.

Điều 10: Thông qua Tờ trình số 09 về việc Ban hành Quy chế Quản trị nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, cụ thể:

- Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex theo dự thảo trình Đại hội đồng Cổ đông;
- Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Người đại diện theo pháp luật ký ban hành Quy chế;
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế của PG Bank và thông báo theo hướng dẫn của cơ quan chức năng và theo quy định của pháp luật.

Điều 11: Thông qua Tờ trình số 10 về việc Sửa đổi và ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, cụ thể:

- Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát thay thế cho Quy chế hiện hành được ban hành kèm Nghị quyết số 04/2014/NQ-ĐHĐCĐ-PGB ngày 18/04/2014 của Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, theo dự thảo trình Đại hội đồng Cổ đông.
- Giao Trưởng Ban Kiểm soát ký ban hành Quy chế.
- Ủy quyền cho Ban Kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện hoàn thiện nội dung dự thảo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát và thông báo Quy chế theo hướng dẫn của cơ quan chức năng và theo quy định của pháp luật.

Điều 12: Thông qua Tờ trình số 11 về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021 của PG Bank, cụ thể:

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ, kiểm toán báo cáo tài chính và đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex năm 2021 theo đúng quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước và quy định của pháp luật hiện hành. Công ty kiểm toán độc lập sẽ được lựa chọn từ danh sách

Handwritten mark

các công ty kiểm toán đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước và quy định của pháp luật.

Điều 13: Thông qua Tờ trình số 12 về việc Miễn nhiệm 03 thành viên Hội đồng quản trị PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025:

- Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 của Ông Lê Minh Quốc;
- Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 của Ông Lý Vinh Quang;
- Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị độc lập PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 của Ông Cung Quang Hà.

Điều 14: Thông qua Tờ trình số 13 về việc Bầu thay thế Thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025, cụ thể:

1. Giữ nguyên số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 là 09 thành viên (trong đó có 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập). Tại Đại hội này sẽ bầu thay thế 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 và sẽ tiến hành bầu thay thế 02 thành viên Hội đồng quản trị tại kỳ họp ĐHĐCĐ bất thường để đảm bảo về số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025.
2. Tăng số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 lên 04 thành viên. Bầu bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.
3. Tiến hành bầu các ứng cử viên sau đây vào các chức danh, cụ thể:
 - Bầu Thay thế 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nilesh Ratilal Banglorewala	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- Bầu Bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Dương Ánh Tuyết	Thành viên Ban Kiểm soát

Điều 15: Thông qua danh sách trúng cử bầu thay thế 01 thành viên Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

- Ông Nilesh Ratilal Banglorewala (Thành viên Hội đồng quản trị độc lập).

Điều 16: Thông qua danh sách trúng cử bầu bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

- Bà Dương Ánh Tuyết (Thành viên Ban Kiểm soát)

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 3 năm 2021.

Các ông/bà thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Thư ký Hội đồng Quản trị và các cá nhân liên quan của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước HN (để b/c);
- UBCK Nhà nước;
- Đại hội đồng cổ đông;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu HC, VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Quang Định



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

Ngày 30 tháng 03 năm 2021

Thời gian	Nội dung
08:30 - 09:25	I. Thủ tục khai mạc Đại hội đồng cổ đông
	- Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 theo hình thức trực tuyến/bỏ phiếu điện tử.
	- Tuyên bố lý do và khai mạc Đại hội.
	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu
	- Thông qua Thành phần Ban Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế Đại hội.
09:25 - 11:00	II. Báo cáo các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông
	01. Báo cáo của Tổng Giám Đốc về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và định hướng hoạt động kinh doanh năm 2021.
	02. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và định hướng năm 2021.
	03. Báo cáo của Ban Kiểm soát.
	04. Tờ trình số 01 Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.
	05. Tờ trình số 02 Phân phối lợi nhuận năm 2020.
	06. Tờ trình số 03 Thông qua quyết toán thù lao, lương và thưởng của HĐQT, BKS năm 2020.
	07. Tờ trình số 04 Phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2021.
	08. Tờ trình số 05 Thông qua mức thù lao, lương, thưởng của HĐQT, BKS năm 2021.
	09. Tờ trình số 06 Dừng giao dịch sáp nhập PG Bank vào HDBank.
	10. Tờ trình số 07 Sửa đổi Điều lệ Ngân hàng.
	11. Tờ trình số 08 Sửa đổi và ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị
	12. Tờ trình số 09 Ban hành Quy chế Quản trị nội bộ PG Bank
	13. Tờ trình số 10 Sửa đổi và ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát
	14. Tờ trình số 11 Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021 của PG Bank
	15. Tờ trình số 12 Miễn nhiệm 03 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025

Thời gian	Nội dung
	16. Tờ trình số 13 Bầu thay thế Thành viên Hội đồng Quản trị và bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát PG Bank nhiệm kỳ 2020- 2025.
11:00 - 11:15	III. Chủ tọa chủ trì Đại hội thảo luận, các cổ đông gửi ý kiến hoặc đăng ký trao đổi trực tuyến về Ban Thư ký
11:15 - 11:30	IV. Đại hội tiến hành thực hiện quyền: - Biểu quyết các nội dung của Đại hội; - Miễn nhiệm và Bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025.
11:30 - 11:40	V. Ban kiểm phiếu thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử
11:40 - 12:00	VI. Kết thúc Đại hội
	- Thông qua Biên bản Đại hội. - Bế mạc Đại hội.

TM. BAN TỔ CHỨC

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



(Handwritten signature)
 Nguyễn Quang Định



Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

QUY CHẾ
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CỦA NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào ngày 30/03/2021 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank) (Sau đây gọi là “Đại hội”).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, các bên tham dự Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Cơ sở pháp lý

1. Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành (sau đây gọi là “Luật Doanh nghiệp năm 2020”);
2. Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017 (sau đây gọi là “Luật Các tổ chức tín dụng”) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
3. Luật Chứng khoán năm 2019;
4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
5. Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
6. Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex được Đại hội đồng cổ đông của PG Bank thông qua theo Nghị quyết số 34/2020/NQ-DHĐCĐ ngày 24 tháng 06 năm 2020.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. “**Đại hội đồng cổ đông trực tuyến**” là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức dưới hình thức họp trực tuyến để cổ đông thực hiện các quyền biểu quyết/bầu cử của mình.
2. “**Bỏ phiếu điện tử**” là việc cổ đông/người đại diện theo ủy quyền kết nối Internet và thực hiện biểu quyết/bầu cử thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử.
3. “**Hệ thống bỏ phiếu điện tử**” là hệ thống EzGSM mà PG Bank cung cấp cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền để tham dự và thực hiện các quyền liên quan khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
4. “**Yếu tố định danh**” là những thông tin cần thiết để xác định chính xác một đối tượng trong một hoàn cảnh.



5. “**Xác thực**” là để kiểm tra, xác minh các thông tin của đối tượng có đúng là những thông tin mà đối tượng cung cấp, hoặc khai báo.
6. “**Bầu đôn đều**” là cách thực hiện của phương thức Bầu đôn phiếu mà Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đôn hết số phiếu bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia đều số phiếu bầu cho nhiều ứng cử viên tương ứng. Sau khi chia đều, số Phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên được làm tròn xuống tính đến hàng đơn vị. Phiếu bầu lẻ còn lại (nếu có) sẽ bỏ.
7. “**Bầu đôn ghi số**” là cách thực hiện của phương thức Bầu đôn phiếu mà Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ ghi cụ thể số phiếu bầu cho từng ứng cử viên sao cho tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên được bầu bằng tổng số phiếu bầu của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đại diện.

Điều 4. Cổ đông có quyền tham dự Đại hội

Là cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

Điều 5. Quy định về ủy quyền tham dự Đại hội

Trường hợp cổ đông không tham dự Đại hội trực tiếp có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự Đại hội. Việc ủy quyền phải tuân thủ các quy định về ủy quyền dự họp của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ PG Bank, các quy định pháp luật khác có liên quan và phải được lập thành văn bản theo mẫu của PG Bank.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông

1. Quyền của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a) Được tham dự và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (Điều lệ Ngân hàng);
 - b) Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung Chương trình Đại hội;
2. Nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 theo hình thức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử. Việc đăng ký dự họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Quy chế này;
 - b) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu; không sao chép, ghi âm, cung cấp thông tin cho người ngoài Đại hội khi chưa được Ban Chủ tọa cho phép;
 - c) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng Quản trị quyết định trước ngày khai mạc Đại hội để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ và hợp pháp của văn bản ủy quyền của cổ đông;
2. Kiểm tra tư cách cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp;

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

Điều 8. Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Ban Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết/bầu cử tại Đại hội;
- Lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Ban Chủ tọa, Đại hội khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa và Ban Thư ký

1. Ban Chủ tọa do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội;

2. Quyết định của Ban Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình họp Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

3. Ban Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc đề Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

4. Ban Chủ tọa có quyền hoãn họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- a) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

5. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Chủ tọa.

Chương III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông và những người được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để họp Đại hội.

Điều 11. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong buổi sáng ngày 30/03/2021.

2. Hình thức đăng ký tham dự và bỏ phiếu điện tử tại Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được quy định cụ thể tại Phụ lục I: *Quy chế hướng dẫn tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử* ban hành kèm theo Quy chế này.

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 của Quy chế này.

Điều 12. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 Quy chế này, thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Chương IV

NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT

Điều 13. Nguyên tắc biểu quyết

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến của tất cả cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp Đại hội. Mỗi vấn đề biểu quyết có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu/người đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

Điều 14. Cách thức biểu quyết

Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) các vấn đề trong chương trình Nghị sự tại Đại hội thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử tuân thủ theo quy định tại *Quy chế hướng dẫn tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử* tại Phụ lục I Quy chế này.

Điều 15. Thể lệ biểu quyết

1. Mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông sở hữu ứng với một phiếu biểu quyết. Tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đại diện được đại diện tham dự họp theo đăng ký tham dự Đại hội.
2. Các vấn đề cần biểu quyết tại cuộc họp Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận, trừ các vấn đề được quy định tại Điểm c Khoản 5 Điều 42 Điều lệ Ngân hàng.

Chương V

NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 16. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát

1. Thành viên Hội đồng Quản trị: Số lượng thành viên được bầu trong Đại hội này là 01 (Một) thành viên và áp dụng cho nhiệm kỳ 2020 - 2025.
2. Thành viên Ban kiểm soát: Số lượng thành viên được bầu trong Đại hội này là 01 (Một) thành viên và áp dụng cho nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Điều 17. Nguyên tắc bầu

1. Đúng luật, đúng Điều lệ Ngân hàng và theo phương thức bỏ phiếu kín.
2. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu/người đại diện sở hữu tương ứng của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.
3. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 18. Phương thức bầu cử

1. Danh sách ứng cử viên được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
2. Phương thức bầu cử:
 - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Tổng số phiếu bầu tín nhiệm đối với các ứng cử viên của một cổ đông phải tương ứng với tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.
 - Nếu vòng bầu thứ nhất mà không đủ số lượng thành viên thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiếp tục bầu vòng thứ hai cho đến khi đủ số lượng thành viên của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát theo quy định.

Điều 19. Nguyên tắc trúng cử

1. Số người trúng cử được xác định theo tỷ lệ phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên được bầu theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và phải đạt tỷ lệ trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt được tỷ lệ phiếu bầu bằng nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lần hai để chọn lấy một người trong số những ứng cử viên này. Nếu kết quả bầu lần hai vẫn bằng nhau, Ban Chủ tọa sẽ xin ý kiến Đại hội theo hướng như sau:
 - Nếu số lượng thành viên trúng cử đã đảm bảo số lượng trên mức tối thiểu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng, Ban Chủ tọa xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông không bầu nữa và giảm số lượng người trúng cử 01 người trở lên so với số lượng dự kiến ban đầu, hoặc ủy quyền cho Ban Chủ tọa lựa chọn người sẽ trúng cử.
 - Nếu số lượng người trúng cử chưa đảm bảo số lượng tối thiểu theo quy định, Ban Chủ tọa xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Chủ tọa lựa chọn người sẽ trúng cử.

Chương VI

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 20. Biên bản họp Đại hội

Nội dung họp Đại hội phải được lập thành Biên bản và được Ban Thư ký ghi vào Sổ biên bản. Biên bản họp Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc họp Đại hội, Biên bản có chữ ký của Ban Chủ tọa và Ban Thư ký, được lưu giữ vào Sổ biên bản. Biên bản họp Đại hội là cơ sở để ban hành các Nghị quyết của Đại hội.

Chương VII

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 21. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 7 Chương, 21 Điều, 01 Phụ lục và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Quang Định

PHỤ LỤC I: QUY CHẾ HƯỚNG DẪN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ

(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của PG Bank)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của PG Bank.

Điều 2. Điều kiện, cách thức tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

1. Điều kiện tham dự:

- Đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Quy chế này;
- Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thiết bị điện tử có kết nối được mạng Internet bao gồm nhưng không giới hạn: máy tính, điện thoại di động, các thiết bị điện tử khác có kết nối được Internet.

2. Cách thức tham dự:

- Mỗi cổ đông đủ điều kiện dự Đại hội được cung cấp một và chỉ một tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng dùng đăng nhập vào hệ thống EzGSM để tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Cổ đông khi nhận được thư mời họp có thông tin liên quan đến việc đăng nhập vào hệ thống EzGSM và các yếu tố định danh khác phải chịu trách nhiệm bảo mật thông tin của mình để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền tham dự và bỏ phiếu trên hệ thống. PG Bank sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất thông tin đăng nhập.
- Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ cho PG Bank theo quy định tại Điều lệ PG Bank. Đồng thời để bảo mật thông tin cá nhân cho cổ đông, PG Bank có thể yêu cầu cổ đông cung cấp lại thông tin cá nhân, tối thiểu bao gồm: Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, Số điện thoại di động, hòm thư điện tử (địa chỉ email), địa chỉ thường trú hoặc tạm trú (địa chỉ liên lạc) đối với cá nhân; và Số ĐKKD, Số điện thoại liên hệ, địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức.
- Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Điều lệ PG Bank. Theo đó, với người đại diện được ủy quyền, sau khi PG Bank nhận được ủy quyền bằng văn bản của bên ủy quyền cho bên nhận ủy quyền, PG Bank sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên nhận ủy quyền để bên nhận ủy quyền tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về PG Bank.

Điều 3. Bảo mật thông tin đăng nhập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

1. Các thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) nhằm tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến mà PG Bank đã cung cấp trong Thông báo mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do PG Bank quy định), Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông mới có quyền thực hiện việc biểu quyết/bầu cử trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

2. Khi Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, PG Bank có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại.
3. PG Bank khuyến nghị Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi nhận được thông tin đăng nhập tối thiểu bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu, nên truy cập vào hệ thống để tiến hành đổi mật khẩu đăng nhập để đảm bảo bảo mật thông tin.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

1. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được biểu quyết, bầu cử tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động PG Bank trên hệ thống bỏ phiếu điện tử.
2. Kết quả bỏ phiếu của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông trên hệ thống bỏ phiếu điện tử được coi là quyết định cuối cùng của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước PG Bank về kết quả bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải thông báo ngay cho PG Bank để kịp thời xử lý khi phát hiện tên đăng nhập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với PG Bank để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm PG Bank nhận được thông báo của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

Điều 5. Cách thức ghi nhận Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

1. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được Hệ thống tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến ghi nhận là tham dự khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết ít nhất một nội dung trên Hệ thống tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.
2. Hệ thống tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ được mở từ 7:00 ngày 30/3/2021 cho đến khi Ban Chủ tọa thông báo kết thúc Đại hội.

Điều 6. Thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

1. Việc thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến do Ban Chủ tọa điều phối, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ PG Bank.
2. Đối với Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể đặt câu hỏi trên hệ thống tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Ban Thư ký có trách nhiệm lưu lại tên Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, mã Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (nếu có) và nội dung câu hỏi.

Điều 7. Nguyên tắc và cách thức thực hiện bỏ phiếu điện tử

1. Kể từ thời điểm khai mạc đại hội cho tới khi Ban chủ tọa thông báo kết thúc đại hội, cổ đông đăng nhập vào Hệ thống tổ chức đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử để tiến hành biểu quyết. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền truy cập và biểu quyết/bầu cử các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Sau thời điểm kết thúc thời gian bỏ phiếu quy định trên thông báo của hệ thống bỏ phiếu điện tử, hệ thống sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ các Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

2. **Biểu quyết:** Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông bỏ phiếu biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình họp. Khi biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử, đối với từng nội dung, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” trên Phiếu biểu quyết đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau khi hoàn thành biểu quyết tất cả nội dung cần biểu quyết tại một lần biểu quyết, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông nhấn “**Biểu quyết**” để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống.
3. **Bầu cử:** Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông bỏ phiếu bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện bầu cử bằng cách đánh dấu vào ô trống tại cột “Bầu dồn đều” hoặc ghi rõ số phiếu bầu vào ô trống tại cột “Bầu dồn ghi số” tương ứng với tên ứng viên được bầu cử. Sau khi hoàn tất nội dung bầu cử, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông nhấn nút “**Bầu cử**” để lưu và gửi kết quả bầu cử về hệ thống.
4. Trường hợp chương trình họp được bổ sung nội dung do cổ đông/nhóm cổ đông kiến nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể tiến hành biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông không thực hiện biểu quyết, bầu cử trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử với những nội dung được bổ sung vào chương trình họp thì Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được xác định là không có ý kiến đối với vấn đề phát sinh đó.
5. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử nhiều lần nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết/bầu cử. Hệ thống bỏ phiếu điện tử chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc thời gian bỏ phiếu từng lần theo quy định.

Điều 8. Cách thức kiểm phiếu điện tử

1. **Biểu quyết:** Nguyên tắc kiểm phiếu biểu quyết: Khi Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện Bỏ phiếu điện tử, số phiếu biểu quyết được ghi nhận trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo nguyên tắc phân tách rõ số lượng phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến.
2. **Bầu cử:** hệ thống ghi nhận số phiếu bầu cử cho từng ứng viên của các Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham gia bỏ phiếu.

Điều 9. Các sự kiện bất khả kháng

1. Sự kiện bất khả kháng là những sự kiện xảy ra một cách khách quan mà PG Bank không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và trong khả năng cho phép như: thiên tai, hỏa hoạn, mất điện, mất kết nối đường truyền Internet hoặc các sự cố kỹ thuật khác, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền khác.
2. Trường hợp các sự kiện bất khả kháng không thể khắc phục trong thời gian 60 phút để Đại hội có thể tiếp tục diễn ra, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, tất cả các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Các vấn đề này sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong Đại hội cổ đông được triệu tập gần nhất.



NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX



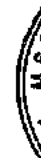
PG BANK

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG NĂM 2020

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

Hà Nội, Tháng 3/2021



MỤC LỤC

PHẦN I: MÔI TRƯỜNG KINH DOANH.....	1
PHẦN II: KẾT QUẢ KINH DOANH.....	2
1. Hoạt động huy động vốn	2
2. Hoạt động tín dụng	2
3. Kết quả xử lý nợ	3
4. Kinh doanh nguồn vốn, ngoại hối và đầu tư.....	3
5. Hoạt động hỗ trợ & tác nghiệp vận hành	3
5.1. Công tác quản lý nhân sự.....	3
5.2. Hoạt động vận hành	4
5.3. Công nghệ thông tin.....	5
6. Công tác Quản lý hệ thống.....	5
6.1. Quản lý rủi ro	5
6.2. Công tác tài chính kế toán.....	5
7. Kết quả tài chính	6
PHẦN III: KẾ HOẠCH KINH DOANH 2021.....	7
1. Môi trường kinh doanh.....	7
2. Mục tiêu hoạt động kinh doanh	8
3. Kế hoạch hoạt động năm 2021	8
3.1. Hoạt động huy động vốn & cho vay	8
3.2. Hoạt động kinh doanh dịch vụ Ngân hàng doanh nghiệp.....	8
3.3. Hoạt động dịch vụ ngân hàng bán lẻ.....	10
3.4. Hoạt động kinh doanh nguồn vốn, ngoại hối và đầu tư.....	11
3.5. Xử lý & thu hồi nợ.....	11
3.6. Hoạt động hỗ trợ & tác nghiệp vận hành.....	11
3.7. Công tác quản lý hệ thống	13
4. Kế hoạch kinh doanh 2021	13

PHẦN I: MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

1. Kinh tế vĩ mô

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2020 tăng 2,91% (Quý I tăng 3,68%; quý II tăng 0,39%; quý III tăng 2,69%; quý IV tăng 4,48%), tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế – xã hội thì đây là thành công lớn của Việt Nam với mức tăng trưởng năm 2020 thuộc nhóm cao nhất thế giới.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2020 tăng 3,23% so với bình quân năm 2019, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra là dưới 4%.

2. Thị trường tiền tệ

NHNN điều hành đồng bộ, linh hoạt các công cụ CSTT để ổn định thị trường, kiểm soát lạm phát và hỗ trợ kinh tế ứng phó với tác động bất lợi của các cú sốc. Nghiệp vụ thị trường mở (mua/bán tín phiếu) được điều hành linh hoạt để chủ động kiểm soát tiền tệ, lạm phát, hỗ trợ giám sát bằng lãi suất, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, đảm bảo thanh khoản hệ thống. Đồng thời, phối hợp đồng bộ với việc ổn định tỉ lệ dự trữ bắt buộc, tái cấp vốn cho các tổ chức tín dụng (TCTD) theo các chương trình được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt... đã góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực của CSTT trong kiểm soát tiền tệ, không tạo ra áp lực gia tăng lạm phát, hỗ trợ ổn định tỉ giá và lãi suất thị trường.

Nhìn chung, mặt bằng giá năm nay tăng khá cao so với cùng kỳ năm trước, ngay từ tháng Một đã tăng 6,43%. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo, điều hành sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp của các Bộ, ngành, địa phương, mức tăng của CPI được kiểm soát dần qua từng tháng với xu hướng giảm dần. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2020 tăng 3,23% so với năm trước, đạt mục tiêu kiểm soát lạm phát, giữ CPI bình quân năm 2020 dưới 4% của Quốc Hội đề ra. Lạm phát ổn định đã tạo lập nền tảng vững chắc duy trì niềm tin của cộng đồng đầu tư đối với môi trường kinh doanh Việt Nam, thu hút FDI.

Năm 2020, NHNN đã điều chỉnh giảm 1,5-2,0%/năm lãi suất điều hành, sẵn sàng hỗ trợ thanh khoản, tạo điều kiện cho TCTD tiếp cận nguồn vốn chi phí thấp từ NHNN; giảm 0,6-1,0%/năm trần lãi suất tiền gửi VND các kỳ hạn dưới 6 tháng, giảm 1,5%/năm trần lãi suất cho vay ngắn hạn VND đối với các lĩnh vực ưu tiên để hỗ trợ giảm chi phí vay vốn của doanh nghiệp, người dân.

Trong bối cảnh đại dịch COVID-19, hàng loạt giải pháp hỗ trợ khách hàng, chương trình tín dụng chính sách tại NHCSXH, cho vay hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực từ dịch bệnh đã được NHNN chỉ đạo triển khai kịp thời. Nhờ đó, mặc dù cầu tín dụng suy giảm nghiêm trọng do tác động của dịch COVID-19, nhưng từ tháng 9.2020 tín dụng tăng trở lại, đến ngày 21.12.2020, tín dụng toàn hệ thống tăng 10,14% so với cuối năm 2019.

NHNN cũng điều hành, công bố tỉ giá trung tâm biến động linh hoạt hằng ngày, phù hợp với thị trường trong và ngoài nước, cân đối kinh tế vĩ mô, tiền tệ và mục tiêu CSTT; góp phần hạn chế tình trạng đầu cơ, găm giữ ngoại tệ và hấp thu các cú sốc đối với nền kinh tế. Đồng thời, kết hợp với các giải pháp điều tiết thanh khoản hợp lý, chủ động truyền thông, điều

chính tỉ giá mua/bán và sẵn sàng mua/bán ngoại tệ với TCTD để bình ổn thị trường và kinh tế vĩ mô.

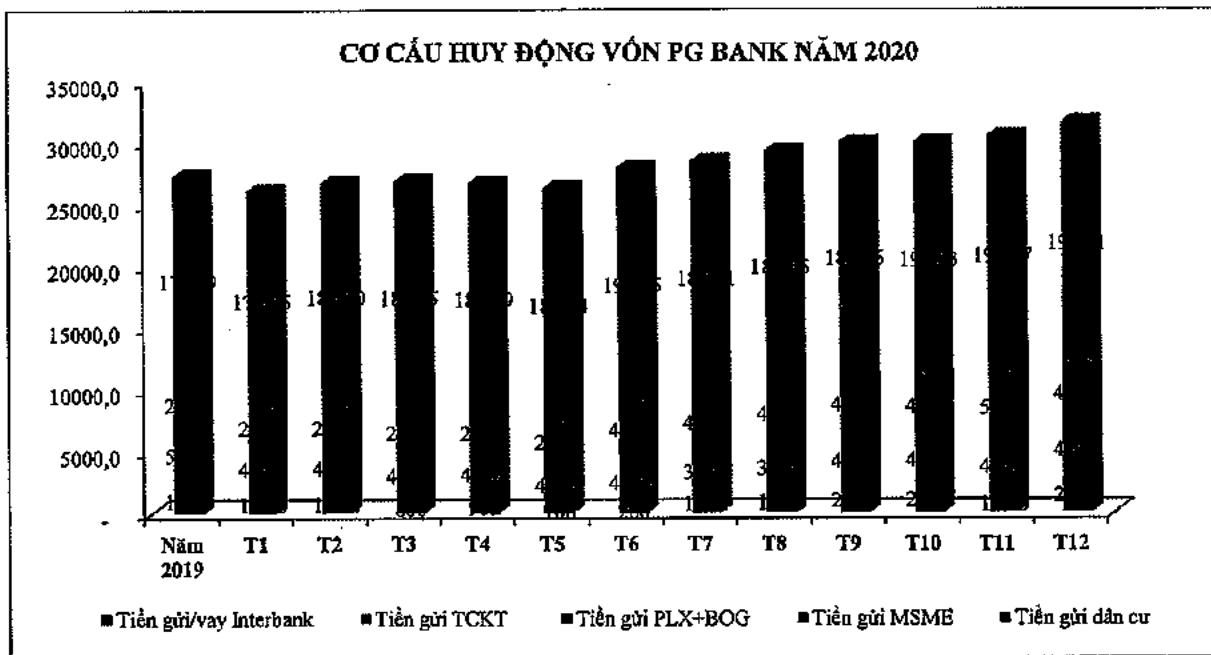
PHẦN II: KẾT QUẢ KINH DOANH

1. Hoạt động huy động vốn

Tổng huy động vốn đến 31/12/2020 đạt 31.580 tỷ đồng đạt 106,9% kế hoạch, tăng 15,7% ~ tăng 4.292 tỷ đồng so với cuối năm 2019. Huy động TT1 là 28.738 tỷ đồng đạt 105,8% kế hoạch, tăng 13,2% ~ tăng 3.350 tỷ đồng so với cuối năm 2019. Huy động TT2 đạt 2.842 tỷ đồng đạt 118,4% kế hoạch, tăng 49,6% ~ tăng 942 tỷ đồng so với 2019.

Huy động TT1 phân loại theo đối tượng khách hàng: Huy động vốn từ các TCKT đạt 9.110 tỷ đồng đạt 125,3% kế hoạch, tăng 11,6% ~ tăng 948 tỷ đồng so với cuối năm 2019. Huy động vốn từ khối bán lẻ (dân cư và khách hàng MSME) đạt 19.628 tỷ đồng đạt 98,7% kế hoạch, tăng 13,9% ~ tăng 2.402 tỷ đồng so với cuối năm 2019.

Phân loại theo loại tiền: Huy động VNĐ đạt 28.092 tỷ đồng tăng 13,5% ~ tăng 3.352 tỷ đồng so với cuối năm 2019; huy động USD đạt 646 tỷ đồng giảm nhẹ 2 tỷ đồng so với cuối năm 2019.

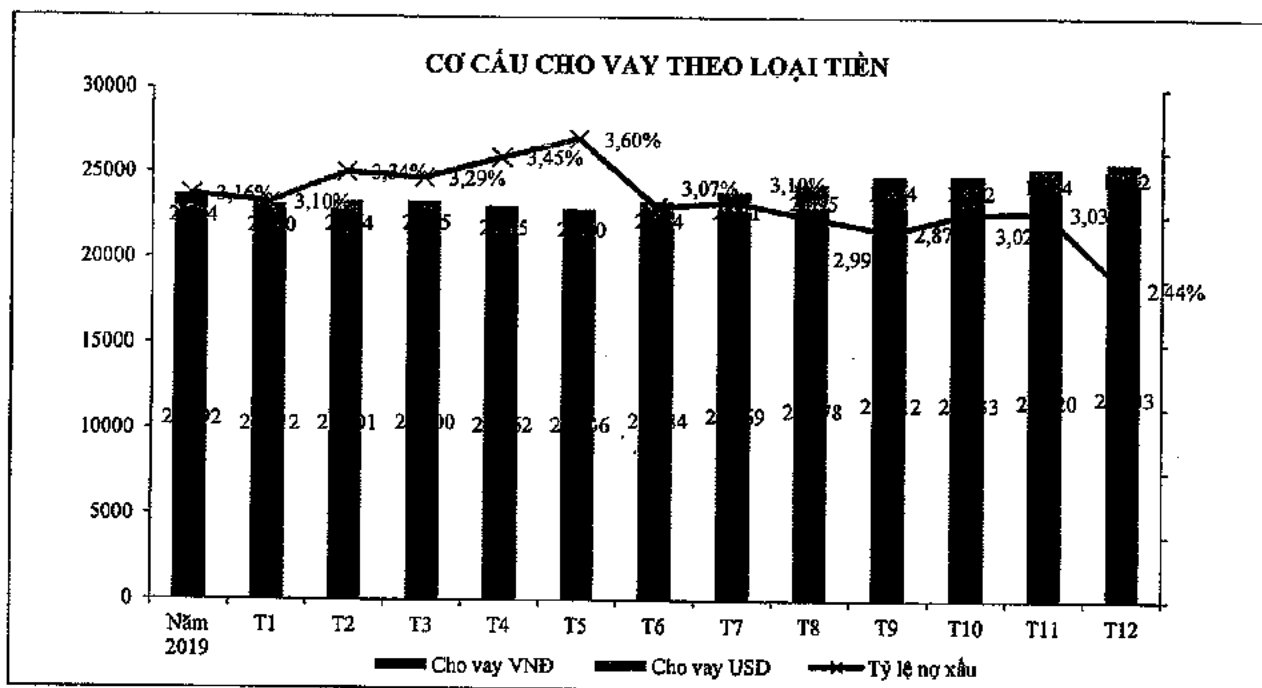


Huy động USD gặp nhiều khó khăn do NHNN vẫn duy trì áp dụng chính sách trần lãi suất USD, chênh lệch lớn giữa lãi suất VNĐ và USD, trong khi tỷ giá vẫn tương đối ổn định.

2. Hoạt động tín dụng

Dư nợ cho vay toàn ngân hàng đến 31/12/2020 đạt 25.675 tỷ đồng đạt 101,7% kế hoạch, tăng trưởng 8,4% ~ tăng 1.979 tỷ đồng so với cuối năm 2019.

Dư nợ KHDN đạt 15.432 tỷ đồng đạt 103,5% kế hoạch, tăng 10,5% ~ tăng 1.462 tỷ đồng so với cuối năm. Dư nợ Khối bán lẻ đạt 10.243 tỷ đồng đạt 99% kế hoạch, tăng 5,3% ~ tăng 517 tỷ đồng so với cuối năm.



3. Kết quả xử lý nợ

Nợ xấu (3-5) là 626 tỷ đồng giảm 122 tỷ đồng so với 2019 tương ứng tỷ lệ là 2,44% giảm 0,72% so với cuối năm 2019 (3,16%).

Lũy kế đến 31/12/2020, thu xử lý nợ được 685,5 tỷ đồng, đạt 131% kế hoạch. Cụ thể: Thu nợ xấu nội bảng đạt 332,1 tỷ đồng đạt 165% kế hoạch. Thu xử lý nợ ghi nhận vào thu nhập bao gồm (thu lãi nợ xấu, thu gốc + lãi sử dụng dự phòng) là 252 tỷ đồng đạt 135% kế hoạch. Thu nợ đã bán cho VAMC là 101,4 tỷ đồng, đạt 75% kế hoạch.

4. Kinh doanh nguồn vốn, ngoại hối và đầu tư

Tổng số dư huy động/vay Interbank đến 31/12/2020 đạt 2.842 tỷ đồng, đạt 118 % kế hoạch, tăng 49,6% ~ tăng 942 tỷ đồng so với cuối năm 2019.

Kinh doanh ngoại tệ: Tổng doanh số mua bán ngoại tệ năm 2020 đạt 3.168 triệu USD đạt 63,4% kế hoạch.

Hoạt động đầu tư trái phiếu Chính phủ: Tổng giá trị danh mục TPCP đến 31/12/2020 đạt 1.983 tỷ đồng tăng 11,2% ~ tăng 200 tỷ đồng so với cuối năm 2019 và đạt 90,8% kế hoạch.

Tổng danh mục đầu tư TPDN là 87 tỷ đồng, giảm 707 tỷ đồng so với cuối năm 2019, đầu tư chứng khoán là 38 tỷ đồng, không thay đổi so với cuối năm 2019.

5. Hoạt động hỗ trợ & tác nghiệp vận hành

5.1. Công tác quản lý nhân sự

Trình HĐQT ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của bộ máy điều hành, hoàn thiện mô hình tổ chức cho phù hợp với mục tiêu, chiến lược trong giai đoạn hiện nay, đảm bảo bộ máy gọn nhẹ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và kiểm soát tốt rủi ro, quản trị sự thay đổi trong giai đoạn hiện nay.

Tuyển dụng nhân sự đáp ứng nhu cầu nhân sự cho hoạt động của toàn hệ thống trong điều kiện tuyển dụng còn nhiều khó khăn và việc tuyển dụng bị hạn chế do tình hình dịch Covid-19. Tuyển dụng và bố trí nhân sự: Số lượng nhân sự đến cuối năm 2020 là 1666 người; Biến động nhân sự trong năm 2020: tuyển mới 313 người và nghỉ việc 288 người.

Đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Triển khai tổ chức thành công Chương trình đào tạo năm nay tập trung đào tạo để nâng cao năng lực đối với cán bộ KHDN, KHBL và tập trung vào nghiệp vụ thẩm định, quản trị rủi ro và tổ chức quản lý bán hàng.

Hoàn thiện chính sách nhân sự, Quản lý, đánh giá nhân sự và giải quyết quan hệ lao động.

5.2. Hoạt động vận hành

Hoạt động quản lý tín dụng: Thực hiện đánh giá chất lượng nghiệp vụ của các Phòng Quản lý tín dụng chi nhánh qua Issue Tracking và rà soát lỗi hạch toán trên hệ thống, thực hiện hàng tháng và có lưu ý các trường hợp chi nhánh mắc lỗi. Phối hợp với các đơn vị tại Hội sở để giải quyết các vấn đề về hướng dẫn cách thức thực hiện cơ cấu khoản vay của khách hàng bị ảnh hưởng do Covid 19.

Hoạt động thanh toán trong nước: PGBank vẫn tiếp tục đảm bảo được việc cung cấp dịch vụ thanh toán cho khách hàng nhanh chóng, an toàn trên các phương thức thanh toán.

Với đề án nâng cấp chương trình citad mới từ Ngân hàng Nhà Nước. PGBank là một trong những ngân hàng đầu tiên đưa chương trình citad mới vào triển khai và sử dụng. Tuy thời gian gấp rút, nhưng Phòng thanh toán trong nước đã hoàn thành tiến độ, kiểm thử, nhanh chóng sửa đổi và khắc phục lỗi hệ thống đặc biệt trong giai đoạn tháng covid diễn ra.

Hoạt động thanh toán duy trì tốt, ổn định với tổng lượng điện giao dịch đi, đến trong nước VNĐ đạt 538.833 giao dịch, với giá trị hơn 123.299 tỷ đồng. Lượng điện thanh toán đi và về trong nước lần lượt là 283.296 và 255.537 giao dịch, với giá trị 63.671 tỷ đồng đối với giao dịch đi và 56.628 tỷ đồng đối với giao dịch đến.

Việc sử dụng module xử lý điện tập trung tại HO giúp cho việc hạch toán chuyển tiền đi, chuyển tiền đến đạt tỷ lệ xử lý tự động khoảng 90% tổng số lệnh thanh toán. Lượng thanh toán điện qua kênh CITAD – thanh toán điện tử liên ngân hàng chiếm 87% giao dịch toàn hàng. Các kênh thanh toán đa dạng với các tổ chức tín dụng khác như VCB, BIDV, Vietinbank giúp cho chất lượng thanh toán nhanh chóng, linh hoạt, hiệu quả hơn.

Bên cạnh đó, các chương trình về nộp thuế NSNN vẫn tiếp tục được duy trì mang lại nhiều tiện ích cho khách hàng sử dụng. Tổng giá trị nộp thuế NSNN năm 2020 qua hệ thống thanh toán kết nối trực tiếp với Tổng cục hải quan, Tổng cục thuế là 2.894 giao dịch với giá trị gần 2.247 tỷ đồng.

Khối Vận hành vẫn tiếp tục công tác rà soát và sửa đổi hệ thống RT tiến tới việc xử lý điện 100% trên hệ thống RT và tự động hóa lên đến 98%, giúp rút ngắn thời gian thanh toán cho khách hàng.

Thanh toán quốc tế: Về nhập khẩu, năm 2020 đã phát hành L/C nhập khẩu với tổng trị giá đạt 112,7 triệu USD, tăng 112% so với tổng giá trị L/C phát hành năm 2019, thanh toán

chứng từ theo L/C nhập khẩu đạt 92,6 triệu USD, tăng 85% so với giá trị năm trước. Giá trị nhờ thu nhập khẩu do các ngân hàng nước ngoài gửi nhờ PGBank thu hộ đạt 4,2 triệu USD, giảm 47% so với giá trị năm 2019.

Về xuất khẩu: tổng giá trị thanh toán xuất khẩu năm 2020 đạt 49 triệu USD, tăng 32% so với năm 2019. Trong đó thanh toán L/C xuất khẩu với 252 giao dịch đạt 30,8 triệu USD, tăng 61% so với cùng kỳ năm trước, thanh toán nhờ thu xuất khẩu với 222 giao dịch đạt hơn 18,3 triệu USD, tăng 2% so với giá trị năm 2019.

Phí thu được từ hoạt động TTTM trong năm 2020 đạt gần 7,4 tỷ VND, tăng gần 90% so với năm 2019.

5.3. Công nghệ thông tin

Các công việc và dự án tiêu biểu: Nâng cấp hệ thống lưu trữ cho Trung tâm dữ liệu chính và dự phòng; Thực hiện các kịch bản hỗ trợ công nghệ thông tin trong dịch Covid-19; Triển khai giải pháp mã nguồn mở về cân bằng tải cho hệ thống RT và Home Banking thay cho giải pháp F5 để tiết kiệm chi phí đầu tư cho ngân hàng; Hoàn thành 20 dự án phần mềm như Nâng cấp hệ thống thanh toán liên ngân hàng CITAD; Làm mới và sửa các báo cáo phát hành thẻ Visa, Hóa đơn giá trị gia tăng kiêm giấy báo nợ, 06 Báo cáo theo thông tư 35, 07 báo cáo cho Khối tài chính và Khách hàng doanh nghiệp; Triển khai sản phẩm tiết kiệm khuyến mãi cho Khối bán lẻ; Sửa phân hệ chuyển tiền trên hệ thống RT; Sửa phân hệ tài khoản trên hệ thống RT và Home Banking; Thay đổi biểu phí chuyển tiền hỗ trợ khách hàng trong giai đoạn Covid-19; Sửa hệ thống khách hàng thường xuyên (Loyalty) theo yêu cầu của Tập đoàn; Đang triển khai dự án Prepaid online; Dự án Mobile Banking; Nâng cấp hệ thống thẻ.

6. Công tác Quản lý hệ thống

6.1. Quản lý rủi ro

Công tác tái thẩm định: Thực hiện tái thẩm định 2.109 hồ sơ, tăng 6,95% so với năm 2019 (xử lý 1.972 hồ sơ). Mặc dù số lượng hồ sơ tái thẩm định cho vay giảm nhẹ so với năm trước nhưng do số lượng hồ sơ cơ cấu nợ tăng lên đột biến (triển khai cơ cấu COVID theo TT01) dẫn đến tổng hồ sơ xử lý tăng so với năm trước. Thời gian xử lý bình quân đối với khách hàng bán lẻ (cá nhân và MSMEs) từ 1 – 3 ngày. Thời gian xử lý bình quân đối với khách hàng doanh nghiệp lớn từ 5 – 10 ngày tùy theo tính chất phức tạp, độ minh bạch của doanh nghiệp.

Công tác định giá: Tổng số tài sản định giá thực hiện và hoàn thành năm 2020 là 13.755 tài sản định giá, Thực hiện định giá trung bình 1.146 tài sản/tháng (trung bình 24 tài sản/ cán bộ định giá).

6.2. Công tác tài chính kế toán

Thực hiện giám sát chặt chẽ, đảm bảo giảm giá quá trình mua sắm hàng hóa, dịch vụ của Ngân hàng. Soát xét các khoản thanh toán, chi phí đảm bảo phù hợp với chế độ kế toán hiện hành.

Là đầu mối triển khai dự án Hóa đơn điện tử trên toàn hệ thống theo quy định.

Soạn thảo các quy định theo đề án hoàn thiện hệ thống quy định nội bộ của Ngân hàng.

7. Kết quả tài chính

Tổng tài sản đến 31/12/2020 đạt 36.153 tỷ đồng đạt 107% kế hoạch, tăng 14,5% ~ tăng 4.579 tỷ đồng so với năm 2019; Tổng huy động vốn đạt 31.580 tỷ đồng đạt 107% kế hoạch, tăng 15,7% ~ tăng 4.292 tỷ đồng so với cuối năm; Dự nợ cho vay toàn ngân hàng đến 31/12/2020 đạt 25.675 tỷ đồng đạt 102% kế hoạch, tăng trưởng 8,4% ~ tăng 1.979 tỷ đồng so với cuối năm 2019. Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2020 đạt 212 tỷ đồng đạt 112% kế hoạch.

Đơn vị: tỷ VNĐ

	CHỈ TIÊU	TH 2020	KH 2020	Tăng/Cham	%
1	Tổng tài sản	36.153	33.693	2.460	107%
2	Tổng dự nợ cho vay khách hàng	25.675	25.257	418	102%
+	<i>Nợ quá hạn (2-5)</i>	831	1,604	(773)	52%
+	<i>Nợ xấu (3-5)</i>	626	733	(107)	85%
3	Tổng cho vay TT2 & đầu tư	7.995	6.062	1.934	132%
+	<i>Đầu tư tài chính</i>	2.145	2.679	(533)	80%
+	<i>Cho vay thị trường 2</i>	5.850	3.383	2.467	173%
4	Tổng huy động	31.580	29.550	2.031	107%
+	<i>Huy động thị trường 1</i>	28.738	27.150	1.588	106%
+	<i>Huy động thị trường 2</i>	2.842	2.400	442	118%
5	Tổng thu nhập	1.148	1.044	104	110%
6	Chi phí hoạt động & dự phòng	936	854	82	110%
+	<i>Chi phí quản lý kinh doanh</i>	655	622	33	105%
+	<i>Dự phòng RRTD</i>	281	232	49	121%
7	Lợi nhuận trước thuế	212	190	22	112%
8	Tỷ suất LN trước thuế/VĐL BQ	7,07%	6,34%	0,74%	112%
9	Tỷ suất LN sau thuế/VĐL BQ	5,66%	5,07%	0,59%	112%
10	Vốn điều lệ	3.000	3.000	-	100%
	<i>Tỷ lệ NQH (2-5)/Tổng dự nợ</i>	3,24%	6,35%	-3,11%	51%
	<i>Tỷ lệ nợ xấu (3-5)/Tổng dự nợ</i>	2,44%	2,90%	-0,46%	84%

PHẦN III: KẾ HOẠCH KINH DOANH 2021

1. Môi trường kinh doanh

Kinh tế thế giới: Năm 2020, kinh tế thế giới đã chứng kiến mức suy giảm mạnh chưa từng thấy trong nhiều thập kỷ do tác động của đại dịch Covid-19. Bức tranh kinh tế năm 2021 dù được Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo có triển vọng lớn hơn, song thực tế còn nhiều khó khăn, thách thức khi dịch bệnh chưa được kiểm soát và biến chủng mới của vi rút SARS-CoV-2 đã xuất hiện ở nhiều quốc gia.

Liên Hợp quốc (LHQ) dự báo kinh tế thế giới sẽ tăng trưởng 4,7% trong năm 2021. Theo báo cáo, các nền kinh tế phát triển giảm 5,6% trong năm 2020 và sẽ tăng trưởng 4% trong năm 2021, trong khi các nền kinh tế đang phát triển giảm 2,5% trong năm 2020 và tăng trưởng 5,7% trong năm 2021.

Kinh tế Việt Nam:

Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2021. Theo đó, mục tiêu năm 2021 tăng trưởng GDP là 6%, quy mô GDP bình quân đầu người khoảng 3.700 USD/người, chỉ số giá tiêu dùng bình quân đạt 4%.

Chính sách tiền tệ: NHNN sẽ tiếp tục điều hành CSTT chủ động, linh hoạt phối hợp hài hòa với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát; duy trì ổn định vĩ mô, thị trường, hỗ trợ phục hồi nhanh kinh tế, cụ thể:

(i) Điều hành chính sách tiền tệ (đặc biệt là lãi suất, tỷ giá) chủ động, linh hoạt phù hợp với cân đối vĩ mô, diễn biến thị trường và mục tiêu CSTT, đảm bảo thị trường tiền tệ, ngoại hối ổn định, thông suốt;

(ii) Chỉ đạo TCTD tiếp tục triệt để tiết giảm chi phí để giảm lãi suất cho vay, đơn giản hóa quy trình thủ tục, tạo điều kiện cho khách hàng vay mới phục hồi sản xuất - kinh doanh nhưng không hạ chuẩn cho vay, đảm bảo chất lượng, an toàn tín dụng, duy trì hoạt động lành mạnh của hệ thống ngân hàng;

(iii) Tiếp tục điều hành tín dụng theo hướng mở rộng tín dụng hiệu quả, tập trung vốn cho vay các lĩnh vực ưu tiên, lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đồng thời, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, nâng cao chất lượng, hiệu quả tín dụng;

(iv) Xây dựng, trình Chính phủ Đề án tổng thể cơ cấu lại các TCTD giai đoạn 2021-2025 và chỉ đạo các TCTD chủ động xây dựng phương án cơ cấu lại của tổ chức mình để sớm triển khai trong thời gian tới;

(v) Tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý và xây dựng, triển khai Đề án phát triển TTKDTM giai đoạn tới, trong đó tập trung vào hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ TTKDTM; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu CMCN 4.0 trong hoạt động thanh toán; Triển khai các mô hình thanh toán tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa gắn với việc xây dựng và triển khai Chiến lược Tài chính toàn diện quốc gia; Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về TTKDTM, giáo dục tài chính; tăng cường các biện pháp bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ thanh toán.

2. Mục tiêu hoạt động kinh doanh

Mục tiêu hoạt động là đảm bảo an toàn, hiệu quả và tăng trưởng quy mô ở mức hợp lý.

Trong điều kiện huy động vốn đang có nhiều thuận lợi, đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng là nhiệm vụ trọng tâm trong năm.

Đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ tăng trưởng tín dụng và đáp ứng các chỉ số an toàn. Cơ cấu nguồn vốn hợp lý, mục tiêu tiết giảm chi phí vốn đồng thời đảm bảo duy trì quy mô.

Tăng cường thu dịch vụ, phát triển tín dụng gắn liền với khai thác tốt dịch vụ cung cấp cho khách hàng.

Quyết liệt xử lý nợ xấu, đồng thời kiểm soát nợ xấu, nợ quá hạn phát sinh.

Cải thiện chất lượng và hiệu quả của các PGD hoạt động yếu kém.

Nâng cao kỹ năng quản lý, tiếp thị, chăm sóc và tư vấn khách hàng mục tiêu; Nâng cao chất lượng dịch vụ tại quầy.

Tiết giảm chi phí hoạt động.

Hạn chế tuyển dụng nhân sự, tập trung vào việc nâng cao năng suất lao động. Rà soát, xây dựng đánh giá KPIs toàn hệ thống, khen thưởng và chế tài xử lý phù hợp.

3. Kế hoạch hoạt động năm 2021

3.1. Hoạt động huy động vốn & cho vay

Thực hiện chính sách lãi suất phù hợp, đảm bảo huy động vốn hiệu quả, cân đối nguồn vốn phù hợp với nhu cầu tăng trưởng tín dụng trong từng giai đoạn.

Kế hoạch tổng huy động vốn (TT1+ TT2) đạt 32.518 tỷ đồng tăng 3% so với 2020, trong đó huy động thị trường I là 30.411 tỷ đồng tăng ~ 6%. Trong cơ cấu huy động thị trường I: huy động từ bán lẻ là 21.811 tỷ đồng tăng trưởng 11,1 % so với 2020, huy động KHDN bao gồm cả huy động Petrolimex là 8.600 tỷ đồng giảm 5,6% so với năm 2020.

Dư nợ cho vay khách hàng kế hoạch đến 31/12/2021 dự kiến đạt 27.640 tỷ đồng, tăng trưởng 7,7% so với 2020. Nếu tính cả đầu tư trái phiếu doanh nghiệp thì dư nợ tín dụng đạt 27.727 tỷ đồng tăng trưởng tín dụng 7,6% so với năm 2020.

Thẩm định chặt chẽ các khoản cấp tín dụng khách hàng, tăng cường kiểm soát trước, trong và sau cho vay để hạn chế phát sinh các khoản nợ quá hạn, nợ xấu mới.

Kiên quyết và xử lý quyết liệt để nhanh chóng xử lý, thu hồi các khoản nợ xấu, trong đó tập trung xử lý các khách hàng đã bán nợ cho VAMC để sớm thu hồi nợ và hoàn nhập chi phí dự phòng đã trích lập.

3.2. Hoạt động kinh doanh dịch vụ Ngân hàng doanh nghiệp

Huy động vốn: Kế hoạch huy động từ các TCKT năm 2021 đạt 6.100 tỷ đồng tăng 38% so với thực hiện 2020.

- Huy động có kỳ hạn:

+ Bám sát các quy định của NHNN và tình hình thị trường để chủ động, kịp thời xây dựng các chính sách lãi suất đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN, phù hợp với tình hình của thị trường nhưng vẫn đảm bảo yếu tố hấp dẫn khách hàng và hiệu quả kinh doanh.

- Huy động không kỳ hạn:

+ Đẩy nhanh việc hoàn thiện các sản phẩm dịch vụ của PG Bank như tài khoản ký quỹ hoạt động, các tài khoản vốn chuyên dụng nhằm đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ.

+ Tăng cường Quản lý doanh thu luân chuyển qua tài khoản, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện cam kết luân chuyển doanh thu đối với các Khách hàng đang được cấp tín dụng tại PG Bank.

Tín dụng: Kế hoạch năm 2021 dư nợ đạt 16.371 tỷ đồng tăng 6% so với thực hiện 2020.

- Triển khai các chương trình, sản phẩm cho vay mới nhằm đa dạng hóa lựa chọn cho khách hàng, ưu tiên xây dựng các chính sách, sản phẩm phát triển tín dụng ngắn hạn.

- Trọng tâm khai thác phân khúc khách hàng hiện hữu, đặc biệt là khách hàng có hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, uy tín trong giao dịch, ưu tiên phân khúc khách hàng mục tiêu thuộc các lĩnh vực ngành nghề như xăng dầu, dịch vụ dầu khí, y tế, sản xuất kinh doanh hàng hóa tiêu dùng, xuất khẩu.

- Tiếp tục duy trì và xây dựng các chương trình thúc đẩy các sản phẩm đặc thù của PGBank như bảo lãnh KHDN thực hiện dự án vốn NSNN/chủ đầu tư uy tín, cho vay ngắn hạn khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, cho vay các đại lý xăng dầu. Rà soát và chỉnh sửa biểu phí hoạt động cho vay, ban hành mới biểu lãi suất cho vay đối với KHDN đảm bảo tuân thủ các quy định của NHNN, đồng thời đảm bảo tính cạnh tranh với lãi suất thị trường.

- Tăng cường theo dõi, giám sát Chi nhánh thực hiện các cam kết về cấp tín dụng cho Khách hàng theo các điều kiện đã được Cấp có thẩm quyền phê duyệt: Hàng quý thực hiện đánh giá việc KHDN thực hiện cam kết luân chuyển doanh thu qua tài khoản mở tại PG Bank và đề xuất các chế tài áp dụng phù hợp đối với các trường hợp vi phạm cam kết.

- Tiếp tục triển khai 2 gói tín dụng ưu đãi 2.000 tỷ VNĐ và gói ưu đãi USD với chi phí giá đầu vào cạnh tranh là cơ sở cho các ĐVKD khai thác khách hàng hiện hữu và tiếp thị, mở rộng mạng lưới khách hàng mới.

- Điều chỉnh Chỉ tiêu, chính sách tính thưởng KPIs cho phù hợp nhằm tạo động lực thúc đẩy kinh doanh mảng KHDN.

Thu dịch vụ ngoài lãi: Kế hoạch 2021, thu ngoài lãi đạt 103 tỷ đồng, tăng 17% so với thực hiện năm 2020.

- Thực hiện rà soát sửa đổi và bổ sung biểu phí dịch vụ theo hướng biểu phí linh hoạt phù hợp với đối tượng khách hàng và tình hình kinh doanh trên từng địa bàn đảm bảo cạnh tranh với thị trường và tối đa hóa thu phí dịch vụ để thực kế hoạch tăng trưởng thu dịch vụ ngoài lãi.

- Tiếp tục phát triển dịch vụ thu tiền mặt ngoài hệ thống cửa hàng xăng dầu của Petrolimex.

- Dịch vụ ngân hàng điện tử: mục tiêu thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại, trong năm 2021, Khối DVNH DN tập trung phát triển các dịch vụ Ngân hàng điện tử dành cho Khách hàng tổ chức như:

+ Tiếp tục triển khai dự án kết nối với tổ chức trung gian thanh toán Napas để cung cấp các dịch vụ thanh toán hóa đơn trực tuyến, nghiên cứu triển khai các dịch vụ như tiền gửi online, bán ngoại tệ online,....

+ Triển khai nâng cấp giao diện trang Ngân hàng điện tử dành cho khách hàng tổ chức.

- Thu Ngân sách nhà nước: triển khai các chương trình ưu đãi để thu hút khách hàng sử dụng các sản phẩm sản phẩm nộp thuế điện tử, nộp thuế hải quan 24/7 của PG Bank.

- Đối với mảng bảo lãnh, thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại:

+ Duy trì và thúc đẩy phát hành bảo lãnh cho KHDN thực hiện dự án vốn NSNN/chủ đầu tư uy tín.

+ Rà soát chỉnh sửa, hoàn thiện các sản phẩm hiện hữu và xây dựng các sản phẩm dịch vụ TTQT mới và các chương trình ưu đãi và tăng cường công tác quảng bá sản phẩm dịch vụ thúc đẩy gia tăng doanh số TTQT và doanh thu phí dịch vụ...

3.3. Hoạt động dịch vụ ngân hàng bán lẻ

Huy động vốn

- Cập nhật chính sách sản phẩm Huy động vốn theo quy định của NHNN trong từng thời kỳ;

- Xây dựng mới sản phẩm tiết kiệm rút gốc linh hoạt, triển khai 6 chương trình ưu đãi, chương trình khuyến mại thúc đẩy tăng trưởng quy mô Huy động vốn hoàn thành 100% kế hoạch huy động vốn năm 2021, tổng huy động bán lẻ toàn hàng đạt 21.811 tỷ đồng tăng 11,1% so với năm 2020.

- Sửa đổi bộ sản phẩm Tài khoản Vàng, tăng thêm ưu đãi cho Khách hàng giúp đẩy mạnh tăng trưởng CASA, kỳ vọng tăng 15% so với năm 2020.

- Sửa đổi chính sách chăm sóc Khách hàng năm 2021, thu hút thêm nguồn tiền gửi từ Khách hàng hiện hữu, khách hàng thân thiết của PG Bank.

Tín dụng

- Cho vay Bán lẻ kế hoạch năm 2021 đạt 11.269 tỷ đồng tăng trưởng 10% so với năm 2020.

- Tăng trưởng dư nợ trọng tâm vào các sản phẩm cho vay mua nhà để ở, Cho vay tiêu dùng có TSBD, Cho vay nhà ở HTTTL, Cho vay CBNV PLX, Cho vay tín chấp tiêu dùng và hộ kinh doanh với định hướng tăng trưởng bền vững song song với kiểm soát chất lượng tín dụng.

- Tiếp tục sửa đổi và chuẩn hóa các chính sách/sản phẩm tín dụng bán lẻ theo hướng cạnh tranh và đơn giản hóa thủ tục, hồ sơ vay vốn.

- Xây dựng các chương trình ưu đãi, gói tín dụng phù hợp với từng địa bàn cho vay.

- Kiểm soát chất lượng tín dụng theo từng sản phẩm đến từng cán bộ bán lẻ.

- Xây dựng các chương trình/giải pháp để tăng thu ngoài lãi các dịch vụ tín dụng bán lẻ.
- * Sản phẩm và Dịch vụ Thanh toán
- Triển khai sản phẩm Thẻ trả trước Online với tính năng nâng cấp vượt trội, mở rộng phạm vi sử dụng thẻ, thanh toán hàng hóa dịch vụ tại các POS toàn quốc, nạp rút tiền thuận tiện, sử dụng đa dạng trên môi trường internet bao gồm Internet Banking, Flexiapp.
- Phát triển hệ thống thẻ nội địa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của Ngân hàng nhà nước.
- Triển khai thẻ VISA Contactless đáp ứng tiêu chuẩn của Tổ chức thẻ Quốc tế VISA.
- Triển khai thay mới hệ thống ATM đáp ứng tiêu chuẩn theo Thông tư số 22/2020/NHNN-TT.
- Mở rộng Dịch vụ Ngân hàng điện tử bằng việc triển khai Dịch vụ Flexiapp với đầy đủ các tính năng đáp ứng nhu cầu của khách hàng về một ứng dụng tài chính linh hoạt như: chuyển tiền, tiết kiệm, thanh toán hóa đơn, nạp tiền điện thoại, thẻ, thay đổi giao diện ứng dụng,...

3.4. Hoạt động kinh doanh nguồn vốn, ngoại hối và đầu tư

Hoạt động quản lý và kinh doanh vốn: dự kiến sẽ huy động 2.106 tỷ đồng từ liên ngân hàng, giảm 26% so với 2020.

Đầu tư trái phiếu Chính phủ dự kiến tăng thêm khoảng 225 tỷ VNĐ. Lợi nhuận từ tự doanh trái phiếu là 20 tỷ đồng.

Hoạt động kinh doanh ngoại tệ: doanh số mua bán ngoại tệ dự kiến đạt 5 tỷ USD, lợi nhuận dự kiến đạt 16,68 tỷ bằng 183% so với 2020.

Hoạt động phái sinh hàng hóa: chăm sóc và duy trì tốt các khách hàng hiện nay, nỗ lực đưa các khách hàng cũ quay trở lại giao dịch và mở rộng khách hàng mới khi được NHNN chính thức cấp phép. Doanh thu phái sinh hàng hóa dự kiến đạt 2 tỷ đồng, bằng 344% so với 2020.

Góp vốn, mua cổ phần: Tổng giá trị danh mục cuối năm giữ nguyên là 37,7 tỷ đồng và lựa chọn thời điểm thích hợp để hiện thực hóa.

Trái phiếu doanh nghiệp: Tổng giá trị danh mục cuối năm đạt 87 tỷ đồng.

3.5. Xử lý & thu hồi nợ

Dự kiến thu hồi tổng cộng 723,6 tỷ đồng; trong đó, nợ xấu nội bảng là 308 tỷ đồng, nợ bán cho VAMC là 367 tỷ đồng (kể cả thu từ những khoản vay đã tái toán trái phiếu), thu nợ (gốc+lãi) đã sử dụng dự phòng rủi ro là 48,6 tỷ đồng.

3.6. Hoạt động hỗ trợ & tác nghiệp vận hành

3.6.1. Hoạt động vận hành & thẻ

Hoạt động thanh toán: Triển khai công tác đào tạo hướng dẫn đầu các chi nhánh, PGD để nâng cao chất lượng dịch vụ thanh toán đặc biệt thanh toán quốc tế. Vận hành phần mềm GPI hỗ trợ của Swift nâng cao chất lượng thanh toán quốc tế. Tiếp tục xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện chương trình thanh toán trong nước để đảm bảo tiến tới tự động hóa 100%.

Hoạt động quản trị vận hành: tiếp tục tăng cường kiểm tra giám sát chất lượng dịch vụ, hình ảnh điểm giao dịch, áp dụng chế tài mạnh hơn với cán bộ tại điểm giao dịch và đề xuất với Ban TGD hàng tháng để liên tục nâng cao hơn chất lượng dịch vụ.

Tiếp tục triển khai giám sát hoạt động về kế toán giao dịch, công tác quản lý kho quỹ tại các CN.

Phối hợp hướng dẫn, triển khai/đóng góp ý kiến ban hành các sản phẩm mới trên hệ thống của Khối kinh doanh.

Rà soát, đánh giá hạn mức tổn quỹ của các CN, mua bảo hiểm tiền mặt tại các CN.

Hoạt động QLTD: Phối hợp với TT CNTT và Khối Quản lý rủi ro xây dựng quy trình tương tác phản hồi hồ sơ tín dụng trên kênh issue tracking từ khâu định giá, tái thẩm định và giải ngân. Chủ động giám sát, đánh giá về chất lượng nghiệp vụ và biến động nhân sự của QLTD từng chi nhánh để đảm bảo giải quyết tối đa hồ sơ tồn đọng và đảm bảo chất lượng nghiệp vụ, hạn chế để mất nhân viên QLTD do nguyên nhân liên quan đến dự án sáp nhập.

Tổ chức các lớp đào tạo nghiệp vụ, kỹ năng và hội nghị trao đổi kinh nghiệm của ngành cho cán bộ QLTD CN.

3.6.2. Công tác nhân sự và đào tạo

Tuyển dụng cho các đơn vị đúng tiến độ và kế hoạch đặt ra (dự kiến tuyển dụng khoảng 36 nhân sự). Tăng cường công tác đào tạo cho CBNV.

Xây dựng và trình ban hành quy định về hệ thống bậc công việc và chức danh, xây dựng khung lương, chuẩn hóa chức danh từng vị trí trên toàn hệ thống. Tiếp tục rà soát, và kiện toàn hệ thống văn bản chính sách về nhân sự, đảm bảo các chính sách tuân thủ theo quy định của PG Bank và nâng cao mức độ gắn kết CBNV với Ngân hàng.

Trình sửa đổi quy chế đào tạo. Đảm bảo chất lượng các chương trình đào tạo theo kế hoạch được phê duyệt qua đó nâng cao năng lực cho CBNV.

3.6.3. Công nghệ thông tin

Trong năm 2021, PGB dự kiến tập trung đầu tư mới một số dự án công nghệ thông tin sau để đáp ứng nhu cầu phát triển tất yếu của ngân hàng:

- Đầu tư mới hệ thống máy chủ và lưu trữ đáp ứng các ứng dụng mới.
- Đầu tư mua sắm phần mềm bản quyền hệ điều hành, SQL, ảo hóa cho máy chủ.
- Đầu tư chữ ký số, E-KYC.
- Triển khai hệ thống SIEM.
- Triển khai hệ thống Quản lý internet tập trung.
- Triển khai hệ thống Quản lý tài khoản đặc quyền.
- Triển khai dự án phát triển hệ thống Web API, dự án quản lý bảo lãnh, upload tài liệu, dự án sửa đổi RT đáp ứng chuyên tiền ngoại tệ qua kênh CITAD; Nâng cấp tính năng trên Issue Tracking, triển khai dự án quản lý thông tin thu lãi, tất toán các khoản vay, trích lập dự phòng, cơ cấu nợ, bán nợ (VAMC), ... trên RT.

Duy trì đảm bảo an toàn, ổn định hệ thống CNTT phục vụ kinh doanh; nâng cao chất lượng hỗ trợ CNTT...

3.7. Công tác quản lý hệ thống

3.7.1. Quản lý rủi ro

Thực hiện rà soát, liệt kê và hệ thống lại các văn bản của Khối QLRR. Một số văn bản dự kiến soạn thảo trong năm 2021

Công tác quản lý rủi ro tín dụng: Nâng cao hơn nữa chất lượng thẩm định tại Phòng, đáp ứng nhanh hơn về mặt tiến độ thẩm định hồ sơ. Tăng cường thẩm định thực tế tại các địa bàn ĐVKD có chất lượng tín dụng suy giảm; Xây dựng kênh riêng để xử lý, tiếp nhận đối với các hồ sơ tái thẩm định các KH VIP nhằm rút ngắn tối đa thời gian thẩm định đối với các khách hàng ưu tiên.

Công tác quản lý rủi ro hoạt động: Phối hợp với các đơn vị có chức năng kiểm tra, kiểm soát để tăng cường hoạt động đánh giá rủi ro tại các Đơn vị kinh doanh nhằm đảm bảo an toàn trong hoạt động của các đơn vị trên toàn hệ thống, giảm thiểu thiệt hại phát sinh từ rủi ro hoạt động, bảo vệ quyền và lợi ích của cổ đông và cán bộ, nhân viên đang làm việc tại PG Bank.

Công tác Định giá: Triển khai áp dụng hệ thống đo lường, nâng cao chất lượng dịch vụ định giá theo cơ chế quy đổi các loại tài sản, cam kết thời gian theo chỉ tiêu KPI, SLAs cho các cán bộ chuyên viên định giá; Ngoài ra, tiếp tục rà soát và hoàn thiện các văn bản chính sách về định giá và nhận TSBD; Kiện toàn Mô hình quản lý định giá tập trung.

Công tác quản lý rủi ro thị trường: Trình ban hành Quy định chấm điểm xếp hạng tín dụng đối với khách hàng TCTD thay thế Quy định hiện hành, tiến hành thẩm định TCTD để rà soát lại hạn mức cấp cho đối tác.

3.7.2. Tài chính kế toán

Nâng cao công tác phân tích và báo cáo quản trị; tập trung vào việc hoàn thiện hệ thống báo cáo quản trị đa chiều phục vụ công tác quản trị của Ban điều hành, đơn vị kinh doanh.

Thực hiện kiểm tra, kiểm soát chi phí mua sắm nhằm tiết kiệm chi phí;

Triển khai dự án hóa đơn điện tử để đưa vào sử dụng cho toàn hệ thống. Sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành theo quy định của Pháp luật và của PG Bank.

4. Kế hoạch kinh doanh 2021

Tổng tài sản đến 31/12/2021 đạt 37.349 tỷ đồng tăng 3,3% tương ứng tăng 1.196 tỷ đồng so với cuối năm 2020. Tổng huy động đạt 32.518 tỷ đồng tăng 3%, trong đó huy động vốn thị trường I đạt 30.411 tỷ đồng, tăng trưởng 5,8%; Dự nợ cho vay khách hàng đạt 27.640 tỷ đồng tăng trưởng 7,7% so với 2020, tính cả đầu tư trái phiếu doanh nghiệp thì tỷ lệ tăng trưởng tín dụng kế hoạch là 7,6%; Lợi nhuận trước thuế đạt 310 tỷ đồng.

Đơn vị tính: tỷ VND

STT	CHỈ TIÊU	TH 2020	KH 2021	Tăng/Giảm	% Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	36,153	37,349	1,196	3.3%
2	Tổng dư nợ cho vay khách hàng	25,675	27,640	1,965	7.7%
+	<i>Nợ quá hạn (2-5)</i>	831	912	80	9.7%
+	<i>Nợ xấu (3-5)</i>	626	691	65	10.3%
3	Tổng cho vay TT2 & đầu tư	7,995	7,796	(199)	-2.5%
+	<i>Đầu tư tài chính</i>	2,145	2,332	187	8.7%
+	<i>Cho vay thị trường 2</i>	5,850	5,464	(386)	-6.6%
4	Tổng huy động	31,580	32,518	937	3.0%
+	<i>Huy động thị trường 1</i>	28,738	30,411	1,673	5.8%
+	<i>Huy động thị trường 2</i>	2,842	2,106	(736)	-25.9%
5	Tổng thu nhập	1,148	1,148	(0)	0.0%
6	Chi phí hoạt động & dự phòng	936	838	(98)	-10.4%
+	<i>Chi phí quản lý kinh doanh</i>	655	714	59	9.0%
+	<i>Dự phòng RRTD</i>	281	124	(157)	-55.8%
7	Lợi nhuận trước thuế	212	310	97	45.9%
8	Tỷ suất LN trước thuế/VĐL BQ	7.1%	10.3%	3.25%	45.9%
9	Tỷ suất LN sau thuế/VĐL BQ	5.7%	8.3%	2.60%	45.9%
10	Vốn điều lệ	3,000	3,000	-	0.0%
	<i>Tỷ lệ NQH (2-5)/Tổng dư nợ</i>	3.24%	3.30%	0.06%	1.9%
	<i>Tỷ lệ nợ xấu (3-5)/Tổng dư nợ</i>	2.44%	2.50%	0.06%	2.5%

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HDQT.



Nguyễn Phi Hùng



Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG KINH TẾ NĂM 2020.

Kinh tế Việt Nam năm 2020 diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm lại. Đại dịch COVID-19 bùng phát và lan rộng khắp toàn cầu đã khiến bức tranh kinh tế thế giới hết sức u ám. Ngay từ đầu tháng 03/2020, thế giới chứng kiến những biến động lớn chưa từng có trong nhiều thập kỷ do tác động của đại dịch COVID-19, Việt Nam cũng nằm trong số các quốc gia không thể tránh khỏi do ảnh hưởng của đại dịch. Sản xuất kinh doanh bị đình trệ, nhiều hoạt động kinh tế, văn hoá, xã hội bị ảnh hưởng nghiêm trọng. GDP năm 2020 tăng 2,91%, mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 và CPI bình quân năm 2020 tăng 3,23% so với 2019.

Đóng vai trò huyết mạch trong nền kinh tế, hoạt động của hệ thống ngân hàng cũng không tránh khỏi những ảnh hưởng tiêu cực, đặc biệt là trong công tác điều hành chính sách tiền tệ. Trong bối cảnh đó, với phương châm thực hiện mục tiêu của Chính Phủ là tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như hỗ trợ người dân chịu tác động trước đại dịch COVID-19, Ngân hàng Nhà Nước đã vào cuộc rất sớm khi đại dịch mới xảy ra và đã chủ động ban hành văn bản quan trọng mang tính đột phá là Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/03/2020, cho phép các tổ chức tín dụng cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ và tháo gỡ khó khăn về vốn vay cho khách hàng.

Năm 2020, Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank) hoạt động với phương châm *"An toàn đi đôi với tăng trưởng qui mô ở mức hợp lý và đảm bảo hiệu quả kinh doanh"*.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HĐQT NĂM 2020

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo các đơn vị trong toàn hàng thực hiện các chỉ tiêu hoạt động được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 34/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2020 với kết quả như sau:

1. Bảng chỉ tiêu kết quả kinh doanh năm 2020.

**NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX**

Tòa nhà MIPEC, 229 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 6281 1298 | Fax: +84 24 6281 1299 | www.pgbank.com.vn | SWIFT: PGBLNVX

DVT: Tỷ đồng

1	Tổng tài sản	31.574	36.153	33.693	4.579	107%
2	Tổng dư nợ	23.697	25.675	25.257	1.978	102%
3	Tổng huy động	29.288	31.580	29.550	4.292	107%
4	Tổng thu nhập	1.197	1.148	1.044	(49)	110%
5	Chi phí hoạt động & dự phòng	1.108	936	854	(152)	110%
6	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	90	212	190	122	112%
7	Vốn điều lệ (VDL)	3.000	3.000	3.000	0	100%
8	Tỷ suất LNTT/VDL bình quân	3,0%	7,1%	6,3%	4,1%	
9	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	13,89%	12,24%			

Đến 31/12/2020, tổng tài sản đạt 36.153 tỷ đồng đạt 107% kế hoạch, tăng 4.579 tỷ đồng so với năm 2019; Tổng huy động vốn đạt 31.580 tỷ đồng đạt 107% kế hoạch, tăng 4.292 tỷ đồng so với năm 2019; Dư nợ cho vay toàn ngân hàng đến 31/12/2020 đạt 25.675 tỷ đồng đạt 102% kế hoạch, tăng 1.978 tỷ đồng so với cuối năm 2019. Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2020 đạt 212 tỷ đồng đạt 112% kế hoạch, tăng gấp 2,4 lần so với năm 2019.

Năm 2020, HĐQT đã chỉ đạo quyết liệt Ban Điều hành kiểm soát chất lượng tín dụng và xử lý nợ xấu dưới mức 3% (Cuối năm 2020, tỷ lệ nợ xấu toàn hàng là 2,44%). Theo đó, PG Bank đã triển khai đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu bao gồm: nâng cao năng lực tài chính, nâng cao chất lượng tài sản, đa dạng hóa phương thức huy động vốn, nâng cao hiệu quả đầu tư, nâng cao năng lực quản trị điều hành, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát kiểm toán nội bộ. Riêng đối với hoạt động tín dụng, HĐQT yêu cầu rà soát các khách hàng có tài sản rủi ro lớn, chỉ đạo tập trung triển khai các biện pháp để thu hồi nợ xấu, nợ ngoài bảng và nợ bán cho VAMC theo lộ trình. Có thể nói rằng năm 2020 Ngân hàng đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, chất lượng tín dụng được kiểm soát tốt, nợ xấu giảm sâu so với cuối năm 2019.

2. Cơ cấu tổ chức Hội đồng Quản trị.

Tháng 6/2020, PG Bank đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên thông qua nhân sự thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025. Hiện tại, HĐQT PG Bank gồm có 09 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập, cơ cấu nhân sự HĐQT đảm bảo cân đối giữa thành viên độc lập, thành viên không tham gia điều hành và thành viên chuyên trách. HĐQT cũng đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên nhằm đảm bảo thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ theo Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT và Điều lệ Ngân hàng. Các thành viên



HDQT đã tham gia tích cực thảo luận, biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền và chịu trách nhiệm với quyết định của mình.

Danh sách Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Quang Đình	Chủ tịch HDQT
2	Ông Trần Ngọc Năm	Thành viên HDQT
3	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Phó Chủ tịch HDQT
4	Ông Lý Vinh Quang	Thành viên HDQT
5	Ông Đinh Thanh Nghiệp	Thành viên HDQT
6	Ông Lê Minh Quốc	Thành viên HDQT
7	Ông Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HDQT
8	Ông Lưu Văn Tuyên	Thành viên HDQT
9	Ông Cung Quang Hà	Thành viên HDQT độc lập

3. Tổng kết các Nghị quyết/ Quyết định của HDQT.

Năm 2020, HDQT đã duy trì tổ chức các cuộc họp theo từng tháng và thực hiện xin ý kiến bằng văn bản để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HDQT. Trong năm, HDQT đã ban hành các Nghị quyết, tập trung vào 03 vấn đề chính sau:

- *Xử lý và thu hồi nợ*: Tập trung xử lý và khai thác tài sản bảo đảm để thu hồi nợ và tất toán các khoản vay của khách hàng có dư nợ xấu.
- *Hoàn thiện hệ thống văn bản, quy chế*: Ban hành hoàn thiện các quy chế bao gồm: Quy chế phê duyệt tín dụng, Quy chế cho vay đối với khách hàng, quy chế khung quản lý rủi ro, quy chế quản lý rủi ro hoạt động, quy chế phòng chống tham nhũng.
- *Thay đổi nhân sự cấp cao của Ngân hàng*: Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và kiện toàn nhân sự các Ủy ban trực thuộc HDQT.

4. Đăng ký lưu ký và giao dịch cổ phiếu Ngân hàng trên sàn giao dịch UPCoM

Thực hiện theo Quyết định số 242/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại thị trường chứng khoán và thị trường bảo hiểm đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025, Hội đồng quản trị đã gấp rút chỉ đạo Ban Điều hành hoàn thiện đăng ký lưu ký chứng khoán và chính thức đưa cổ phiếu PGB giao dịch trên sàn Upcom vào ngày 24/12/2020. Việc đăng ký cổ phiếu trên thị trường chứng khoán là cơ hội tốt để PG Bank phát triển, nâng cao hơn nữa hoạt động của ngân hàng và mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông.

5. Tái cơ cấu



PG BANK

NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

Tòa nhà MIPEC, 229 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 6281 1298 | Fax: +84 24 6281 1299 | www.pgbank.com.vn | SWIFT: PGBLVNVX

Tháng 04/2018, ĐHCĐ đã thông qua nội dung sáp nhập PG Bank vào Ngân hàng TMCP Phát triển Hồ Chí Minh (HD Bank). Mặc dù, hai ngân hàng đã khẩn trương, tích cực triển khai giao dịch sáp nhập cũng như đàm phán các nội dung liên quan. Hồ sơ xin chấp thuận nguyên tắc đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận nguyên tắc vào tháng 10/2018. Tuy nhiên, cho đến nay giao dịch sáp nhập giữa hai ngân hàng vẫn chưa được chính thức chấp thuận. Thời gian sáp nhập kéo dài gây ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của PG Bank. Do vậy, HĐQT sẽ trình ĐHCĐ thường niên 2021 xem xét thông qua việc dừng giao dịch sáp nhập PG Bank vào HDBank.

6. Quản trị nhân sự hiệu quả

HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2021 đã thông qua việc bổ nhiệm các vị trí cấp cao Ngân hàng gồm: Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, luân chuyển/ bổ nhiệm một số Giám đốc/ Phó Giám đốc Khối chủ chốt và nhân sự cấp cao tại PG Bank; chỉ đạo kiện toàn các quy định/ chính sách về nhân sự, trong đó chú trọng tới chính sách gắn kết người lao động, giúp CBNV yên tâm cống hiến và đóng góp cho tổ chức (thông qua các cơ chế tạo động lực, chế độ phúc lợi xã hội và các chương trình tri ân CBNV gắn bó trên 10 năm với Ngân hàng).

Nhằm đáp ứng và hỗ trợ tốt hơn cho chiến lược kinh doanh giai đoạn 2020-2025, PG Bank đang từng bước kiện toàn mô hình tổ chức bộ máy phù hợp với phương thức quản trị hiện đại. Năm 2020, HĐQT đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của bộ máy điều hành, hoàn thiện mô hình tổ chức cho phù hợp với mục tiêu, chiến lược trong giai đoạn hiện nay, đảm bảo bộ máy gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả và kiểm soát tốt rủi ro.

7. Kết quả giám sát đối với Ban Điều hành.

Trong năm 2020, công tác điều hành mọi mặt hoạt động Ngân hàng của Ban điều hành đã được thực hiện theo đúng chỉ đạo, định hướng của HĐQT đề ra và phù hợp với quy định pháp luật. Năng lực kinh doanh và quản trị điều hành NH được nâng cao, là cơ sở để Ngân hàng hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Công tác phối hợp giữa các thành viên trong hệ thống được đẩy mạnh, đặc biệt trong việc bán chéo, cung cấp các gói sản phẩm và dịch vụ cho khách hàng.

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Điều hành đã hoạch định, xây dựng kế hoạch của từng đơn vị và kịp thời báo cáo HĐQT các kết quả thực hiện, cũng như những tồn tại, vướng mắc và đề xuất đề HĐQT xem xét xử lý, điều chỉnh phù hợp. Công tác giám sát đã giúp HĐQT thường xuyên nắm bắt được tình hình hoạt động của ngân hàng để có các chỉ đạo định hướng cũng như giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề lớn phát sinh.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1. Triển vọng kinh tế năm 2021

Năm 2021, kinh tế thế giới dự báo sẽ phục hồi với 03 lý do chính: (i) tình hình dịch COVID-19 được kiểm soát tốt hơn cùng với việc phát triển và phân phối vaccine khả quan, (ii) các nước vẫn tiếp tục các chính sách, gói hỗ trợ quốc gia; (iii) đã phục hồi mạnh hơn sau



thời gian dài đương đầu dịch bệnh. Trước tình hình đó, Chính Phủ tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch bệnh vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới. Chính Phủ đặt mục tiêu GDP năm 2021 tăng trưởng khoảng 6,5%, quy mô GDP bình quân đầu người khoảng 3.700 USD/người, CPI bình quân 4%.

Trong bối cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn, thách thức, HĐQT, BKS và BĐH PG Bank quyết tâm nỗ lực, tìm kiếm các cơ hội và nghiên cứu, định hướng các giải pháp phù hợp để phân đầu hoàn thành các mục tiêu đề ra. PG Bank cam kết nỗ lực đảm bảo lợi ích tối đa cho các đối tác, cổ đông và khách hàng, đồng thời tiếp tục triển khai các giải pháp cùng cố năng lực tài chính dài hạn, không ngừng cải tiến chất lượng dịch vụ đặc biệt là các giải pháp chuyển đổi số nhằm mang lại các giải pháp tiện ích và gia tăng giá trị doanh nghiệp.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2021

Trên cơ sở dự báo môi trường kinh doanh năm 2021 và đánh giá các nguồn lực của Ngân hàng, HĐQT kính trình ĐHCĐ các chỉ tiêu kinh doanh như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (tỷ đồng)
1	Tổng tài sản	37.349
2	Cho vay khách hàng	27.640
3	Tổng huy động khách hàng	32.518
6	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	310
7	Vốn điều lệ (VĐL)	3.000

Trân trọng báo cáo và kính trình ĐHCĐ!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: IIC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Định

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Ban kiểm soát đương nhiệm Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank) do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 họp ngày 24/6/2020 bầu (theo Nghị quyết số 34/2020/NQ-ĐHĐCĐ) để thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

Căn cứ vào tình hình hoạt động của PG Bank, báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban điều hành, và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020; Ban kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) PG Bank nội dung như sau:

I. Về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020

Năm 2020, BKS đã triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, các quy định hiện hành góp phần cùng toàn hệ thống PG Bank hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh và các nội dung liên quan được ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể:

1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020 của PG Bank, BKS ghi nhận báo cáo tài chính năm 2020 của PG Bank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM (AISC) đã phản ánh tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của PG Bank phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Một số các chỉ tiêu tài chính như sau:

STT	Mục	TH 2019	Năm 2020		% so sánh với	
			TH	KH	KH	2019
1	Tổng tài sản	31,574,084	36,153,015	33,692,765	107,3%	114,5%
2	Tổng huy động từ KH	27,288,101	31,580,194	29,549,822	106,9%	115,7%
3	Dư nợ tín dụng	23,696,714	25,675,229	25,257,250	101,7%	108,3%
4	Lợi nhuận trước thuế	89,649	212,222	190,056	111,7%	236,7%
5	Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	3,16%	2,44%	2,90%	118,9%	129,5%

Với kết quả được kiểm toán nêu trên, PG Bank đáp ứng được các chỉ tiêu về an toàn trong hoạt động, tỷ lệ nợ xấu, tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu..., các chỉ tiêu tài chính đều cơ bản hoàn thành vượt so với năm 2019 và kế hoạch 2020.



2. Kết quả giám sát công tác quản trị, điều hành

Năm 2020, BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành theo Điều lệ, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban điều hành, các quy định phân cấp uỷ quyền của HĐQT. Theo đó HĐQT có 09 người, đảm bảo cơ cấu phù hợp quy định pháp luật và điều lệ ngân hàng.

2.1. Về hoạt động của HĐQT

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng. Trong các phiên họp của Hội đồng quản trị có phát sinh một số vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị, những trường hợp này sẽ phải xin ý kiến biểu quyết bằng văn bản và Ban kiểm soát đều được thông báo đối với từng lần.

- Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT đã tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công, kịp thời nghiên cứu và có các Nghị quyết, Quyết định nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho BĐH triển khai hoạt động kinh doanh, xử lý các tồn tại, khó khăn vướng mắc trong hoạt động kinh doanh.

2.2. Về hoạt động điều hành

Trên cơ sở các chỉ đạo của HĐQT, BĐH cũng đã triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT đảm bảo tuân thủ các quy định và pháp luật, điều lệ. Kết quả kinh doanh năm 2020 vượt kế hoạch các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ thông qua.

2.3. Sự phối hợp hoạt động BKS với HĐQT, BĐH

HQĐT, BĐH, BKS đã có cơ chế phối hợp phù hợp trong các hoạt động giám sát, kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo BKS triển khai và hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, điều lệ, Quy chế tổ chức hoạt động của BKS. BKS đã có ý kiến về những đánh giá rủi ro hoặc tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ với những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT tại các phiên họp HĐQT trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, các ý kiến, kiến nghị của BKS, Kiểm toán nội bộ (KTNB) tại các biên bản, các cuộc họp đều được ghi nhận và cơ bản được HĐQT, BĐH xem xét, bổ sung, chỉnh sửa, chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện.

Qua giám sát, BKS nhận thấy hoạt động quản trị, điều hành của PG Bank đã bám sát các định hướng, chỉ đạo điều hành từ NHNN. Các Nghị quyết, Quyết định, Quy định, Chỉ thị và chính sách từ HĐQT, BĐH liên quan đến hoạt động của Ngân hàng về cơ bản phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ phát huy hiệu quả, đáp ứng kịp thời các yêu cầu về hoạt động và phát triển ngân hàng.

3. Các cuộc họp và chỉ đạo của Ban kiểm soát

- Trong năm 2020, BKS đã tổ chức họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần theo đúng quy định. Ngoài ra, BKS thường xuyên tổ chức trao đổi, đánh giá đối với các vấn đề liên quan đến việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của ngân hàng phục vụ cho mục đích kiểm soát của BKS. Các thành viên BKS đã tích cực triển khai và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

- Chỉ đạo KTNB triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định, định kỳ báo cáo, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán công tác phòng chống rửa tiền, công tác thẩm định báo cáo tài chính theo đúng quy định của pháp luật. Công tác KTNB đã được thực hiện theo định hướng rủi ro.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đưa ra các ý kiến/kiến nghị khách quan đảm bảo PG Bank hoạt động an toàn, hiệu quả và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động kinh doanh ngân hàng.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát và cập nhật kịp thời danh sách cổ đông trọng yếu, người có liên quan của các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc của PG Bank.

- Xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của KTNB.

- Xây dựng dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Luật Doanh nghiệp trình ĐHCĐ phê duyệt trong kỳ Đại hội này.

- Các hoạt động khác theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

Thông qua hoạt động kiểm soát, BKS đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với HĐQT, BĐH về biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh doanh của PG Bank trong năm 2020.

4. Chỉ đạo trực tiếp công tác KTNB

4.1 Hoạt động kiểm toán nội bộ

Theo kế hoạch kiểm toán năm 2020 được Trưởng Ban kiểm soát phê duyệt, Phòng KTNB có 24 đợt kiểm toán hoạt động tại các Chi nhánh, Khối, phòng Hội sở chính và kiểm toán theo chuyên đề về một số lĩnh vực hoạt động trên toàn hệ thống. Trong năm, KTNB đã thực hiện 22 đợt kiểm toán tại các Chi nhánh; kiểm toán theo chuyên đề, sản phẩm riêng và các đợt kiểm quỹ đợt xuất. Nhìn chung, hoạt động kiểm toán nội bộ đã tập trung nguồn lực vào những hoạt động và đơn vị theo định hướng rủi ro như kế hoạch đã đề ra.

4.2 Kết quả kiểm toán nội bộ

Trong năm 2020, nhìn chung các đơn vị trong hệ thống PG Bank đã tuân thủ các quy trình, quy định nội bộ của PG Bank cũng như quy định của Ngân hàng Nhà nước trong quá trình hoạt động.

Các tồn tại, vi phạm và rủi ro tiềm ẩn phát hiện trong quá trình kiểm toán đều được BKS, Phòng KTNB trao đổi, thông tin kịp thời với các đơn vị được kiểm toán và các đơn vị có liên quan, đồng thời đưa ra các kiến nghị nhằm chỉnh sửa, khắc phục để giảm thiểu rủi ro trong hoạt động. Kết thúc mỗi đợt kiểm toán, kết quả kiểm toán đều được tổng hợp báo cáo Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đơn vị được kiểm toán. Qua đó, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo cụ thể nhằm hạn chế những rủi ro, hậu quả xấu có thể xảy ra. Kết quả kiểm toán năm 2020 cho thấy, các đơn vị tại PG Bank không để xảy ra các sai

1829
HÀN
AI CỐ
S DÃI
OLIM
1 - TP

phạm nghiêm trọng, các trường hợp vi phạm đều được yêu cầu chấn chỉnh, khắc phục và xử lý ngăn chặn kịp thời.

Kiểm toán nội bộ đã thực hiện đúng các chức năng và nhiệm vụ theo Quy chế kiểm toán nội bộ của PG Bank và các quy định của Ngân hàng Nhà nước trong quá trình thực hiện kiểm toán và theo dõi sau kiểm toán. Kiểm toán nội bộ cũng đã phối hợp với các bộ phận thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất và tuyến bảo vệ thứ hai trong quá trình thực hiện kiểm toán.

II. Phương hướng hoạt động năm 2021

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của BKS, định hướng và kế hoạch kinh doanh của PG Bank cũng như cơ chế phối hợp giữa HĐQT, BĐH và BKS đã được thiết lập trong các hoạt động kiểm tra, giám sát, BKS xác định phương hướng hoạt động năm 2021 tập trung vào một số nội dung chính như sau:

1. Tập trung vào việc kiểm tra theo các chuyên đề nghiệp vụ trên phạm vi toàn hàng để có các rà soát, đánh giá độc lập theo từng loại nghiệp vụ, đánh giá theo chiều sâu các vấn đề được kiểm tra trên toàn hàng nhằm ghi nhận và đưa ra các giải pháp có tính chất tổng thể cho tất cả các đơn vị để cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ đối với từng mảng nghiệp vụ.
2. Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ theo quy định.
3. Triển khai công tác kiểm toán nội bộ theo kế hoạch đã đăng ký với NHNN và theo yêu cầu đột xuất của NHNN, ban lãnh đạo Ngân hàng.
4. Thực hiện vai trò giám sát quản lý cấp cao đối với KTNB triển khai công tác kiểm toán nội bộ như kế hoạch.
5. Thực hiện giám sát hoạt động kinh doanh, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua.
6. Nhiệm vụ khác theo quy định.

III. Kiến nghị

Từ các nhận xét, đánh giá trên, BKS kiến nghị với ĐHĐCĐ, HĐQT và BĐH PG Bank:

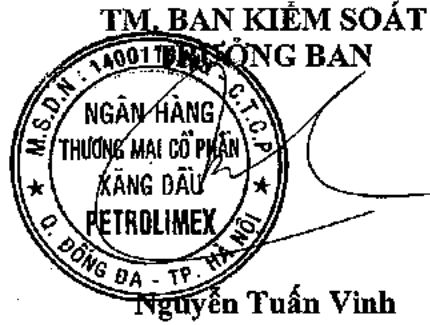
1. Kiểm soát chặt chẽ danh mục tín dụng, đặc biệt đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, những khách hàng do BĐH đánh giá có rủi ro, chú trọng công tác thu hồi nợ xấu, nợ được xử lý hạch toán ngoại bảng để đảm bảo cơ cấu danh mục và chất lượng tín dụng.
2. Tiếp tục có các biện pháp thiết thực để cải thiện chỉ số an toàn của ngân hàng.
3. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với các văn bản hiện hành và những thay đổi trong mục tiêu kinh doanh của Ngân hàng.
4. Tiếp tục tăng cường văn hoá tuân thủ, ý thức tuân thủ tại một số đơn vị bảo đảm tuân thủ các quy định và quy tắc đạo đức nghề nghiệp.
5. Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm soát nội bộ để pháp hiện, cảnh báo và đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời.

Trên đây tổng hợp của Ban kiểm soát về kết quả công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ của PG Bank năm 2020 xin được báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu VT BKS.



Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 01

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ tin học TP HCM.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ tin học TP HCM. Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán được trình tại Đại hội. Các chỉ tiêu tài chính tóm tắt như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2020
1	Tổng tài sản	36.153.015.004.943
2	Cho vay khách hàng	25.675.229.114.079
3	Tiền gửi và vay khách hàng	31.580.194.237.650
4	Lợi nhuận trước thuế	212.221.503.755
5	Lợi nhuận sau thuế	169.507.582.712
6	Vốn điều lệ	3.000.000.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Quang Định

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 02

V/v: Trích lập các quỹ và phân chia lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ tin học TP HCM;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ vào quy định của Nhà nước trong việc trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc trích lập các quỹ và phân chia lợi nhuận 2020 như sau:

Đơn vị: đồng

A	Lợi nhuận trước thuế			212.221.503.755
B	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Thuế TNDN		42.713.921.043
C	Lợi nhuận sau thuế	A - B		169.507.582.712
D	Trích lập Quỹ bổ sung vốn điều lệ	C x 5%	5%	8.475.379.136
E	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính	C x 10%	10%	16.950.758.271
F	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020	C - D - E		144.081.445.305

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
XĂNG DẦU
PETROLIMEX
D. ĐÔNG ĐA - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Quang Định

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 03

V/v: Thông qua quyết toán thù lao, lương và thưởng của HĐQT, BKS năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ Nghị quyết số 34/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2020 của Đại hội đồng Cổ đông năm 2020 về việc quyết định và thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex năm 2020.

Hội đồng Quản trị báo cáo và trình Đại hội đồng Cổ đông quyết toán mức thù lao, lương và thưởng của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2020 như sau:

Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2020 ngày 24/6/2020 đã thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định mức lương, thưởng cụ thể đối với các thành viên HĐQT chuyên trách và BKS chuyên trách; Đồng thời, mức thù lao cố định trước thuế trả hàng tháng đối với các thành viên không chuyên trách như sau:

- Thành viên HĐQT: 20% tổng thu nhập bình quân trước thuế của các Phó Tổng Giám đốc ngân hàng năm 2020.
- Thành viên BKS: 20% thù lao của Thành viên BKS chuyên trách.

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, HĐQT kính trình Đại hội đồng Cổ đông quyết toán mức thù lao, lương và thưởng của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2020 như sau:

- Tổng thù lao trước thuế cả năm của các Thành viên HĐQT: 5.000.754.735 đồng
- Tổng thù lao trước thuế cả năm của các Thành viên BKS: 2.692.914.009 đồng

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Định

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 04

V/v: Phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

Trên cơ sở dự báo kinh tế 2021, Ngân hàng đã xây dựng kế hoạch kinh doanh 2021 ở mức phần đầu cao nhất, tích cực xử lý nợ xấu, kiểm soát các chi phí.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TTC năm 2020	KSĐTC năm 2021	Điểm chênh lệch	Điểm chênh lệch (%)
1	Tổng tài sản	36.153	37.349	1.196	3,3%
2	Tổng dư nợ	25.675	27.640	1.965	7,7%
3	Tổng huy động	31.580	32.518	937	3,0%
4	Tổng thu nhập	1.148	1.148	0	0,0%
5	Chi phí hoạt động	655	714	59	9,0%
6	Chi phí dự phòng	281	124	-157	-55,8%
7	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	212	310	97	45,9%
8	Vốn điều lệ (VDL)	3.000	3.000	-	0,0%

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quang Định

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 05

V/v: Thông qua mức thù lao, lương, thưởng của HĐQT, BKS năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt mức thù lao, lương và thưởng của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 như sau:

1. Đối với các thành viên Hội đồng Quản trị chuyên trách và các thành viên Ban Kiểm soát (BKS) chuyên trách: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị (HĐQT) quyết định mức lương và thưởng cụ thể.
2. Đối với các thành viên Hội đồng Quản trị không chuyên trách và các thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách
 - Mức thù lao cố định trước thuế trả hàng tháng đối với các thành viên không chuyên trách:
 - Thành viên HĐQT: $20\% * (\text{tổng lương và thưởng hiệu suất})$ bình quân trước thuế của các Phó Tổng Giám đốc ngân hàng năm 2021.
 - Thành viên BKS: $20\% * (\text{tổng lương và thưởng hiệu suất})$ bình quân trước thuế của Thành viên BKS chuyên trách.
 - Thưởng và phụ cấp: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định mức cụ thể.

Mức thù lao trước thuế chi trả tạm thời hàng tháng và thưởng, phụ cấp đối với các Thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát căn cứ vào lương bình quân trước thuế của các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Thành viên BKS chuyên trách Ngân hàng năm 2021, các quy định nội bộ của Ngân hàng và sẽ được quyết toán theo thực tế khi kết thúc năm tài chính 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
XĂNG DẦU
PETROLIMEX
Q. ĐỒNG ĐÀO HÀ NỘI
Nguyễn Quang Định

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 06

V/v: Chấm dứt giao dịch sáp nhập vào
Ngân hàng TMCP Phát triển Hồ Chí Minh (HDBank)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các văn bản pháp luật có liên quan;
- Căn cứ tình hình thực tế của Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex (PG Bank).

Giao dịch sáp nhập PG Bank vào HDBank (Giao dịch sáp nhập) là giao dịch sáp nhập tự nguyện đã được ĐHCĐ thông qua năm 2018. Từ đó đến nay, hai ngân hàng đã khẩn trương, tích cực triển khai giao dịch sáp nhập cũng như đàm phán các nội dung liên quan. Hai Ngân hàng đã trình hồ sơ xin chấp thuận nguyên tắc lên Ngân hàng Nhà nước và đã được chấp thuận nguyên tắc việc sáp nhập hai ngân hàng, hồ sơ xin chấp thuận sáp nhập chính thức đã được nộp theo yêu cầu tại TT04 & TT36 và NHNN. Tuy nhiên cho đến nay, giao dịch sáp nhập PG Bank vào HD Bank vẫn chưa được chính thức chấp thuận. Quá trình sáp nhập kéo dài hơn dự kiến khiến hoạt động kinh doanh của PG Bank bị ảnh hưởng rất lớn. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex báo cáo và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông:

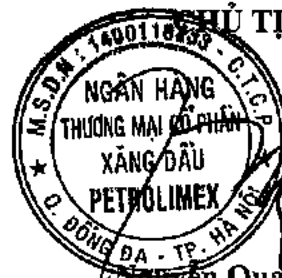
- Chấm dứt Giao dịch sáp nhập Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank) vào Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) và thực hiện các thủ tục thanh lý Hợp đồng sáp nhập PG Bank vào HDBank.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex thực hiện các thủ tục chấm dứt giao dịch sáp nhập này.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Quang Định

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 07

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ tình hình thực tế của Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex (PG Bank),

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hiện hành của PG Bank, cụ thể như sau:

1. Lý do phải sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank) năm 2020 là cơ sở pháp lý quan trọng cho tổ chức và hoạt động của PG Bank trong thời gian vừa qua. Điều lệ PG Bank năm 2020 về cơ bản đã được xây dựng bám sát các quy định của pháp luật hiện hành tại thời điểm Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Tuy nhiên, thời gian vừa qua, nhiều quy định của pháp luật đã được ban hành mới, dẫn đến ảnh hưởng đến hoạt động của Ngân hàng và tác động trực tiếp đến nội dung Điều lệ PG Bank, cụ thể gồm các văn bản pháp luật sau:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Luật Chứng khoán năm 2020;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Sau đây gọi là “Nghị định số 155/2020/NĐ-CP”);
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Sau đây gọi là “Thông tư số 116/2020/TT-BTC”).

Xuất phát từ thực tế nêu trên, Hội đồng Quản trị kính đề xuất Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ PG Bank để cập nhật những quy định mới của pháp luật.

2. Nội dung sửa đổi, bổ sung cơ bản

a) Về hình thức, kết cấu của Điều lệ vẫn giữ nguyên như Điều lệ hiện hành, theo đó các nội dung của Điều lệ được sắp xếp thành các Chương, Mục, Điều, Khoản, Điểm.

b) Về nội dung, Điều lệ được giữ nguyên những nội dung còn phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động của Ngân hàng, đồng thời được sửa đổi, bổ sung các nội dung cho phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Thông tư số 116/2020/TT-BTC.

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ được nêu cụ thể tại Bảng tổng hợp nội dung cơ bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ trình kèm theo Tờ trình này.

Để thuận tiện trong việc theo dõi và áp dụng, Điều lệ sẽ được sửa đổi theo hướng hợp nhất những nội dung được sửa đổi, bổ sung và những nội dung không bị sửa đổi để thay thế cho Điều lệ năm 2020 của PG Bank.

3. Các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua

- Ban hành Điều lệ hợp nhất thay thế Điều lệ hiện hành của PG Bank theo dự thảo trình Đại hội đồng Cổ đông;
- Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Người đại diện theo pháp luật ký ban hành Điều lệ;
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện hoàn thiện nội dung dự thảo Điều lệ của PG Bank và thông báo Điều lệ theo hướng dẫn của cơ quan chức năng và theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng đề nghị!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Định

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 08

V/v: Sửa đổi và ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị
Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.

Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị (Quy chế) là căn cứ, nền tảng pháp lý quan trọng trong hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế hiện tại được ban hành kèm Nghị quyết số 08/2012/NQ-ĐHĐCD-PGB ngày 18/12/2012 của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, có hiệu lực từ năm 2012 đến nay hơn 8 năm.

Hiện tại, một số văn bản quy phạm pháp luật quan trọng làm cơ sở pháp lý cho Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị đã được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới như: Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 năm 2010 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo Luật số 17/2017/QH14; ban hành Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 áp dụng từ ngày 01/01/2021; ban hành Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; ban hành Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Trên cơ sở thống nhất của các Thành viên Hội đồng Quản trị trong cuộc họp ngày 26/02/2021 về nội dung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị theo Dự thảo (như Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021, thay thế Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị đã ban hành theo Nghị quyết số 08/2012/NQ-ĐHĐCD-PGB ngày 18/12/2012 của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;



- Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Người đại diện theo pháp luật ký ban hành Quy chế;
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện hoàn thiện nội dung dự thảo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và thông báo Quy chế theo hướng dẫn của cơ quan chức năng và theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Định

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 09

V/v: Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ tình hình thực tế của Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex (PG Bank).

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (Sau đây gọi là Quy chế), cụ thể như sau:

- Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex theo dự thảo trình Đại hội đồng Cổ đông;
- Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Người đại diện theo pháp luật ký ban hành Quy chế;
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế của PG Bank và thông báo theo hướng dẫn của cơ quan chức năng và theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HDQT.





Hà Nội, ngày 30 tháng 08 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 10

V/v: Sửa đổi và ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ tình hình thực tế của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, cụ thể:

1. Lý do phải sửa đổi, bổ sung Quy chế

Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát là cơ sở, nền tảng pháp lý quan trọng trong hoạt động của Ban Kiểm soát, Quy chế hiện hành được ban hành kèm Nghị quyết số 04/2014/NQ-ĐHĐCD-PGB ngày 18/04/2014 của Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex. Tuy nhiên trong quá trình từ năm 2014 đến nay, nhiều quy định pháp luật quan trọng làm cơ sở pháp lý cho Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát đã được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc bãi bỏ, cụ thể gồm các văn bản pháp luật sau:

- Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 năm 2010 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo Luật số 17/2017/QH14;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được ban hành ngày 17/6/2020 áp dụng từ ngày 01/01/2021;
- Nghị định 59/2009/NĐ-CP ngày 16/07/2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của các Ngân hàng thương mại hết hiệu lực từ ngày 01/07/2018;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC được ban hành ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Xuất phát từ thực tế nêu trên, Ban Kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát để cập nhật những quy định mới của Pháp luật.



PG BANK

NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

Tòa nhà MIPEC, 229 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 6281 1298 | Fax: +84 24 6281 1299 | www.pgbank.com.vn | SWIFT: PGBLVNVX

2. Nội dung sửa đổi cơ bản

- a) Về hình thức, kết cấu của Quy chế được điều chỉnh, sửa đổi so với Quy chế hiện hành, theo đó các nội dung của Quy chế được sắp xếp theo 03 Chương, 26 Điều.
- b) Về nội dung, Quy chế được giữ nguyên những nội dung còn phù hợp với quy định của Pháp luật và thực tế hoạt động của Ngân hàng, đồng thời được sửa đổi, bổ sung các nội dung phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Nghị định 155/2020/NĐ-CP. Thông tư 116/2020/TT-BTC và Thông tư 13/2018/TT-NHNN,

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế được nêu cụ thể trong Bảng tổng hợp nội dung cơ bản sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát đính kèm.

Để thuận tiện trong việc theo dõi và áp dụng, Quy chế sẽ được sửa đổi theo hướng hợp nhất những nội dung được sửa đổi, bổ sung và những nội dung không bị sửa đổi để thay thế cho Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014.

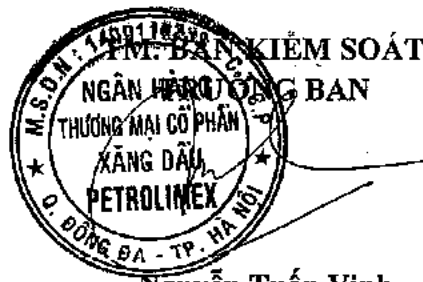
3. Nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua

- Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát thay thế cho Quy chế hiện hành được ban hành kèm Nghị quyết số 04/2014/NQ-ĐHĐCD-PGB ngày 18/04/2014 của Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, theo dự thảo trình Đại hội đồng Cổ đông.
- Giao Trưởng Ban Kiểm soát ký ban hành Quy chế.
- Ủy quyền cho Ban Kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện hoàn thiện nội dung dự thảo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát và thông báo Quy chế theo hướng dẫn của cơ quan chức năng và theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HĐQT.



Nguyễn Tuấn Vinh

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 11

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021 của PG Bank

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về kiểm toán độc lập đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Điều lệ tổ của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ, kiểm toán báo cáo tài chính và đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex năm 2021 theo đúng quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước và quy định của pháp luật hiện hành. Công ty kiểm toán độc lập sẽ được lựa chọn từ danh sách các công ty kiểm toán đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước và quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
HỘI ĐỒNG BAN
NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
XĂNG DẦU
PETROLIMEX
Đ. ĐÔNG ĐA - TP. HÀ NỘI



Nguyễn Tuấn Vinh

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 12

V/v: Miễn nhiệm 03 thành viên Hội đồng quản trị PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm của các thành viên Hội đồng quản trị PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 Ông Lý Vinh Quang và Ông Cung Quang Hà;

Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank) đã nhận được Đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2020-2025 của Ông Lê Minh Quốc, Ông Lý Vinh Quang và thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2020-2025 của Ông Cung Quang Hà. Hội đồng quản trị PG Bank đã xem xét và nhận thấy việc xin từ nhiệm chức danh Thành viên HĐQT và Thành viên HĐQT độc lập của các Ông Lê Minh Quốc, Ông Lý Vinh Quang và Ông Cung Quang Hà là không trái với các quy định của pháp luật và Điều lệ của PG Bank. Vì vậy, HĐQT PG Bank chấp thuận đưa việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 của Ông Lê Minh Quốc, Ông Lý Vinh Quang và Ông Cung Quang Hà để xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên PG Bank năm 2021.

Kính trình Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua việc:

- Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 của Ông Lê Minh Quốc;
- Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 của Ông Lý Vinh Quang;
- Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT độc lập PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 của Ông Cung Quang Hà.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP, HĐQT



Nguyễn Quang Định

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 13

V/v: Bầu thay thế Thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 Hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của NHTM, TCTD phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/08/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến cấp giấy phép, tổ chức và hoạt động của Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài; Thông tư số 13/2020/TT-NHNN ngày 13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2018/TT-NHNN;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ Công văn số 2030/NHNN-TTGSNH ngày 29/03/2021 của NHNN v/v chấp thuận những ứng cử viên cho các chức danh Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 để bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Bầu thay thế 01 Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và bầu bổ sung 01 Thành viên Ban kiểm soát (BKS) PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

I. Lý do bầu thay thế và bổ sung vào chức danh Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

Căn cứ vào tình hình thực tế, để kiện toàn nhân sự HĐQT PG Bank do có 03 thành viên HĐQT xin từ nhiệm và nhằm tăng cường nguồn lực để Ban Kiểm soát PG Bank triển khai nhiệm vụ giám sát của quản lý cấp cao phù hợp theo quy định pháp luật, HĐQT PG Bank thông qua chủ trương và trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2021 bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT, BKS PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

1. Giữ nguyên số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 là 09 thành viên (trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập). Tại Đại hội này sẽ bầu thay thế 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 và sẽ tiến hành bầu thay thế 02 thành viên HĐQT tại kỳ họp ĐHĐCĐ bất thường để đảm bảo về số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025.
2. Tăng số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025 lên 04 thành viên. Bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025.



II. Danh sách Nhân sự dự kiến bầu vào các chức danh Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 của PG Bank

Ngày 18/12/2020, HĐQT PG Bank đã có Nghị quyết số 99/2020/NQ-HĐQT v/v kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 và tổ chức cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2021, theo đó, ngày 07/01/2021, PG Bank đã ban hành Thông báo số 08/2021/TB-HĐQT về việc đề cử nhân sự dự kiến bầu thay thế và bổ sung vào chức danh Thành viên HĐQT, BKS PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh thành viên HĐQT, BKS được căn cứ theo Luật các tổ chức tín dụng, Điều lệ PG Bank và các quy định Pháp luật liên quan.

Hội đồng Quản trị PG Bank đã họp, đánh giá về điều kiện giới thiệu cũng như tiêu chuẩn của ứng viên và thống nhất thông qua Danh sách ứng viên dự kiến gồm:

- Ông Nilesh Ratilal Banglorewala vào chức danh Thành viên HĐQT độc lập
- Bà Dương Ánh Tuyết vào chức danh Thành viên BKS

Danh sách ứng viên nêu trên đã được trình NHNN theo đúng quy định và được NHNN chấp thuận tại công văn số 2030/NHNN-TTGSNH ngày 29/3/2021.

III. Nội dung kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

Với các nội dung như trên, PG Bank kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Giữ nguyên số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 là 09 thành viên (trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập). Tại Đại hội này sẽ bầu thay thế 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 và sẽ tiến hành bầu thay thế 02 thành viên HĐQT tại kỳ họp ĐHCĐ bất thường để đảm bảo về số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025.
2. Tăng số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025 lên 04 thành viên. Bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025.
3. Tiến hành bầu các ứng cử viên sau đây vào các chức danh, cụ thể:

- Bầu Thay thế 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nilesh Ratilal Banglorewala	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- Bầu Bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Dương Ánh Tuyết	Thành viên Ban Kiểm soát

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Định



DỰ THẢO

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

MÃ SỐ: QC.....

MỤC LỤC

Chương 1. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG.....	3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	3
Điều 2. Vai trò của Hội đồng Quản trị	3
Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động.....	4
Chương 2. CƠ CẤU VÀ TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	4
Điều 4. Cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ.....	4
Điều 5. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ.....	4
Điều 6. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ	4
Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện để được bầu, bổ nhiệm Thành viên HĐQT	4
Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị.....	4
Điều 9. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT	4
Điều 10. Đương nhiên mất tư cách, bãi nhiệm, miễn nhiệm, tạm đình chỉ, đình chỉ Thành viên HĐQT	4
Điều 11. Bầu thay thế và bổ sung Thành viên HĐQT.....	4
Điều 12. Các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị	5
Điều 13. Ủy ban Quản lý Rủi ro.....	5
Điều 14. Ủy ban Nhân sự	5
Điều 15. Bộ máy giúp việc của Hội đồng Quản trị	6
Chương 3. CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	6
Điều 16. Cơ chế làm việc và phân công nhiệm vụ trong Hội đồng Quản trị.....	6
Điều 17. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị	7
Điều 18. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng Quản trị.....	7
Điều 19. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng Quản trị.....	7
Điều 20. Thông qua quyết định của Hội đồng Quản trị	7
Điều 21. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.....	7
Điều 22. Thành phần tham gia cuộc họp Hội đồng Quản trị.....	7
Điều 23. Biên bản Họp Hội đồng Quản trị.....	7
Điều 24. Thẩm quyền, thể thức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản	8
Điều 25. Công tác chuẩn bị và tổ chức họp Hội đồng Quản trị.....	8
Điều 26. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Hội đồng Quản trị.....	8
Điều 27. Trách nhiệm tuân thủ các quyền, nghĩa vụ	8
Điều 28. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan	8
Điều 29. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	8
Điều 30. Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị.....	8
Điều 31. Trình báo cáo hàng năm.....	8
Chương 4. MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	9
Điều 32. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng Quản trị.....	9
Điều 33. Mối quan hệ với Ban Điều hành.....	9
Điều 34. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát	9
Chương 5. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	9
Điều 35. Hiệu lực thi hành	9

Mã số: QC.

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi chung là “Luật Các tổ chức tín dụng”);
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (sau đây gọi là “Điều lệ Ngân hàng”);
- Căn cứ Nghị quyếtcủa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

QUY ĐỊNH:

Chương 1. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị và các thành viên Hội đồng Quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Ngân hàng và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

1.2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng Quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Vai trò của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị (HĐQT) là cơ quan quản trị Ngân hàng, có toàn quyền nhân danh Ngân hàng để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng Quản trị sử dụng con dấu của Ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

Hội đồng Quản trị tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định khác của Ngân hàng.

Chương 2. CƠ CẤU VÀ TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 4. Cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ

Cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 56 Điều lệ Ngân hàng.

Điều 5. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ

Những người thuộc đối tượng quy định tại Điều 47 Điều lệ Ngân hàng không được là thành viên Hội đồng Quản trị.

Điều 6. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ

Các quy định về không đảm nhiệm chức vụ của Thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Khoản 1, 2, 4, 5, 6 Điều 48 Điều lệ Ngân hàng.

Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện để được bầu, bổ nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị

Tiêu chuẩn và điều kiện để được bầu, bổ nhiệm là thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 58 Điều lệ Ngân hàng.

Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị phải được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 56 Điều lệ Ngân hàng.

Điều 9. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng Quản trị, Ngân hàng phải thông báo thông tin liên quan đến các ứng cử viên Hội đồng Quản trị cho cô đồng theo quy định tại Khoản 2 Điều 39 Điều lệ Ngân hàng.
2. Việc thông báo kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 94 Điều lệ Ngân hàng.

Điều 10. Đương nhiên mất tư cách, bãi nhiệm, miễn nhiệm, tạm đình chỉ, đình chỉ Thành viên Hội đồng Quản trị

1. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và các quy định có liên quan thực hiện theo quy định tại Điều 49, 50 Điều lệ Ngân hàng.
2. Các trường hợp tạm đình chỉ, đình chỉ Thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 51 Điều lệ Ngân hàng.

Điều 11. Bầu thay thế và bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị

1. Trình tự, thủ tục thay thế Thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều 61 Điều lệ Ngân hàng.

2. Việc bổ sung thành viên HĐQT thực hiện theo quy định tại Điểm b, c Khoản 2 Điều 56 Điều lệ Ngân hàng.

Điều 12. Các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị thành lập các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị sau đây:

1. Ủy ban Quản lý rủi ro;
2. Ủy ban Nhân sự.

Ngoài các Ủy ban nêu trên, Hội đồng Quản trị có thể thành lập các Ủy ban trực thuộc khác nếu thấy cần thiết.

Điều 13. Ủy ban Quản lý Rủi ro

1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Quản lý rủi ro gồm:
 - a. Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của mình liên quan đến quản lý rủi ro trong hoạt động Ngân hàng theo quy định của pháp luật Nhà nước và Điều lệ Ngân hàng.
 - b. Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của Ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn cũng như dài hạn.
 - c. Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của Ngân hàng để đưa các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT về những yêu cầu cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động.
 - d. Tham mưu cho HĐQT trong việc quyết định phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của HĐQT.
 - e. Nghiên cứu, đề xuất với HĐQT xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về quản lý rủi ro theo các yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác;
 - f. Đề xuất, tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro;
 - g. Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác theo quyết định của HĐQT, các quy định khác của PG Bank và quy định pháp luật có liên quan.
2. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro được quy định cụ thể trong Quy chế tổ chức và hoạt động của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị do Hội đồng Quản trị ban hành.

Điều 14. Ủy ban Nhân sự

1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Nhân sự gồm:
 - a. Tham mưu cho HĐQT về quy mô và cơ cấu của HĐQT, Người điều hành phù hợp với quy mô và chiến lược phát triển của PG Bank.
 - b. Tham mưu cho HĐQT xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Người điều hành và cán bộ quản lý của PG Bank thuộc thẩm quyền quản lý của HĐQT theo quy định của pháp luật Nhà nước và Điều lệ của PG Bank.
 - c. Nghiên cứu, tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy định nội bộ của PG Bank thuộc thẩm quyền của HĐQT về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác đối với Người điều hành, cán bộ nhân viên của PG Bank.
 - d. Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác theo quyết định của HĐQT, các quy định khác của PG Bank và quy định pháp luật có liên quan.
2. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ủy ban Nhân sự được quy định cụ thể trong Quy chế tổ chức và hoạt động của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị do Hội đồng Quản trị ban hành.

Điều 15. Bộ máy giúp việc của Hội đồng Quản trị

1. Văn phòng Hội đồng Quản trị thực hiện chức năng giúp việc cho Hội đồng Quản trị. Thành phần Văn phòng Hội đồng Quản trị gồm Thư ký Hội đồng Quản trị và các chuyên viên, nhân viên.
2. Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hội đồng Quản trị do Chủ tịch Hội đồng Quản trị phê chuẩn. Quy định cụ thể về Thư ký Hội đồng Quản trị thực hiện theo Điều 66 Điều lệ Ngân hàng.

**Chương 3. CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Điều 16. Cơ chế làm việc và phân công nhiệm vụ trong Hội đồng Quản trị

1. Hội đồng Quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Cuộc họp định kỳ do Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập bất kỳ khi nào nếu xét thấy cần thiết nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần. Cuộc họp bất thường được tổ chức khi xảy ra một trong các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 62 Điều lệ Ngân hàng.
2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng Quản trị để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Quản trị quy định tại Điều lệ Ngân hàng nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn cụ thể. Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phải được thể hiện dưới dạng văn bản và có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị.
3. Các thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện các quyền, nghĩa vụ được quy định cụ thể tại Điều lệ Ngân hàng và thực hiện công việc theo từng lĩnh vực công tác đã được Chủ tịch Hội

đồng Quản trị phân công phụ trách phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.

Điều 17. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo các quy định tại Điều 57 Điều lệ Ngân hàng.

Điều 18. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Chủ tịch Hội đồng Quản trị thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo các quy định tại Khoản 1 Điều 59 Điều lệ Ngân hàng.

Điều 19. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng Quản trị

Thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo các quy định tại Khoản 2 Điều 59 Điều lệ Ngân hàng.

Điều 20. Thông qua quyết định của Hội đồng Quản trị

1. Các quyết định của Hội đồng Quản trị được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại các phiên họp Hội đồng Quản trị hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Các quyết định của Hội đồng Quản trị được thông qua khi và chỉ khi được đa số phiếu tán thành, bao gồm cả phiếu biểu quyết theo ủy quyền; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tọa cuộc họp hoặc phía có Chủ tịch Hội đồng Quản trị trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 21. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị

1. Các quy định liên quan tới trình tự, thủ tục tổ chức, biểu quyết tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều 62 Điều lệ Ngân hàng.
2. Trừ các cuộc họp bất thường, chương trình họp định kỳ của Hội đồng Quản trị bao gồm các nội dung:
 - a. Thảo luận các vấn đề đã đưa ra trong kỳ họp trước nhưng chưa được thông qua.
 - b. Báo cáo của Chủ tịch các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị.
 - c. Báo cáo của Tổng Giám đốc.
 - d. Các vấn đề cần Hội đồng Quản trị thông qua.

Điều 22. Thành phần tham gia cuộc họp Hội đồng Quản trị

Ngoài các thành viên Hội đồng Quản trị, những người được mời dự họp Hội đồng Quản trị gồm: Các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và có thể có các cán bộ quản lý, chuyên gia khác, nhưng không được tham gia biểu quyết.

Điều 23. Biên bản Họp Hội đồng Quản trị

1. Các quy định liên quan tới biên bản họp Hội đồng Quản trị được thực hiện theo các quy định tại Điều 64 Điều lệ Ngân hàng.
2. Thư ký Hội đồng Quản trị thay mặt Chủ tịch Hội đồng Quản trị lập, trình ký, hoàn thiện và gửi Biên bản họp Hội đồng Quản trị cho các thành viên Hội đồng Quản trị. Biên bản đó sẽ

được coi là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó, trừ trường hợp có ý kiến phản đối về nội dung của Biên bản họp Hội đồng Quản trị trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi biên bản đó.

Điều 24. Thẩm quyền, thể thức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản

1. Các quy định về thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản được thực hiện theo quy định tại Điều 63 Điều lệ Ngân hàng.
2. Việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản cũng được thực hiện thông qua hình thức gửi thư điện tử (email) đến hòm thư của thành viên Hội đồng Quản trị thuộc hệ thống thông tin nội bộ của Ngân hàng, song song với hình thức gửi văn bản bằng phương thức thư bảo đảm.

Điều 25. Công tác chuẩn bị và tổ chức họp Hội đồng Quản trị

Văn phòng Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm chuẩn bị, gửi nhận tài liệu, văn kiện và điều phối, đảm bảo các công tác hậu cần cho các cuộc họp Hội đồng Quản trị.

Điều 26. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Hội đồng Quản trị

Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị được lưu trữ và bảo mật theo quy định tại Điều 97 Điều lệ Ngân hàng.

Điều 27. Trách nhiệm tuân thủ các quyền, nghĩa vụ

Thành viên Hội đồng Quản trị phải tuân thủ các quy định về quyền, nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành Ngân hàng theo quy định tại Điều 53 của Điều lệ Ngân hàng.

Điều 28. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan

Thành viên Hội đồng Quản trị phải tuân thủ các quy định về công khai lợi ích liên quan theo quy định tại Điều 54 của Điều lệ Ngân hàng.

Điều 29. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

Thành viên Hội đồng Quản trị phải tuân thủ các quy định về trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường theo quy định tại Điều 55 của Điều lệ Ngân hàng.

Điều 30. Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị

1. Các quy định về thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị được thực hiện theo các quy định tại Điều 60 Điều lệ Ngân hàng.
2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông quyết định ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị.
3. Nguyên tắc chi tiêu tài chính và thanh toán chi phí thực hiện công việc của các thành viên Hội đồng Quản trị, Thư ký Hội đồng Quản trị và các nhân sự thuộc Văn phòng Hội đồng Quản trị được thực hiện theo các quy định thu chi tài chính của Ngân hàng do Hội đồng Quản trị ban hành.

Điều 31. Trình báo cáo hàng năm

Kết thúc năm tài chính, Hội đồng Quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

1. Báo cáo kết quả kinh doanh của Ngân hàng;

2. Báo cáo tài chính;
3. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Ngân hàng;
4. Báo cáo của Ban Kiểm soát.

Chương 4. MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 32. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng Quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng Quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng Quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng Quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng Quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng Quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng Quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và Quy chế này.
3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng Quản trị thì các thành viên Hội đồng Quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng Quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 33. Mối quan hệ với Ban Điều hành

1. Với vai trò quản trị, Hội đồng Quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng Quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.
2. Thành viên Hội đồng Quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Ngân hàng cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và của đơn vị trong Ngân hàng.
3. Người được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng Quản trị.

Điều 34. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng Quản trị với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương 5. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 35. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực từ ngày/...../2021.
2. Kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, “Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.” ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2012/NQ-ĐHĐCĐ- PGB ngày 18 tháng 12 năm 2012 hết hiệu lực thi hành.
3. Trường hợp Quy chế này không quy định thì các quy định tại Điều lệ Ngân hàng và các quy

định có liên quan của pháp luật được áp dụng.

4. Trường hợp có sự thay đổi Điều lệ Ngân hàng và pháp luật dẫn đến quy định tại Quy chế này khác với Điều lệ Ngân hàng hoặc quy định của pháp luật thì áp dụng quy định mới tại Điều lệ Ngân hàng hoặc quy định mới của pháp luật.
5. Trong trường hợp mâu thuẫn giữa quy định của Quy chế này với quy định của Điều lệ PG Bank về cùng một vấn đề thì quy định của Điều lệ PG Bank sẽ được ưu tiên áp dụng.
6. Việc sửa đổi, bổ sung quy chế này do Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
7. Các Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc; Các Giám đốc/Trưởng các Khối, Phòng, Trung tâm tại Hội sở; Các Giám đốc Chi nhánh và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

NGUYỄN QUANG ĐỊNH

DỰ THẢO

QUY CHẾ
NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP
XĂNG DẦU PETROLIMEX

MÃ SỐ:

MỤC LỤC

Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	4
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	4
Điều 2. Giải thích từ ngữ	4
Điều 3. Nguyên tắc quản trị Ngân hàng	5
Điều 4. Cơ cấu tổ chức quản lý	5
Chương II: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	5
Điều 5. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	5
Điều 6. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	6
Điều 7. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	6
Điều 8. Họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.....	6
Điều 9. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	6
Điều 10. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	6
Điều 11. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	6
Chương III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	6
Điều 12. Vai trò, quyền và nghĩa vụ, cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng Quản trị	6
Điều 13. Trình tự, thủ tục đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị	7
Điều 14. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị	7
Điều 15. Biên bản họp Hội đồng Quản trị	7
Điều 16. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản	7
Điều 17. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị	7
Điều 18. Các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị	7
Điều 19. Người phụ trách quản trị Ngân hàng	8
Chương IV: BAN KIỂM SOÁT	8
Điều 20. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của của Ban Kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát	8
Điều 21. Cơ cấu của Ban Kiểm soát.....	8
Điều 22. Trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	8
Điều 23. Các quy định khác về Ban Kiểm soát	9
Chương V:TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NHỮNG NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA NGÂN HÀNG.....	9
Điều 24. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc và những Người điều hành khác	9
Điều 25. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Người điều hành Ngân hàng	9
Điều 26. Trình tự thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người điều hành Ngân hàng	10
Chương VI: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC.....	10

Điều 27. Nguyên tắc phối hợp	10
Điều 28. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị với Người điều hành.....	10
Điều 29. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát	11
Điều 30. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc	11
Chương VII: NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN	12
Điều 31. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và những Người điều hành Ngân hàng	12
Điều 32. Giao dịch với Người có liên quan.....	12
Điều 33. Đảm bảo quyền hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đến Ngân hàng.	12
Chương VIII: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC	13
Điều 34. Phương thức và tiêu chí đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác	13
Điều 35. Khen thưởng	13
Điều 36. Kỷ Luật	13
Chương IX: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	13
Điều 37. Hiệu lực thi hành.....	13
Phụ lục 01: Hướng dẫn tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến	15

QUY CHẾ

NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (“Luật Chứng khoán 2019”);
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi, bổ sung Luật các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này (“Luật các Tổ chức tín dụng 2010”);
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành;
- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày... tháng... năm...

QUY ĐỊNH:

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và các quy định hiện hành khác của pháp luật.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. PG Bank/Ngân hàng: Là Ngân hàng Thương mại cổ phần Xăng dầu Petrolimex.
2. Điều lệ: Là Điều lệ của PG Bank được ban hành trong từng thời kỳ.

3. Người điều hành Ngân hàng: Gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.
4. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Là thành viên Hội đồng Quản trị đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và quy định tại Điều lệ.
5. Người có liên quan: Là cá nhân hoặc tổ chức xác định theo quy định tại Điểm v Khoản 1 Điều 1 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.
6. Ban Điều hành: Gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và một số Giám đốc/Trưởng Khối/Phòng hệ thống do Tổng Giám đốc quyết định.

Điều 3. Nguyên tắc quản trị Ngân hàng

Quản trị Ngân hàng là hệ thống cấu trúc và quy tắc để đảm bảo Ngân hàng được định hướng và kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của Ngân hàng và các cổ đông. Các nguyên tắc quản trị Ngân hàng gồm:

1. Cơ cấu quản trị hợp lý, hiệu quả;
2. Bảo đảm quyền lợi của cổ đông, đối xử công bằng giữa các cổ đông;
3. Bảo đảm hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát; nâng cao trách nhiệm của Hội đồng Quản trị đối với Ngân hàng và cổ đông;
4. Bảo đảm vai trò của nhà đầu tư, thị trường chứng khoán và các tổ chức trung gian trong việc hỗ trợ hoạt động quản trị Ngân hàng;
5. Tôn trọng và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan trong quản trị Ngân hàng;
6. Công bố thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác và minh bạch hoạt động của Ngân hàng; bảo đảm cổ đông được tiếp cận thông tin công bằng..

Điều 4. Cơ cấu tổ chức quản lý

Cơ cấu tổ chức quản lý của Ngân hàng bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông
2. Hội đồng Quản trị
3. Ban Kiểm soát
4. Tổng Giám đốc

Chương II

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 5. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của PG Bank.

- Đại hội đồng cổ đông thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 35 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 6. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

Các vấn đề liên quan đến triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 36 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 7. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 41 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 8. Họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến thực hiện theo quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quy chế này.

Điều 9. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 43 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 10. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Các vấn đề liên quan đến việc thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 42 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 11. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

Các vấn đề liên quan đến việc thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 44 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Chương III

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 12. Vai trò, quyền và nghĩa vụ, cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng Quản trị

- Vai trò:

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản trị Ngân hàng, có toàn quyền nhân danh PG Bank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của PG Bank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị:

Hội đồng Quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 57 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

- Cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ:

Cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 56 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

4. Trách nhiệm của các thành viên Hội đồng Quản trị xác định theo các quy định tại Điều 59 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 13. Trình tự, thủ tục đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị

1. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Hội đồng Quản trị: Xác định theo quy định tại Điều 58 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.
2. Đề cử người vào Hội đồng Quản trị:
Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điểm i Khoản 2 và Khoản 5 Điều 32 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.
3. Cách thức bầu thành viên Hội đồng Quản trị:
Việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 6 Điều 42 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.
4. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 50 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.
5. Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 60 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 14. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị

Các vấn đề liên quan đến cuộc họp của Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 62 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 15. Biên bản họp Hội đồng Quản trị

Biên bản họp Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 64 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 16. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản thực hiện theo quy định tại Điều 63 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 17. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị

1. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị phải được gửi 01 bản sao cho Ban Kiểm soát để giám sát và 01 bản sao cho Tổng Giám đốc để biết, thực hiện sau khi ban hành.
2. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị có tính hiệu lực cao nhất giữa hai kỳ họp Đại hội đồng cổ đông và chỉ mất hiệu lực khi bị Đại hội đồng cổ đông phủ quyết. Mọi bộ phận, cá nhân trong Ngân hàng, kể cả thành viên Hội đồng Quản trị đều có nghĩa vụ thực hiện Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị.

Điều 18. Các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị

Các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại các Điều 12, 13 và 14 Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị trong từng thời kỳ.

Điều 19. Người phụ trách quản trị Ngân hàng

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyền, nghĩa vụ và các vấn đề khác có liên quan đến Người phụ trách quản trị Ngân hàng thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 57 và Khoản 1 Điều 66 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Chương IV BAN KIỂM SOÁT

Điều 20. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của của Ban Kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

1. Ban Kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu, thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của Pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ Ngân hàng, Nghị Quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị.
2. Quyền và nghĩa vụ của của Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều 73 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao.
3. Ban Kiểm soát xây dựng, trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát trên cơ sở những quy định có liên quan của Pháp luật và Điều lệ.
4. Thành viên Ban kiểm soát thực hiện các trách nhiệm quy định tại Điều 74 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 21. Cơ cấu của Ban Kiểm soát

Cơ cấu của Ban Kiểm soát xác định theo quy định tại Điều 71 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 22. Trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát: Theo quy định tại Điều 72 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.
2. Việc đề cử người vào Ban Kiểm soát: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban Kiểm soát theo quy định tại Điểm i Khoản 2 và Khoản 5 Điều 32 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.
3. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát:
Việc bầu thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 6 Điều 42 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.
4. Bãi nhiệm, miễn nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát:
 - a) Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát

thực hiện theo quy định tại Điều 50 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

- b) Thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận danh sách dự kiến việc bầu, bổ nhiệm chức danh Trưởng Ban, thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
5. Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 74 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 23. Các quy định khác về Ban Kiểm soát

Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát, việc thông qua quyết định của Ban Kiểm soát, trình tự thủ tục tổ chức cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản của Ban Kiểm soát và các vấn đề khác có liên quan đến hoạt động của Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các quy định nội bộ khác và quy định của pháp luật có liên quan.

Chương V

TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NHỮNG NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA NGÂN HÀNG

Điều 24. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc và những Người điều hành khác

1. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động của PG Bank, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình. Tổng Giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm.
2. Tổng Giám đốc thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.
3. Những Người điều hành khác của Ngân hàng có nhiệm vụ quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị do mình phụ trách theo sự phân công, uỷ quyền của Tổng Giám đốc và có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị và quyết định, chỉ đạo của Tổng Giám đốc.

Điều 25. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Người điều hành Ngân hàng

1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám đốc: Xác định theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.
2. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Phó Tổng Giám đốc: Xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 69 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ.
3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với những Người điều hành khác của Ngân hàng:
 - a) Không thuộc đối tượng không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Điều lệ; Phó Tổng Giám đốc PG Bank không được đồng thời là thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên BKS của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp đó là Công ty con của PG Bank, không được đồng thời là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc hoặc các chứng danh tương đương của doanh nghiệp khác.
 - b) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc

lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm, hoặc có bằng đại học trở lên ngoài các ngành, lĩnh vực nêu trên và có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm.

- c) Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.
- d) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của Ngân hàng tại từng thời điểm.

Điều 26. Trình tự thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người điều hành Ngân hàng

1. HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, và các Người điều hành khác theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của Hội đồng Quản trị.
2. Quy chế bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người điều hành Ngân hàng do Hội đồng Quản trị ban hành.

Chương VI

PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 27. Nguyên tắc phối hợp

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc phối hợp hoạt động theo các nguyên tắc sau:

1. Luôn vì lợi ích chung của PG Bank.
2. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật có liên quan và của PG Bank.
3. Làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên trao đổi nhằm cùng nhau tháo gỡ, vướng mắc, khó khăn.

Điều 28. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị với Người điều hành

1. Tại các cuộc họp HĐQT, ngoài các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc được mời dự họp, Chủ tịch HĐQT/người chủ trì cuộc họp Hội đồng Quản trị căn cứ vào nội dung cuộc họp để quyết định mời thêm Người điều hành khác hoặc các cán bộ quản lý, chuyên gia khác có liên quan cùng tham gia dự họp.
2. Tại các phiên họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Điều hành hoặc các phiên họp liên quan đến các nội dung quan trọng do thành viên Ban Điều hành chủ trì, người chủ trì căn cứ nội dung cuộc họp để quyết định mời Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người được Chủ tịch HĐQT cử đại diện tham dự họp và đóng góp ý kiến (nếu có). Nội dung cuộc họp phải được lập thành biên bản và gửi một bản cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị để báo cáo.
3. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.
4. Ngoài các thông tin báo cáo định kỳ, theo yêu cầu của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Người điều hành khác thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp thông tin, báo cáo trong khoảng thời gian nhanh nhất theo yêu cầu.

5. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Ngân hàng hoặc các sự việc xét thấy cần thiết khác, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Người điều hành khác cần báo cáo ngay cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị và thành viên Hội đồng Quản trị trực tiếp theo dõi mảng việc đó.
6. Hội đồng Quản trị được quyền yêu cầu Người điều hành và các đơn vị báo cáo thực hiện công việc cung cấp thông tin, chấp hành chế độ báo cáo nhằm thực hiện chức năng quản trị, kiểm soát ngân hàng theo quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ của PG Bank, phù hợp với quy định của pháp luật. Các thông tin, số liệu báo cáo, cung cấp cho Hội đồng Quản trị phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, kịp thời, đầy đủ, phản ánh đúng tình hình hoạt động của PG Bank, phù hợp với yêu cầu quản trị ngân hàng và phù hợp với quy định pháp luật.
7. Các nội dung phối hợp khác giữa Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện theo quy định tại Điều lệ.

Điều 29. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.
2. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, Ban Kiểm soát được quyền yêu cầu Hội đồng Quản trị cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của PG Bank.
3. Hội đồng Quản trị bảo đảm rằng tất cả bản sao các thông tin tài chính và các thông tin khác được cung cấp cho thành viên Hội đồng Quản trị cũng như các Nghị quyết, quyết định, biên bản họp Hội đồng Quản trị phải được cung cấp cho thành viên Ban Kiểm soát cùng với việc cung cấp cho thành viên Hội đồng Quản trị.
4. Ban Kiểm soát kịp thời thông báo cho Hội đồng Quản trị khi phát hiện người quản lý Ngân hàng có hành vi vi phạm nghiêm trọng;
5. Hội đồng Quản trị phối hợp với Ban Kiểm soát khi Ban Kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Hội đồng Quản trị; thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát và thông báo kết quả cho Ban Kiểm soát về kết quả thực hiện kiến nghị. Ban Kiểm soát có quyền đề nghị Hội đồng Quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định của pháp luật và Điều lệ.
6. Các nội dung phối hợp khác giữa Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều lệ.

Điều 30. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc

1. Trường hợp xét thấy cần thiết, Tổng Giám đốc hoặc người Chủ tọa cuộc họp Ban Điều hành có thể mời Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát tham dự họp. Khi tham dự cuộc họp, Trưởng Ban Kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát có thể góp ý kiến (nếu có). Biên bản của cuộc họp này phải gửi lại cho Ban Kiểm soát 1 bản.
2. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, Tổng Giám đốc hoặc Người điều hành khác cần kịp thời báo cáo cho

Ban Kiểm soát.

3. Tổng Giám đốc và Người Điều hành khác có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành viên Ban Kiểm soát được tiếp cận thông tin, tài liệu theo yêu cầu.
4. Các nội dung phối hợp khác giữa Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc thực hiện theo quy định tại Điều lệ.

Chương VII

NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN

Điều 31. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và những Người điều hành Ngân hàng

1. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương khác của Ngân hàng có trách nhiệm công khai lợi ích liên quan theo quy định tại Điều 54 Điều lệ và nội dung sửa đổi tương ứng tại Điều lệ ban hành trong từng thời kỳ. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Người điều hành Ngân hàng và những người có liên quan tới các thành viên này không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.
2. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Người điều hành Ngân hàng có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát về các giao dịch giữa Ngân hàng, công ty con, công ty do Ngân hàng nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những Người có liên quan tới thành viên đó theo quy định pháp luật.
3. Thành viên Hội đồng Quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc Người có liên quan của thành viên đó theo quy định tại Điều lệ. Các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Người điều hành Ngân hàng không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Ngân hàng hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Điều 32. Giao dịch với Người có liên quan

1. Khi tiến hành giao dịch với những Người có liên quan, Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Người điều hành khác phải đảm bảo việc ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện.
2. Nội dung Hợp đồng với Người có liên quan phải rõ ràng, cụ thể và công bố thông tin cho cổ đông khi có yêu cầu.

Điều 33. Đảm bảo quyền hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đến Ngân hàng

1. Ngân hàng phải thực hiện trách nhiệm với cộng đồng và người có quyền lợi liên quan đến Ngân hàng theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ.
2. Ngân hàng phải tuân thủ các quy định pháp luật về lao động, môi trường và xã hội.

Chương VIII

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Điều 34. Phương thức và tiêu chí đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Phương thức và tiêu chí đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác thực hiện theo các quy định nội bộ của PG Bank trong từng thời kỳ.

Điều 35. Khen thưởng

1. Các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, thành viên khác trong Ban Điều hành có thành tích trong việc quản trị, điều hành PG Bank và các nhiệm vụ khác được giao sẽ được xem xét, khen thưởng theo quy định của PG Bank.
2. Các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng sẽ được thực hiện theo quy định khen thưởng của PG Bank theo từng thời kỳ.

Điều 36. Kỷ Luật

1. Các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, thành viên khác trong Ban Điều hành trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình mà vi phạm quy định có liên quan đến Pháp luật, Điều lệ và các quy định khác có liên quan của PG Bank thì tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và quy định của PG Bank.
2. Nguyên tắc xử lý vi phạm kỷ luật, các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật, trình tự thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật sẽ được thực hiện theo quy định về kỷ luật của PG Bank trong từng thời kỳ.

CHƯƠNG IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 37. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày/03/2021.
2. Trường hợp Quy chế này không quy định thì các quy định tại Điều lệ và các quy định có liên quan của pháp luật được áp dụng.
3. Trường hợp có sự thay đổi Điều lệ và pháp luật dẫn đến quy định tại Quy chế này khác với Điều lệ hoặc khác với quy định của pháp luật thì áp dụng quy định mới tại Điều lệ hoặc quy định mới của pháp luật.
4. Trong trường hợp mâu thuẫn giữa quy định của Quy chế này với quy định của Điều lệ về cùng một vấn đề thì quy định của Điều lệ sẽ được ưu tiên áp dụng.

5. Việc sửa đổi, bổ sung quy chế này do Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
6. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Ban Điều hành, cán bộ nhân viên PG Bank có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHỤ LỤC 01
HƯỚNG DẪN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN

*(Ban hành kèm theo Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng mã số, ban hành lần 01 ngày
..... của Hội đồng Quản trị)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Hướng dẫn này hướng dẫn chi tiết việc tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, phát biểu và bỏ phiếu điện tử áp dụng đối với Cổ đông, Người được ủy quyền dự họp tại Đại hội đồng cổ đông thường niên/ Đại hội đồng cổ đông bất thường của PG Bank.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. **“Đại hội đồng cổ đông trực tuyến”** là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường được tổ chức dưới hình thức họp trực tuyến để thực hiện các quyền biểu quyết/bầu cử của mình.
2. **“Bỏ phiếu điện tử”** là việc cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết/bầu cử thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử do PG Bank thông báo theo quy định tại Khoản 4 Điều 3 Hướng dẫn này.
3. **“Hệ thống bỏ phiếu điện tử”** là hệ thống mà PG Bank cung cấp cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền các công cụ công nghệ thông tin hiện đại để tham dự và thực hiện các quyền liên quan khi tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
4. **“Yếu tố định danh”** là những thông tin cần thiết để xác định chính xác cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
5. **“Xác thực”** là để kiểm tra, xác minh các thông tin của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có đúng là những thông tin theo Danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập theo thông báo thực hiện quyền của PG Bank và thông tin mà cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông cung cấp.

Điều 3. Điều kiện, cách thức tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

1. Điều kiện tham dự:
 - Là cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.
2. Yêu cầu kỹ thuật:

Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thiết bị điện tử có kết nối được mạng Internet bao gồm nhưng không giới hạn: máy tính, điện thoại di động, các thiết bị điện tử khác có kết nối được Internet.
3. Cách thức tham dự:

Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông kết nối internet, truy cập đường dẫn, đăng nhập theo các thông tin được PG Bank thông báo theo quy định tại Khoản 4 Điều này

để tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và thực hiện Bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử.

4. Cung cấp thông tin đăng nhập

- Mỗi cổ đông đủ điều kiện tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được PG Bank cung cấp thông tin về Hệ thống bỏ phiếu điện tử, đường dẫn truy cập vào Hệ thống bỏ phiếu điện tử, mật khẩu đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) trong thư/thông báo mời họp.
- Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có yêu cầu PG Bank cung cấp lại thông tin đăng nhập, PG Bank có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại.
- Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ cho PG Bank theo quy định tại Điều lệ PG Bank. Đồng thời để bảo mật thông tin cá nhân cho cổ đông, PG Bank có thể yêu cầu cổ đông cung cấp lại thông tin cá nhân, tối thiểu bao gồm: Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, Số điện thoại di động, hòm thư điện tử (địa chỉ email), địa chỉ thường trú hoặc tạm trú (địa chỉ liên lạc) đối với cá nhân; và Số ĐKKD, Số điện thoại liên hệ, địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức.
- Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sử dụng tên đăng nhập, mật khẩu truy cập hoặc các yếu tố định danh khác (nếu có) truy cập vào Hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu theo nội dung chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

5. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:

Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến; Việc ủy quyền thực hiện theo quy định tại Điều lệ PG Bank. Cổ đông cần cung cấp văn bản ủy quyền hợp lệ và các thông tin của người được ủy quyền: số điện thoại, địa chỉ liên lạc và địa chỉ email cho PG Bank. Đây là cơ sở để PG Bank cung cấp tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) cho người được ủy quyền. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về PG Bank.

Điều 4. Bảo mật thông tin đăng nhập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

1. Các thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) nhằm tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến mà PG Bank đã cung cấp trong thư/thông báo mời họp. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông mới có quyền thực hiện việc biểu quyết/bầu cử trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.
2. PG Bank khuyến nghị Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi nhận được thông tin đăng nhập tối thiểu bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu, nên truy cập vào hệ thống để tiến hành đổi mật khẩu đăng nhập để đảm bảo bảo mật thông tin.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

1. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông được biểu quyết tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ của PG Bank.
2. Kết quả bỏ phiếu của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông trên hệ thống bỏ phiếu điện tử được coi là quyết định cuối cùng của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước PG Bank về kết quả bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử.
3. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải thông báo ngay cho PG Bank để kịp thời xử lý khi phát hiện tên đăng nhập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với PG Bank để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm PG Bank nhận được thông báo của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
4. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định của PG Bank.

Điều 6. Cách thức ghi nhận Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

1. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được Hệ thống tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến ghi nhận là tham dự khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện việc đăng ký tham dự trên Hệ thống tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
2. Hệ thống tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ được đóng khi Ban chủ tọa thông qua kết thúc cuộc họp.

Điều 7. Thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

1. Việc thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông trực tuyến do Ban Chủ tọa điều phối, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ PG Bank.
2. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự có thể đặt câu hỏi trực tiếp. Ban Thư ký có trách nhiệm lưu lại tên Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, mã Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (nếu có) và nội dung câu hỏi.

Điều 8 Nguyên tắc và cách thức thực hiện bỏ phiếu điện tử

1. Kể từ thời điểm khai mạc đại hội cho tới khi Ban chủ tọa thông báo kết thúc đại hội, cổ đông đăng nhập vào Hệ thống tổ chức đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử để tiến hành biểu quyết. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền truy cập và biểu quyết/bầu cử các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Sau thời điểm kết thúc thời gian bỏ phiếu quy định trên thông báo của hệ thống bỏ phiếu điện tử, hệ thống sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ các Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông
2. **Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:** Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông bỏ phiếu biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình họp. Khi biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử, đối với từng nội dung, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”

trên Phiếu biểu quyết đã được cài đặt tại Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau đó, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông xác nhận biểu quyết để Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

3. **Cách thức bỏ phiếu bầu cử:** Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện việc bỏ phiếu để bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau đó, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tiến hành xác nhận bầu cử để Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.
4. Trường hợp chương trình họp được bổ sung nội dung do cổ đông/nhóm cổ đông kiến nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể tiến hành biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông không thực hiện biểu quyết, bầu cử trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử với những nội dung được bổ sung vào chương trình họp thì Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được xác định là không có ý kiến đối với vấn đề phát sinh đó.
5. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử nhiều lần nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết/bầu cử hoặc không thể chuyển trạng thái đã biểu quyết, bầu cử thành chưa biểu quyết, bầu cử hoặc không biểu quyết, bầu cử. Hệ thống bỏ phiếu điện tử chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc thời gian Bỏ phiếu điện tử từng lần theo quy định.

Điều 9 Cách thức kiểm phiếu điện tử

1. Nguyên tắc kiểm phiếu biểu quyết: Khi Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện Bỏ phiếu điện tử, số phiếu biểu quyết được ghi nhận trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo nguyên tắc phân tách rõ số lượng phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến.
2. Nguyên tắc kiểm phiếu bầu cử: Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận số phiếu bầu cử cho từng ứng viên của các Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham gia bỏ phiếu.

Điều 10. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Căn cứ biên bản kiểm phiếu ghi nhận như Điều 9 Hướng dẫn này, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Ban Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình họp. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa công bố trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 11. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng

1. Sự kiện bất khả kháng là những sự kiện xảy ra một cách khách quan mà PG Bank không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và trong khả năng cho phép như: thiên tai, hỏa hoạn, mất điện, mất kết nối đường truyền Internet hoặc các sự cố kỹ thuật khác, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền khác.
2. Trường hợp các sự kiện bất khả kháng không thể khắc phục trong thời gian 60 phút để Đại hội có thể tiếp tục diễn ra, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, tất cả các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Các vấn đề này sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong Đại hội cổ đông được triệu tập gần nhất.

DỰ THẢO

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT**

MÃ SỐ:

LẦN BAN HÀNH: – HÀ NỘI 2021

MỤC LỤC

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	1
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.....	1
Điều 2. Đối tượng áp dụng.....	1
Điều 3. Giải thích từ ngữ.....	2
Điều 4. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm soát	2
Điều 5. Địa vị pháp lý của Ban Kiểm soát.....	2
CHƯƠNG II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ.....	2
MỤC 1. CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM SOÁT.....	2
Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát	3
Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát.....	3
Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm soát.....	4
Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thành viên Ban Kiểm soát	5
Điều 10. Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát.....	5
Điều 11. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan.....	6
Điều 12. Thù lao, các lợi ích khác và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát.....	6
MỤC 2. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN BẦU, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT.....	7
Điều 13. Bầu thành viên Ban Kiểm soát	7
Điều 14. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Thành viên Ban Kiểm soát	7
Điều 15. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ.....	8
Điều 16. Những trường hợp không được đảm nhiệm cùng chức vụ	9
Điều 17. Đương nhiên mất tư cách	9
Điều 18. Miễn nhiệm, bãi nhiệm.....	9
Điều 19. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát.....	10
Điều 20. Đình chỉ, tạm đình chỉ Thành viên Ban Kiểm soát.....	10
MỤC 3. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	11
Điều 21. Các quan hệ công việc	11
Điều 22. Chế độ báo cáo	13
MỤC 4. CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT	13
Điều 23. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát.....	13
Điều 24. Thông qua quyết định tại cuộc họp Ban Kiểm soát.....	14
Điều 25. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của Ban Kiểm soát.....	15
CHƯƠNG III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	15
Điều 26. Hiệu lực thi hành	16

Mã số:

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XĂNG DẦU PETROLIMEX

BAN KIỂM SOÁT

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông;

Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex như sau:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex (sau đây gọi là Quy chế) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, cơ cấu tổ chức, các vấn đề khác liên quan tới hoạt động, giám sát của Ban Kiểm soát và mối quan hệ của Ban Kiểm soát với các cá nhân, đơn vị khác trong toàn hệ thống.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng thống nhất trong toàn hệ thống Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex bao gồm Ban Kiểm soát, toàn bộ các cá nhân, đơn vị trực thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Xăng dầu Petrolimex có liên quan, tương tác trong hoạt động của Ban Kiểm soát.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Trong Quy chế này, các từ ngữ sau đây được hiểu:
 - a) *Ngân hàng*: Là Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Xăng dầu Petrolimex;
 - b) *Đại hội đồng Cổ đông*: Là Đại hội đồng Cổ đông của Ngân hàng Cổ phần Xăng dầu Petrolimex;
 - c) *Ban Kiểm soát*: Là Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex;
 - d) *Hội đồng Quản trị*: Là Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex;
 - e) *Người quản lý*: Bao gồm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng;
 - f) *Người điều hành*: Bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh và các chức danh tương đương;
 - g) *Điều lệ*: Là Điều lệ hiện hành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex tại thời điểm áp dụng các quy định tại Quy chế này.
2. Các thuật ngữ khác được sử dụng trong Quy chế này nhưng chưa được giải thích và tại Điều lệ có quy định thì có nghĩa như trong Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

Điều 5. Địa vị pháp lý của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng Cổ đông, do Đại hội đồng Cổ đông bầu, thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được giao căn cứ theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

CHƯƠNG II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ
MỤC 1
CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM
CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát có số thành viên từ ba (03) đến năm (05) thành viên, trong đó phải có ít nhất một nửa số thành viên là chuyên trách, không đồng thời đảm nhận chức vụ, công việc khác tại tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp khác. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát cụ thể từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng Cổ đông quyết định. Các Thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm soát.
2. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá năm (05) năm. Nhiệm kỳ của Thành viên Ban Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.
3. Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc, bộ phận Kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của Ngân hàng, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.
4. Trường hợp số Thành viên Ban Kiểm soát không đủ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng thì trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, Ngân hàng phải bổ sung đủ số lượng Thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng trong việc quản trị, điều hành Ngân hàng; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
2. Ban hành quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; định kỳ hàng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.
3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận Kiểm toán nội bộ.
4. Quyết định cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận Kiểm toán nội bộ.
5. Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ được giao.
6. Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hàng năm của Ngân hàng; báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

7. Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng khi thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng. Ban Kiểm soát triển khai thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn nêu trên. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.
8. Kịp thời thông báo cho Hội đồng Quản trị khi phát hiện trường hợp vi phạm của người quản lý Ngân hàng theo quy định nội bộ, Điều lệ Ngân hàng và quy định Pháp luật hiện hành có liên quan, đồng thời yêu cầu người vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có).
9. Lập danh sách những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và cổ đông sáng lập, cổ đông lớn của Ngân hàng; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.
10. Đề nghị Hội đồng Quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng Cổ đông họp bất thường theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.
11. Triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng Quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định tại Quy chế này hoặc có quyết định vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng.
12. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng Cổ đông.
13. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng Cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Ngân hàng.
14. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm soát

1. Tổ chức triển khai việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.
2. Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở xem xét các vấn đề và mối quan tâm của tất cả thành viên Ban Kiểm soát liên quan tới nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát.
3. Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát.
4. Thay mặt Ban Kiểm soát triệu tập Đại hội đồng Cổ đông họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng Quản trị họp bất thường theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

5. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các Thành viên Ban Kiểm soát theo Quy định nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.
6. Đảm bảo các thành viên Ban Kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban Kiểm soát phải xem xét.
7. Giám sát, chỉ đạo các Thành viên Ban Kiểm soát trong việc thực hiện các công việc được phân công và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát.
8. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt.
9. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng, và Điều 9 Quy chế này (trừ Khoản 3, Khoản 6).

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thành viên Ban Kiểm soát

1. Tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và quy định nội bộ của Ban Kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Ngân hàng và của cổ đông.
2. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát.
3. Yêu cầu Trưởng Ban Kiểm soát triệu tập Ban Kiểm soát họp bất thường.
4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, các báo cáo, bản quyết toán năm tài chính và kiến nghị biện pháp khắc phục.
5. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của Ngân hàng cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công.
6. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm về đánh giá và kết luận của mình.
7. Tham dự cuộc họp của Ban Kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích.
8. Tham dự cuộc họp của Hội đồng Quản trị, phát biểu ý kiến, và có những kiến nghị nhưng không được biểu quyết. Yêu cầu ghi lại các ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến của mình khác với các quyết định của Hội đồng Quản trị và được trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông.
9. Tham gia giám sát việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu khi Hội đồng Quản trị lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng.
10. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.

Điều 10. Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng Quản trị, bao gồm:

- a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị và tài liệu kèm theo;
 - b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị;
 - c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Ngân hàng phát hành.
2. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Ngân hàng lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên Ngân hàng làm việc.
 3. Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng theo yêu cầu của thành viên Ban Kiểm soát hoặc Ban Kiểm soát.

Điều 11. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban Kiểm soát phải công khai cho Ngân hàng các thông tin sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ năm phần trăm (5%) vốn điều lệ trở lên;
 - b) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Thành viên, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc).
2. Việc công khai theo quy định tại Khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.
3. Ngân hàng phải công khai thông tin quy định tại Khoản 1 Điều này định kỳ hàng năm cho Đại hội đồng Cổ đông và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng. Thành viên Ban Kiểm soát khác có quyền xem xét, trích lục và sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai.
4. Ngân hàng phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại Khoản 1 Điều này trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày Ngân hàng nhận được thông tin công khai quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 12. Thù lao, các lợi ích khác và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Thành viên Ban Kiểm soát được trả thù lao theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. Đại hội đồng Cổ đông quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hằng ngày của thành viên.
2. Thành viên Ban Kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý để thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng Cổ đông có quyết định khác.
3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Ngân hàng theo quy định của Pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của Pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Ngân hàng, phải báo cáo Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp thường niên.

MỤC 2

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN BẦU, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 13. Bầu thành viên Ban Kiểm soát

1. Việc bầu thành viên Ban Kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.
2. Danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu, bổ nhiệm chức danh này. Những người được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
3. Thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến việc bầu thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định của Pháp luật và Ngân hàng Nhà nước.

Điều 14. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Thành viên Ban Kiểm soát

Thành viên Ban Kiểm soát phải có đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

1. Không thuộc đối tượng theo quy định tại Điều 15 Quy chế này;
2. Có đạo đức nghề nghiệp;
3. Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;
4. Không phải là người có liên quan của người quản lý Ngân hàng;

5. Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;
6. Các điều kiện khác theo quy định của Điều lệ Ngân hàng.

Điều 15. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ

Những người sau đây không được là Thành viên Ban Kiểm soát:

1. Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
2. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
3. Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
4. Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
5. Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ những người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng.
6. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng.
7. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của Pháp luật về cán bộ, công chức và Pháp luật về phòng chống tham nhũng.
8. Người đã từng là Chủ doanh nghiệp tư nhân, Thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Thành viên, Thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các Thành viên Ban Quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
9. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
10. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Thành viên, Thành viên Hội đồng Thành viên, Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của Tổ chức tín dụng theo quy định của Pháp luật hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc Tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
11. Người có liên quan của Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc.

12. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài bị xử phạt hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của Pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;
13. Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.

Điều 16. Những trường hợp không được đảm nhiệm cùng chức vụ

1. Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là Thành viên Ban Kiểm soát, người quản lý của Tổ chức tín dụng khác.
2. Thành viên Ban Kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:
 - a) Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Thành viên, người điều hành, nhân viên của Ngân hàng hoặc công ty con của Ngân hàng hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc của Ngân hàng là Thành viên Hội đồng Quản trị, người điều hành hoặc cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;
 - b) Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà Thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là Thành viên Hội đồng Quản trị, người điều hành tại Ngân hàng.
3. Các trường hợp khác theo quy định của Điều lệ Ngân hàng.

Điều 17. Đương nhiên mất tư cách

1. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách Thành viên Ban Kiểm soát:
 - a) Mất năng lực hành vi dân sự, chết;
 - b) Vi phạm quy định tại Điều 15 Quy chế này;
 - c) Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông Ngân hàng khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân;
 - d) Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức;
 - e) Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
 - f) Khi Ngân hàng bị thu hồi Giấy phép;
 - g) Các trường hợp khác theo quy định của Điều lệ Ngân hàng.
2. Sau khi đương nhiên mất tư cách, Thành viên Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

Điều 18. Miễn nhiệm, bãi nhiệm

1. Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát bị xem xét bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:
 - a) Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
 - b) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 14 Quy chế này;
 - c) Có đơn xin từ chức gửi Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của Ngân hàng;
 - d) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - e) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng;
 - f) Trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.
2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

Điều 19. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát

1. Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát mới được bầu.
2. Trong thời hạn tối đa mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách theo quy định tại Quy chế này, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một thành viên làm Trưởng Ban Kiểm soát.
3. Trong thời hạn tối đa sáu mươi (60) ngày kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Trưởng Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét, quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban Kiểm soát thay thế.
4. Đối với các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Quy chế này, Hội đồng Quản trị có thể tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường hoặc trình Đại hội đồng Cổ đông gần nhất quyết định.
5. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát thay thế và thủ tục thông báo về người được bầu, bổ nhiệm thay thế thực hiện theo quy định của Pháp luật và Ngân hàng Nhà nước.

Điều 20. Đình chỉ, tạm đình chỉ Thành viên Ban Kiểm soát

1. Ngân hàng Nhà nước có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền hạn, nhiệm vụ của Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát vi phạm quy định tại Điều 16 Quy chế này, quy định khác của Pháp luật có liên quan trong quá trình thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ;

yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết

2. Trường hợp Ngân hàng bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt, Ban Kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền hạn, nhiệm vụ của Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng nếu xét thấy cần thiết.
3. Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều này phải có trách nhiệm tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của Ngân hàng hoặc Ban Kiểm soát đặc biệt.

MỤC 3

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 21. Các quan hệ công việc

1. Đối với các cổ đông

- a) Các Thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, là đại diện cho quyền lợi của cổ đông;
- b) Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo cho Đại hội đồng Cổ đông: kết quả giám sát hoạt động tài chính và thực trạng tài chính; việc chấp hành chế độ hạch toán và tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính trong từng thời kỳ hoạt động của Ngân hàng; hoạt động của hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ trong Ngân hàng; kết quả giám sát đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác;
- c) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, các Thành viên Ban Kiểm soát phải luôn coi trọng lợi ích của cổ đông, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Đối với Hội đồng Quản trị

- a) Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị;
- b) Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết đối với nghị quyết của Hội đồng Quản trị;
- c) Hội đồng Quản trị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, cung cấp các tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát, tạo môi trường thuận lợi cho Ban Kiểm soát có điều kiện thực thi có hiệu quả nhiệm vụ của mình.

3. Đối với Ban Điều hành và các đơn vị trong hệ thống:

- a) Ban Điều hành và các đơn vị trong hệ thống chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình nhằm đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ trong các hoạt động của Ngân hàng;
- b) Khi có yêu cầu của Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, lãnh đạo các đơn vị cung cấp tất cả các báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực hợp pháp của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Ban Kiểm soát; đồng thời có trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo bộ máy chuyên môn nghiệp vụ chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo kiến nghị của Ban Kiểm soát sau mỗi lần kiểm tra, phúc tra;
- c) Ban Điều hành thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định tại Điều lệ, Quy chế này và các quy định có liên quan. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, người điều hành, người quản lý khác cần báo cáo ngay cho Trưởng Ban Kiểm soát và Thành viên Ban Kiểm soát trực tiếp theo dõi lĩnh vực công việc đó;
- d) Ban Kiểm soát được quyền tham gia các phiên họp giao ban hàng tháng và họp giao ban bất thường của Ban Điều hành nếu xét thấy cần thiết;

4. Giữa các Thành viên Ban Kiểm soát:

- a) Các Thành viên Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng cùng làm việc trên cơ sở vì mục tiêu của công việc và sự phát triển bền vững của Ngân hàng, tuân thủ các quy định pháp luật, tương tác để bảo đảm hoàn thành mọi nhiệm vụ được phân công;
- b) Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban Kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các Thành viên Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Trưởng Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động, chịu sự phân công của Trưởng Ban Kiểm soát trong hoạt động hàng ngày.

5. Đối với Phòng Kiểm toán nội bộ:

- a) Phòng Kiểm toán nội bộ là đơn vị chuyên trách trực thuộc Ban Kiểm soát, giúp Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ theo quy định;
- b) Ban Kiểm soát trực tiếp quản lý, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Phòng Kiểm toán nội bộ, sử dụng bộ máy kiểm toán nội bộ trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình.

6. Đối với Cơ quan quản lý Nhà nước:

Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo cho các Cơ quan quản lý Nhà nước theo các quy định của Pháp luật liên quan.

7. Đối với Tổ chức kiểm toán độc lập:

- a) Kế hoạch kiểm toán độc lập phải được thông báo cho Ban Kiểm soát ngay sau khi Ngân hàng đạt được thỏa thuận với tổ chức kiểm toán độc lập;
- b) Các thành viên Ban Kiểm soát không tham gia trực tiếp vào việc lập báo cáo tài chính và kiểm toán độc lập báo cáo tài chính. Trách nhiệm của Ban Kiểm soát là giám sát, kiểm tra quy trình và các bước thực hiện;
- c) Ban Kiểm soát có quyền tham gia vào quá trình xem xét, thảo luận giữa Người Điều hành và Tổ chức Kiểm toán độc lập trong quá trình tiến hành kiểm toán, đưa ra báo cáo kiểm toán, báo cáo quản trị cũng như các khuyến cáo của kiểm toán độc lập với Ngân hàng.

Điều 22. Chế độ báo cáo

1. Các Thành viên Ban Kiểm soát trao đổi về tiến độ và kết quả thực hiện công việc một cách thường xuyên, nêu rõ những vấn đề đã được kiểm tra, xác định cùng với nhận xét, đánh giá và kiến nghị của mình; những thông tin nhận được từ các nguồn thông tin về vi phạm pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và ý kiến đề xuất.
2. Nội dung báo cáo, kết luận và các kiến nghị của Ban Kiểm soát trước khi trình Đại hội đồng Cổ đông phải được bàn bạc tập thể trong cuộc họp Ban Kiểm soát và có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị.
3. Thành viên Ban Kiểm soát có thể trực tiếp thông báo với Hội đồng Quản trị trong cuộc họp Hội đồng Quản trị được mời tham dự hoặc báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông những vấn đề phát hiện của việc tiến hành kiểm soát hoặc các ý kiến bảo lưu của Thành viên Ban Kiểm soát mà bản thân Thành viên Ban Kiểm soát thấy là cần thiết và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung báo cáo của mình.

MỤC 4

CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 23. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

1. Cuộc họp Ban kiểm soát đầu tiên của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát để bầu Trưởng Ban Kiểm soát và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tổ chức trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ đó. Thành viên Ban Kiểm soát có số phiếu bầu cao nhất sẽ phải triệu tập cuộc họp đầu tiên. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất thì các thành viên sẽ bầu một người trong số họ triệu tập họp Ban Kiểm soát.

2. Ban Kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường theo yêu cầu của Trưởng Ban Kiểm soát hoặc ít nhất hai (02) Thành viên Ban Kiểm soát để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Cuộc họp Ban Kiểm soát do Trưởng Ban Kiểm soát hoặc người tạm thời giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát hoặc người được ủy quyền Trưởng Ban Kiểm soát làm Chủ tọa.
3. Cuộc họp của Ban Kiểm soát chỉ được tiến hành và coi là hợp lệ khi có từ hai phần ba (2/3) số thành viên Ban Kiểm soát có mặt trực tiếp hoặc thông qua Thành viên Ban Kiểm soát được ủy quyền dự họp.
4. Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện Tổ chức kiểm toán độc lập được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.
5. Các trường hợp khác thực hiện theo quy định tại Điều lệ của Ngân hàng.

Điều 24. Thông qua quyết định tại cuộc họp Ban Kiểm soát

1. Mỗi thành viên Ban Kiểm soát tham dự cuộc họp Ban Kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Ban Kiểm soát. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát không thể dự họp thì có thể ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên Ban Kiểm soát khác (là đối tượng được tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay hoặc biểu quyết bằng văn bản. Trường hợp biểu quyết bằng văn bản, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được gửi đến Chủ tọa cuộc họp trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả thành viên trực tiếp tham dự họp.
2. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề đưa ra Ban Kiểm soát quyết định thì không được tham gia biểu quyết vấn đề đó và không được tính vào số lượng thành viên có mặt, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của các thành viên khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.
3. Nếu có nghi ngờ nào nảy sinh tại cuộc họp liên quan tới quyền lợi của Thành viên Ban Kiểm soát hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của Thành viên Ban Kiểm soát và những nghi ngờ đó không được Thành viên Ban Kiểm soát tự nguyện giải quyết bằng cách chấp nhận từ bỏ quyền biểu quyết thì nghi ngờ đó được chuyển tới Chủ tọa của cuộc họp. Phán quyết của Chủ tọa sẽ có giá trị cuối cùng và có tính kết luận trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi của Thành viên Ban Kiểm soát có liên quan đó chưa được biết rõ.
4. Quyết định của Ban Kiểm soát được coi là có giá trị khi đa số thành viên có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm soát hoặc Thành viên Ban Kiểm soát được Trưởng Ban Kiểm soát ủy quyền Chủ tọa hoặc Thành viên Ban Kiểm soát được bầu làm Chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát vắng mặt).

5. Nội dung cuộc họp Ban Kiểm soát phải được Thư ký cuộc họp ghi lại thành biên bản một cách đầy đủ, trung thực (kể cả ý kiến bảo lưu của Thành viên Ban Kiểm soát, nếu có) và phải có chữ ký của tất cả các Thành viên Ban kiểm soát dự họp. Các biên bản họp của Ban Kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng Thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 25. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của Ban Kiểm soát

1. Trưởng Ban Kiểm soát có thể quyết định việc lấy ý kiến Thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề.
2. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có giá trị tương đương với quyết định được thông qua bởi các Thành viên Ban Kiểm soát tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường.
3. Số lượng Thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Ban Kiểm soát quy định tại Khoản 3 Điều 23 Quy chế này.
4. Phiếu xin ý kiến cùng với các tài liệu về vấn đề xin ý kiến cần được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng Thành viên Ban Kiểm soát trước một thời gian hợp lý để các Thành viên Ban Kiểm soát có thời gian xem xét và cho ý kiến.
5. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính của Ngân hàng;
 - b) Mục đích lấy ý kiến;
 - c) Họ, tên chức danh của Thành viên Ban Kiểm soát;
 - d) Vấn đề cần lấy ý kiến;
 - e) Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - f) Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Ngân hàng;
 - g) Họ và tên, chữ ký của Trưởng Ban Kiểm soát.
6. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Thành viên Ban Kiểm soát.
7. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của Thành viên Ban Kiểm soát có hiệu lực nếu được sự nhất trí của đa số thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề được đưa ra xin ý kiến. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm soát.

CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này được Đại hội đồng Cổ đông phê chuẩn thông qua và có hiệu lực kể từ ngày .../.../2021.
2. Kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, “*Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex*” ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2014/NQ-ĐHĐCĐ-PGB ngày 18/04/2014 của Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex hết hiệu lực thi hành.
3. Những nội dung chưa được đề cập đến trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định có liên quan của Pháp luật, Điều lệ và quy định khác của Ngân hàng. Bất kỳ nội dung nào trong Quy chế này trái với các quy định của Pháp luật, Điều lệ Ngân hàng thì nội dung đó đương nhiên hết hiệu lực.
4. Trường hợp Quy chế này và quy định của Pháp luật cùng quy định về một vấn đề và nội dung của Quy chế này phù hợp với quy định của Pháp luật nhưng chi tiết hơn thì áp dụng theo Quy chế này.
5. Các Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc/Trưởng các Khối, Phòng Hội sở, các Giám đốc Chi nhánh và các Đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- HDQT, BKS, Ban TGD;
- Các Khối, Phòng tại Hội sở;
- Các Chi nhánh;
- Lưu: Hành chính, BKS, KTNB.

NGUYỄN TUẤN VINH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
XĂNG DẦU PETROLIMEX
— ★ ★ ★ —



ĐIỀU LỆ

- 2021 -

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG I.....	1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	1
MỤC I.....	1
ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ	1
Điều 1. Định nghĩa.....	1
MỤC II.....	6
TÊN, ĐỊA CHỈ, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT, MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG	6
Điều 2. Tên, địa chỉ, người đại diện theo pháp luật, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex	6
MỤC III.....	7
MỤC TIÊU, PHẠM VI, NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG.....	7
Điều 3. Mục tiêu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex	7
Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động.....	7
Điều 5. Hoạt động ngân hàng.....	7
Điều 6. Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước.....	8
Điều 7. Vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính	8
Điều 8. Mở tài khoản.....	8
Điều 9. Tổ chức và tham gia hệ thống thanh toán.....	9
Điều 10. Góp vốn, mua cổ phần	9
Điều 11. Tham gia thị trường tiền tệ	10
Điều 12. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh	10
Điều 13. Nghiệp vụ ủy thác và đại lý.....	10
Điều 14. Các hoạt động kinh doanh khác của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex	10
Điều 15. Hoạt động ngân hàng điện tử	10
Điều 16. Kinh doanh bất động sản	11
Điều 17. Tỷ lệ an toàn.....	11
Điều 18. Áp dụng điều ước quốc tế và tập quán quốc tế trong hoạt động ngân hàng Xăng dầu Petrolimex	11

CHƯƠNG II.....	11
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU	11
MỤC I.....	11
VỐN ĐIỀU LỆ VÀ VỐN HOẠT ĐỘNG.....	11
Điều 19. Vốn điều lệ.....	11
Điều 20. Thay đổi vốn điều lệ	12
Điều 21. Vốn hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.....	13
MỤC II.....	13
CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU.....	13
Điều 22. Cổ phần.....	14
Điều 23. Giới hạn sở hữu cổ phần	15
Điều 24. Cổ phiếu và Chứng chỉ chứng khoán khác.....	15
Điều 25. Chuyển nhượng cổ phần	17
Điều 26. Chào bán cổ phần, bán cổ phần	18
Điều 27. Mua lại cổ phần	18
Điều 28. Thừa kế cổ phần	21
Điều 29. Phát hành trái phiếu	21
CHƯƠNG III.....	21
CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG	21
MỤC I.....	21
CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ	21
Điều 30. Cơ cấu tổ chức quản lý.....	21
MỤC II.....	21
CỔ ĐỒNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐỒNG.....	21
Điều 31. Sổ đăng ký cổ đồng và xác lập danh sách cổ đồng	21
Điều 32. Quyền hạn của cổ đồng.....	22
Điều 33. Nghĩa vụ của cổ đồng.....	25
Điều 34. Đại hội đồng cổ đồng	25
Điều 35. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đồng	27
Điều 36. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đồng	28

Điều 37. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	30
Điều 38. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	31
Điều 39. Chương trình họp, nội dung họp, mời họp Đại hội đồng cổ đông.....	32
Điều 40. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	33
Điều 41. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	34
Điều 42. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	36
Điều 43. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	37
Điều 44. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.....	38
Điều 45. Yêu cầu hủy bỏ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	41
MỤC III.....	41
ĐIỀU KHOẢN CHUNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC.....	41
Điều 46. Nhiệm vụ chung	41
Điều 47. Những người không được là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc.....	42
Điều 48. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ	43
Điều 49. Đương nhiên mất tư cách.....	44
Điều 50. Miễn nhiệm, bãi nhiệm	44
Điều 51. Đình chỉ, tạm đình chỉ	45
Điều 52. Chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.....	46
MỤC IV	46
QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH NGÂN HÀNG	46
Điều 53. Quyền, nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex	46
Điều 54. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan	47
Điều 55. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.....	48
MỤC V	48
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	48
Điều 56. Cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ.....	48

Điều 57. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị.....	49
Điều 58. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Hội đồng Quản trị	51
Điều 59. Quyền hạn, nhiệm vụ của Chủ tịch và thành viên Hội đồng Quản trị.....	52
Điều 60. Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị.....	53
Điều 61. Thay thế thành viên Hội đồng Quản trị	54
Điều 62. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.....	54
Điều 63. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản.....	57
Điều 64. Biên bản họp Hội đồng Quản trị.....	58
Điều 65. Bộ máy giúp việc của Hội đồng Quản trị.....	59
Điều 66. Thư ký.....	59
MỤC VI.....	60
TỔNG GIÁM ĐỐC	60
Điều 67. Tổng Giám đốc.....	60
Điều 68. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế Tổng Giám đốc.....	61
Điều 69. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc.....	62
Điều 70. Quyền hạn và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc.....	62
MỤC VII	63
BAN KIỂM SOÁT	63
Điều 71. Thành phần và nhiệm kỳ	64
Điều 72. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát	64
Điều 73. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát	65
Điều 74. Quyền hạn, nhiệm vụ của Trưởng ban và thành viên Ban Kiểm soát.....	66
Điều 75. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát.....	68
Điều 76. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát.....	68
Điều 77. Hệ thống kiểm soát nội bộ.....	68
Điều 78. Kiểm toán nội bộ	69
MỤC VIII	69
NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CÔNG ĐOÀN	69
Điều 79. Người lao động và Công đoàn	69
CHƯƠNG IV	69

MỐI QUAN HỆ GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG	69
MỤC I.....	69
CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG	69
Điều 80. Các đơn vị trực thuộc, Công ty có liên quan của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex....	70
MỤC II.....	70
QUAN HỆ GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	70
Điều 81. Quan hệ giữa Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và các Đơn vị trực thuộc	70
MỤC III.....	70
QUAN HỆ GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN	70
Điều 82. Quản lý phần vốn góp của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong các Công ty có liên quan.....	70
Điều 83. Kiểm soát, liên kết, hỗ trợ các Công ty có liên quan.....	71
Điều 84. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đối với Công ty con là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	72
Điều 85. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đối với công ty con là Công ty trách nhiệm từ hai thành viên trở lên, Công ty cổ phần	72
Điều 86. Quan hệ giữa Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex với các Công ty liên kết.....	72
CHƯƠNG V.....	73
CƠ CHẾ TÀI CHÍNH	73
MỤC I.....	73
PHÂN CHIA LỢI NHUẬN	73
Điều 87. Trả cổ tức	73
MỤC II.....	74
CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH, CÁC QUỸ DỰ TRỮ, KẾ TOÁN VÀ THUẾ.....	74
Điều 88. Chế độ tài chính.....	74
Điều 89. Sử dụng vốn, tài sản	74
Điều 90. Các quỹ dự trữ	74
Điều 91. Tự chủ về tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex	75
Điều 92. Năm tài chính, kế toán và thuế.....	75
MỤC III.....	75

BÁO CÁO, TRÁCH NHIỆM CUNG CẤP THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG	75
Điều 93. Báo cáo	75
Điều 94. Công bố và thông báo.....	76
Điều 95. Thông tin và bảo mật thông tin	77
Điều 96. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.....	77
Điều 97. Chế độ lưu giữ tài liệu của Ngân hàng.....	77
MỤC IV	78
KIỂM TOÁN VÀ CON DẤU	78
Điều 98. Kiểm toán độc lập.....	78
Điều 99. Con dấu.....	79
CHƯƠNG VI	80
KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN NGÂN HÀNG	80
MỤC I.....	80
KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT	80
Điều 100. Báo cáo và kiểm soát đặc biệt.....	80
MỤC II.....	81
TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN NGÂN HÀNG.....	81
Điều 101. Tổ chức lại ngân hàng	81
Điều 102. Phá sản ngân hàng	81
Điều 103. Giải thể ngân hàng.....	81
Điều 104. Thanh lý tài sản của ngân hàng.....	82
CHƯƠNG VII.....	82
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ, SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ NGÂN HÀNG	82
MỤC I.....	82
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ.....	82
Điều 105. Giải quyết tranh chấp nội bộ	82
MỤC II	83
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ	83

Điều 106. Bổ sung và sửa đổi điều lệ.....	83
CHƯƠNG VIII	83
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	83
Điều 107. Điều khoản chung.....	83

ĐIỀU LỆ
NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX
PHẦN MỞ ĐẦU

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex là ngân hàng thương mại cổ phần (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex/Ngân hàng) được thực hiện hoạt động ngân hàng và các hoạt động kinh doanh khác có liên quan theo quy định của pháp luật vì mục tiêu lợi nhuận, góp phần thực hiện các mục tiêu kinh tế của Nhà nước. Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thực hiện theo Điều lệ này, các quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Điều lệ này do Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quyết định thông qua theo Nghị quyết số/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2021.

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG
MỤC I

ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Định nghĩa

1. Trong Điều lệ này trừ trường hợp ngữ cảnh có quy định khác, những thuật ngữ sau đây sẽ có nghĩa như sau:

a. **“Địa bàn kinh doanh”** là phạm vi địa lý được ghi trong giấy phép của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mà tại đó Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thiết lập các điểm hoạt động theo quy định của pháp luật.

b. **“Ngày thành lập”** có nghĩa là ngày mà Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký quyết định cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

c. **“Thời hạn hoạt động”** có nghĩa là thời gian Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được tiến hành các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật, kể từ ngày được NHNN cấp Giấy phép thành lập và hoạt động. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể được gia hạn thời hạn hoạt động trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được NHNN chấp thuận.

d. **“Pháp luật”** có nghĩa là tất cả các Bộ luật, Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Thông tư, Quyết định và các văn bản pháp luật khác được các cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành trong từng thời kỳ liên quan đến các hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

đ. **“Luật Các tổ chức tín dụng”** có nghĩa là Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII,

kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật số 17/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2017.

e. **“Luật Doanh nghiệp”** có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.

g. **“Luật Chứng khoán”** có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.

h. **“Vốn điều lệ”** là vốn đã được các Cổ đông thực góp và được ghi trong Điều lệ này¹.

i. **“Vốn pháp định”** là mức vốn tối thiểu phải có theo quy định của pháp luật để thành lập ngân hàng.

k. **“Cổ đông”** là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex².

l. **“Cổ đông sáng lập”** là cổ đông góp vốn thành lập tham gia xây dựng, thông qua và ký tên vào bản điều lệ tổ chức và hoạt động đầu tiên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex³.

m. **“Cổ đông lớn”** là cổ đông sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

n. **“Cổ tức”** là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác⁴.

o. **“Cổ phần”** là vốn điều lệ được chia thành các phần bằng nhau.

p. **“Cổ phiếu”** là chứng chỉ do Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex⁵.

q. **“Cổ phiếu quỹ”** là cổ phiếu của chính Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đã phát hành và được Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex mua lại bằng nguồn vốn hợp pháp theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật.

¹ Điểm a Khoản 1 Điều 29 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của NHNN về cấp giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung (sau đây gọi tắt là Thông tư số 40/2011/TT-NHNN).

² Khoản 3 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.

³ Khoản 11 Điều 2 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN.

⁴ Khoản 5 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.

⁵ Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

r. **“Sổ đăng ký cổ đông”** có thể là văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex⁶. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật. Sau khi niêm yết, sổ đăng ký cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được theo dõi và quản lý theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

s. **“Người điều hành Ngân hàng”** bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

t. **“Người quản lý Ngân hàng”** bao gồm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

u. **“Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập”** là thành viên Hội đồng Quản trị đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Luật Các tổ chức tín dụng và quy định tại Điều lệ này.

v. **“Người có liên quan”** của một tổ chức, cá nhân là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân đó⁷:

(i). Người có liên quan của một tổ chức (bao gồm cả tổ chức tín dụng) gồm các trường hợp sau đây:

- Công ty mẹ hoặc tổ chức tín dụng là công ty mẹ (sau đây gọi là tổ chức tín dụng mẹ) của tổ chức đó;

- Công ty con của tổ chức đó;

- Công ty có cùng công ty mẹ hoặc cùng tổ chức tín dụng mẹ của tổ chức đó;

- Người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng mẹ của tổ chức đó;

- Cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc tổ chức tín dụng mẹ của tổ chức đó;

- Người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức đó;

- Công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức đó;

- Vợ, chồng, cha, mẹ, con (bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng (bó vợ), mẹ chồng (mẹ vợ), con dâu (con rể), bố dượng, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng), anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của tổ chức đó;

⁶ Khoản 1 Điều 122 Luật Doanh nghiệp.

⁷ Khoản 14 Điều 3 Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung (Sau đây gọi tắt là “Thông tư số 22/2019/TT-NHNN”).

- Tổ chức, cá nhân sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại tổ chức đó;

- Cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần cho tổ chức đó;

- Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà tổ chức đó sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên;

- Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà tổ chức đó có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty, tổ chức tín dụng;

- Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà tổ chức đó có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ của công ty hoặc tổ chức tín dụng này.

(ii). Người có liên quan của một cá nhân gồm các trường hợp sau đây:

- Vợ, chồng, cha, mẹ, con (bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng (bố vợ), mẹ chồng (mẹ vợ), con dâu (con rể); bố dượng, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng), anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể của cá nhân đó;

- Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà cá nhân đó sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên;

- Công ty con mà cá nhân đó là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc tổ chức tín dụng mẹ;

- Công ty con mà cá nhân đó có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc tổ chức tín dụng mẹ;

- Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà cá nhân đó là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát;

- Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà cá nhân đó là vợ, chồng, cha, mẹ, con (bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng (bố vợ), mẹ chồng (mẹ vợ), con dâu (con rể), bố dượng, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng), anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó;

- Tổ chức, cá nhân ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần cho cá nhân đó;

- Cá nhân cùng với cá nhân đó được một tổ chức ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần tại một tổ chức khác;

- Cá nhân được cá nhân đó ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần.

(iii). Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được xác định theo quy định nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước thông qua hoạt động thanh tra, giám sát đối với từng trường hợp cụ thể.

x. **“Công ty có liên quan”** là doanh nghiệp do Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex nắm giữ một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ, gồm có: công ty con và công ty liên kết.

(i). **“Công ty liên kết của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex”** là công ty trong đó Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và người có liên quan của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sở hữu trên 11% vốn điều lệ hoặc trên 11% vốn cổ phần có quyền biểu quyết, nhưng không phải là công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

(ii). **“Công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex”** là công ty thuộc một trong các trường hợp sau:

- Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và người có liên quan của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% vốn cổ phần có quyền biểu quyết;

- Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng Quản trị, Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của công ty con;

- Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty con;

- Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và người có liên quan của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trực tiếp hay gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên của công ty con.

y. **“Đơn vị trực thuộc”** là các đơn vị hạch toán phụ thuộc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, bao gồm Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Đơn vị sự nghiệp.⁸

aa. **“NHNN”** có nghĩa là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

bb. **“Tổ chức”** bao gồm các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế xã hội, tổ chức tôn giáo và các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

2. Trong Điều lệ này, bất kỳ dẫn chiếu nào tới bất cứ quy định hoặc văn bản pháp luật nào sẽ bao gồm cả những văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế của chúng.

3. Các tiêu đề (Chương, Mục, Điều của Điều lệ này) được đưa vào nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu không mâu thuẫn với chủ thể và ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

⁸ Điều 30 Luật Các tổ chức tín dụng.

MỤC II

TÊN, ĐỊA CHỈ, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT, MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

Điều 2. Tên, địa chỉ, người đại diện theo pháp luật, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex được phép hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 0045/NH-GP ngày 13/11/1993, Quyết định số 125/QĐ-NHNN ngày 12/01/2007 và Quyết định số 368/QĐ-NHNN ngày 08/02/2007 của Thống đốc NHNN.

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex**

Tên viết tắt bằng tiếng Việt: **Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex**

Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: **Petrolimex Group Commercial Joint Stock Bank**

Tên viết tắt bằng tiếng Anh: **PG Bank**

3. Trụ sở chính đặt tại: *Tầng 16, tầng 23 và tầng 24 Tòa nhà MIPEC, số 229 phố Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.*

Điện thoại: (024) 62811298 Fax: (024) 62811299

Website: www.pgbank.com.vn

4. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có Điều lệ tổ chức và hoạt động, các cơ quan quản lý và điều hành; có con dấu và tài khoản riêng mở tại NHNN, các ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của NHNN; có bảng cân đối tài sản và các quỹ theo quy định của pháp luật.

5. Thời hạn hoạt động: Thời hạn hoạt động của Ngân hàng theo Giấy phép của NHNN cấp. Trước khi hết thời hạn hoạt động quy định trên giấy phép, Ngân hàng có quyền xin gia hạn thời hạn hoạt động. Việc gia hạn thời hạn hoạt động của Ngân hàng do NHNN xem xét từng lần theo quy định của pháp luật.

6. Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng là:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị; hoặc

- Tổng Giám đốc trong trường hợp khuyết chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị mà chưa hoàn tất việc bổ nhiệm người khác thay thế.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được ủy quyền bằng văn bản cho người khác theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải cư trú tại Việt Nam, trường hợp vắng mặt ở Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác là người quản lý, người điều hành của Ngân hàng đang cư trú tại Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.

7. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Đơn vị sự nghiệp, hiện diện thương mại khác; được thành lập hoặc mua lại Công ty con, công ty liên kết theo quy định của pháp luật và của NHNN.

8. Cổ đông sáng lập: Các thông tin về cổ đông sáng lập được ghi nhận tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex là nội dung không tách rời của Điều lệ này.

MỤC III

MỤC TIÊU, PHẠM VI, NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

Điều 3. Mục tiêu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

1. Lĩnh vực kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex là: Hoạt động kinh doanh tiền tệ, làm dịch vụ ngân hàng với nội dung nhận tiền gửi và sử dụng tiền gửi để cấp tín dụng, cung ứng các dịch vụ thanh toán, ngân quỹ và các hoạt động khác phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Mục tiêu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex là:

- a. Lợi nhuận;
- b. Cung ứng cho khách hàng các sản phẩm, dịch vụ có chất lượng;
- c. Tạo điều kiện cho nhân viên phát triển;
- d. Góp phần xây dựng kinh tế xã hội.

Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

1. Ngân hàng được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động do NHNN cấp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị phê chuẩn theo quy định tại Điều lệ này.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có phạm vi kinh doanh và hoạt động cả trong nước và ngoài nước khi được NHNN chấp thuận.

Điều 5. Hoạt động ngân hàng

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại

tiền gửi khác.

2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và quy định của NHNN.

3. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:

a. Cho vay.

b. Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyên nhượng và giấy tờ có giá khác.

c. Bảo lãnh ngân hàng.

d. Phát hành thẻ tín dụng.

đ. Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế.

e. Các hình thức cấp tín dụng khác sau khi được NHNN chấp thuận.

4. Mở tài khoản cho khách hàng.

5. Cung ứng các phương tiện thanh toán.

6. Cung ứng các dịch vụ thanh toán sau đây:

a. Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;

b. Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của pháp luật và của NHNN.

c. Thực hiện các dịch vụ thanh toán khác sau khi được NHNN chấp thuận.

Điều 6. Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 7. Vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được vay vốn của các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Mở tài khoản

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải mở tài khoản tiền gửi tại NHNN và duy trì trên tài khoản tiền gửi này số dư bình quân không thấp hơn mức dự trữ bắt buộc.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng khác.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được mở tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối.

Điều 9. Tổ chức và tham gia hệ thống thanh toán

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tham gia hệ thống thanh toán quốc tế sau khi được NHNN chấp thuận.

Điều 10. Góp vốn, mua cổ phần

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chỉ được dùng vốn điều lệ và quỹ dự trữ để góp vốn, mua cổ phần theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 6 Điều này.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải thành lập hoặc mua lại công ty con, công ty liên kết để thực hiện hoạt động kinh doanh sau đây:

a. Bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua, bán cổ phiếu;

b. Cho thuê tài chính;

c. Bảo hiểm.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản, kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng.

4. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực sau đây:

a. Bảo hiểm, chứng khoán, kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng;

b. Lĩnh vực khác không quy định tại điểm a khoản này.

5. Việc thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này và việc góp vốn, mua cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này phải được sự chấp thuận trước bằng văn bản của NHNN. Điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận do NHNN quy định.

Điều kiện, thủ tục và trình tự thành lập công ty con, công ty liên kết của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

6. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex (nếu có) được mua, nắm giữ cổ phiếu của tổ chức tín dụng khác với điều kiện và trong giới hạn quy định của NHNN.

7. Trong phạm vi thẩm quyền quy định tại Điều lệ này, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quyết định hoặc ủy quyền cho Tổng

Giám đốc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quyết định việc góp vốn, mua cổ phần theo các hình thức nêu tại Điều này theo quy định của pháp luật.⁹

8. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được mua cổ phần, góp vốn của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là Cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex¹⁰.

Điều 11. Tham gia thị trường tiền tệ

Ngân hàng được tham gia đấu thầu tín phiếu Kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu NHNN và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.

Điều 12. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh

Ngân hàng kinh doanh, cung ứng dịch vụ cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các sản phẩm, dịch vụ ngoại hối; phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ và tài sản tài chính khác theo chấp thuận bằng văn bản của NHNN, phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 13. Nghiệp vụ ủy thác và đại lý

Ngân hàng được quyền ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của NHNN.

Điều 14. Các hoạt động kinh doanh khác của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

1. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.

2. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.

3. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.

4. Dịch vụ môi giới tiền tệ.

5. Lưu ký chứng khoán, kinh doanh vàng và các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản.

Điều 15. Hoạt động ngân hàng điện tử

Ngân hàng được thực hiện các hoạt động kinh doanh qua việc sử dụng các phương tiện điện tử theo hướng dẫn của NHNN về quản lý rủi ro và quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

⁹ Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước (Sau đây gọi tắt là Nghị định số 93/2017/NĐ-CP).

¹⁰ Khoản 5 Điều 129 Luật Các tổ chức tín dụng.

Điều 16. Kinh doanh bất động sản

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không kinh doanh bất động sản, trừ các trường hợp sau đây:

1. Mua, đầu tư, sở hữu bất động sản để sử dụng làm trụ sở kinh doanh, địa điểm làm việc hoặc cơ sở kho tàng phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.
2. Cho thuê một phần trụ sở kinh doanh chưa sử dụng hết, thuộc sở hữu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.
3. Nắm giữ bất động sản do việc xử lý nợ vay. Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày quyết định xử lý tài sản bảo đảm là bất động sản, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện bán, chuyển nhượng hoặc mua lại bất động sản này để bảo đảm tỷ lệ đầu tư vào tài sản cố định và mục đích sử dụng tài sản cố định theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.

Điều 17. Tỷ lệ an toàn

Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và theo quy định của NHNN; thực hiện phân loại tài sản "cố" và trích lập dự phòng rủi ro để xử lý các rủi ro trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 18. Áp dụng điều ước quốc tế và tập quán quốc tế trong hoạt động Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex áp dụng điều ước quốc tế có liên quan đến hoạt động ngân hàng mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia.
2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể thỏa thuận với khách hàng áp dụng tập quán thương mại, bao gồm:
 - a. Tập quán thương mại quốc tế do Phòng thương mại quốc tế ban hành.
 - b. Tập quán thương mại khác không trái với pháp luật Việt Nam.

CHƯƠNG II

VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU

MỤC I

VỐN ĐIỀU LỆ VÀ VỐN HOẠT ĐỘNG

Điều 19. Vốn điều lệ

1. Vốn điều lệ là vốn đã được các Cổ đông thực góp và được ghi trong Điều lệ này¹¹. Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, Vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu

¹¹ Điểm a Khoản 1 Điều 29 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN.

Petrolimex là 3.000.000.000.000 đồng (Ba nghìn tỷ Việt Nam đồng) được chia thành 300.000.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VNĐ). Vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể được thay đổi trong từng thời kỳ theo quy định của pháp luật và của NHNN về thay đổi mức vốn điều lệ. Số vốn điều lệ mới sau khi được đăng ký theo quy định của pháp luật và của NHNN được xem là nội dung sửa đổi, bổ sung khoản này.

2. Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải đảm bảo duy trì giá trị thực của vốn điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định do Chính phủ quy định¹². Khi có sự thay đổi vốn điều lệ, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải công bố công khai số vốn điều lệ mới.¹³

3. Vốn điều lệ được sử dụng vào các mục đích:

- a. Mua, đầu tư vào tài sản cố định của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không quá tỷ lệ quy định của pháp luật;
- b. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật;
- c. Thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết theo quy định của pháp luật;
- d. Cấp tín dụng;
- đ. Kinh doanh các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Thay đổi vốn điều lệ

1. Việc thay đổi vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex (tăng hoặc giảm) phải được thực hiện trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được NHNN và cơ quan có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản trước khi thay đổi vốn điều lệ theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận thay đổi vốn điều lệ thực hiện theo quy định của NHNN.

3. Sau khi đã thay đổi vốn điều lệ theo văn bản chấp thuận của NHNN và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Ngân hàng phải sửa đổi, bổ sung Điều lệ này, đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh về mức vốn điều lệ mới và công bố nội dung thay đổi theo quy định của pháp luật¹⁴.

Sau khi hoàn tất việc thay đổi mức vốn điều lệ, Ngân hàng có văn bản báo cáo NHNN (qua Cơ quan thanh tra, giám sát) và Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thành phố Hà Nội về kết quả thực hiện thay đổi mức vốn điều lệ, đính kèm bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mức vốn điều lệ mới và danh sách cổ đông.

¹² Khoản 2 Điều 19 Luật Các tổ chức tín dụng; Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

¹³ Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

¹⁴ Khoản 4 Điều 29 Luật Các tổ chức tín dụng.

4. Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thẩm định hồ sơ, thủ tục, điều kiện để thực hiện việc thay đổi vốn điều lệ theo quy định của NHNN, quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ này.

5. Vốn điều lệ của Ngân hàng có thể được tăng từ các nguồn sau¹⁵:

- a. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ; Quỹ thặng dư vốn cổ phần; lợi nhuận để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật;
- b. Phát hành cổ phiếu ra công chúng, phát hành cổ phiếu riêng lẻ;
- c. Chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông;
- d. Các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

6. Việc giảm vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải đảm bảo không được thấp hơn vốn pháp định theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Vốn hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex¹⁶

Vốn hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bao gồm:

1. Vốn chủ sở hữu:

- a. Vốn điều lệ;
- b. Các khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản, chênh lệch tỷ giá;
- c. Thặng dư vốn cổ phần;
- d. Các quỹ: Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính;
- đ. Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối, lỗ lũy kế chưa xử lý;
- e. Vốn khác thuộc sở hữu của Ngân hàng.

2. Vốn huy động:

- a. Vốn huy động tiền gửi của các tổ chức và cá nhân; vốn huy động thông qua phát hành các loại giấy tờ có giá;
- b. Vốn nhận ủy thác đầu tư;
- c. Vốn vay các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và ngoài nước;
- d. Vốn vay Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Vốn khác theo quy định của pháp luật.

MỤC II

CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU

¹⁵ Điều 29 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN.

¹⁶ Điều 4 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

Điều 22. Cổ phần

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải có tối thiểu 100 (một trăm) cổ đông và không hạn chế số lượng tối đa, trừ trường hợp khác theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng. Tổ chức, cá nhân nước ngoài chỉ được mua cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định của pháp luật Việt Nam về chứng khoán, các quy định của NHNN và các quy định khác của pháp luật.

2. Các loại cổ phần: Toàn bộ cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tại thời điểm thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Người sở hữu cổ phần phổ thông gọi là cổ đông phổ thông. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi biểu quyết. Cổ phần ưu đãi (nếu có) có thể chuyển thành cổ phần phổ thông theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Cổ phần phổ thông được dùng làm tài sản cơ sở để phát hành chứng chỉ lưu ký không có quyền biểu quyết được gọi là cổ phần phổ thông cơ sở. Chứng chỉ lưu ký không có quyền biểu quyết có lợi ích kinh tế và nghĩa vụ tương ứng với cổ phần phổ thông cơ sở, trừ quyền biểu quyết.

Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Ngân hàng, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng Quản trị của Ngân hàng quyết định. Hội đồng Quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện theo các quy định của pháp luật. Người sở hữu cổ phần ưu đãi gọi là cổ đông ưu đãi.

Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho người sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.

a. Cổ phần đã bán là số cổ phần được quyền chào bán đã được các cổ đông thanh toán đủ cho Ngân hàng.

b. Cổ phần được quyền chào bán của Ngân hàng là tổng số cổ phần các loại mà Đại hội đồng cổ đông quyết định sẽ chào bán để huy động vốn.

c. Cổ phần chưa bán là cổ phần được quyền chào bán và chưa được thanh toán cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex¹⁷.

3. Cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể được mua bằng Đồng Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật, tài sản khác quy định tại Điều lệ này và phải được thanh

¹⁷ Khoản 4 Điều 112 Luật Doanh nghiệp.

toán đủ một lần.

4. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể mua cổ phần do chính Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

5. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp góp vốn bằng quyền sử dụng đất và các tài sản khác không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng thì phải là những tài sản cần thiết phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ngân hàng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc định giá và chuyển quyền sử dụng đất và quyền sở hữu các tài sản này được thực hiện theo quy định tại Điều 35, Điều 36 Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan. Phần vốn góp bằng vàng, ngoại tệ tự do chuyển đổi phải được chuyển đổi ra tiền Việt Nam.

Điều 23. Giới hạn sở hữu cổ phần

1. Giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông cá nhân, cổ đông là tổ chức, cổ đông và những người liên quan của cổ đông, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) thực hiện theo quy định của pháp luật và của NHNN.

2. Trường hợp các tổ chức, cá nhân nắm giữ trái phiếu chuyển đổi, sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu phải tuân thủ giới hạn sở hữu cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 24. Cổ phiếu và Chứng chỉ chứng khoán khác

1. Cổ phiếu là chứng chỉ do Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex¹⁸.

Cổ phiếu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bao gồm các thông tin chủ yếu sau¹⁹:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;
- b. Số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- c. Số lượng cổ phần và loại cổ phần;
- d. Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;
- đ. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;

¹⁸ Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

¹⁹ Khoản 1, Khoản 2 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

g. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật;

h. Số đăng ký tại Sở đăng ký cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và ngày phát hành cổ phiếu.

i. Các nội dung khác theo quy định tại các Điều 116, 117 và 118 của Luật Doanh nghiệp đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi (nếu có).

Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Ngân hàng phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu cổ phiếu đó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.

2. Mỗi cổ đông sẽ được Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex cấp cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

3. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi tên được cấp phát chỉ ghi nhận một loại cổ phần.

4. Trường hợp cổ phiếu được phát hành dưới hình thức chứng chỉ, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phát hành cổ phiếu cho các cổ đông trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày:

a. Nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex (trường hợp chuyển quyền sở hữu cổ phần); hoặc

b. Cổ đông thanh toán đủ cổ phần cam kết mua (trường hợp Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tặng vốn điều lệ).

Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chi phí in chứng chỉ cổ phiếu.

5. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau đây:

a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;

b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

6. Người nắm giữ cổ phiếu không ghi tên chịu trách nhiệm duy nhất trong việc quản lý an toàn cổ phiếu và Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc mất hoặc cổ phiếu bị sử dụng với mục đích lừa đảo.

7. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được cấp tín dụng trên cơ sở nhận bảo đảm bằng cổ phiếu của chính Ngân hàng mình hoặc công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

8. Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Ngân hàng.

Điều 25. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả cổ phần đều được tự do chuyển nhượng trừ trường hợp Điều lệ này và pháp luật có quy định khác.

2. Các trường hợp chuyển nhượng cổ phần sau đây phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi chuyển nhượng:

a. Chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn;

b. Chuyển nhượng cổ phần dẫn đến cổ đông lớn trở thành cổ đông thường và ngược lại.

3. Hội đồng Quản trị quy định về trình tự, thủ tục chuyển nhượng cổ phần phù hợp với các quy định pháp luật. Việc chuyển nhượng cổ phần được thực hiện bằng hợp đồng hoặc giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc người đại diện theo ủy quyền của họ ký. Bên chuyển nhượng vẫn là người sở hữu cổ phần có liên quan cho đến khi tên của người nhận chuyển nhượng được đăng ký vào sổ đăng ký cổ đông.

4. Các hạn chế chuyển nhượng cổ phần của cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng thực hiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, pháp luật có liên quan.

5. Trong thời gian đang xử lý hậu quả theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của NHNN do trách nhiệm cá nhân, thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc không được chuyển nhượng cổ phần, trừ một trong các trường hợp sau đây:

a. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc là đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức bị sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật;

b. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc bị buộc chuyển nhượng cổ phần theo quyết định của Tòa án;

c. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc chuyển nhượng cổ phần cho nhà đầu tư khác nhằm thực hiện phương án cơ cấu lại đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Sau khi cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, việc chuyển nhượng cổ phần sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán của

Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, Điều lệ này và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 26. Chào bán cổ phần, bán cổ phần

1. Chào bán cổ phần là việc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán để tăng vốn điều lệ. Chào bán cổ phần có thể thực hiện theo một trong các hình thức sau đây²⁰:

- a. Chào bán cổ phần cho các cổ đông hiện hữu;
- b. Chào bán cổ phần ra công chúng;
- c. Chào bán cổ phần riêng lẻ.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và của NHNN.

3. Việc chào bán cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và quy định của NHNN.

4. Cổ phần được coi là đã bán khi được thanh toán đủ và những thông tin về người mua quy định tại khoản 1 Điều 31 của Điều lệ này được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông; kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.²¹

5. Sau khi cổ phần được thanh toán đầy đủ, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phát hành và giao cổ phiếu cho người mua; trường hợp không giao cổ phiếu, các thông tin về cổ đông quy định tại khoản 1 Điều 31 của Điều lệ này được ghi vào sổ đăng ký cổ đông để chứng thực quyền sở hữu cổ phần của cổ đông đó trong Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.²²

6. Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quy định về điều kiện, thủ tục, hồ sơ mua cổ phần tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.

7. Khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tiến hành đăng ký giao dịch/niêm yết trên thị trường chứng khoán thì việc chào bán cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và quy định của NHNN.

8. Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần phù hợp quy định của pháp luật.²³

Điều 27. Mua lại cổ phần

1. Mua lại cổ phần theo quyết định của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex:

²⁰ Điều 123 Luật Doanh nghiệp.

²¹ Khoản 4 Điều 124 Luật Doanh nghiệp.

²² Khoản 5 Điều 124 Luật Doanh nghiệp.

²³ Điều 126 Luật Doanh nghiệp.

a. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có quyền mua lại không quá 30% (ba mươi phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức (nếu có) đã bán theo quy định của pháp luật và của Điều lệ này.

b. Việc mua lại cổ phần được thực hiện theo quy định sau đây:

(i). Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có quyền quyết định mua lại không quá 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn 12 (mười hai) tháng. Trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

(ii). Hội đồng Quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại tiết (iii) điểm b khoản 1 Điều này. Đối với cổ phần loại khác, nếu Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và cổ đông có liên quan không có thỏa thuận nào khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường.

(iii). Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong Ngân hàng theo trình tự, thủ tục sau đây:

- Quyết định mua lại cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải được thông báo bằng phương thức để bảo đảm đến được tất cả các cổ đông trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải có tên, địa chỉ trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông chào bán cổ phần của họ cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

- Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi văn bản đồng ý bán cổ phần của mình bằng phương thức để bảo đảm đến được Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày thông báo. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chỉ mua lại cổ phần trong thời hạn nói trên.

2. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông²⁴

a. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu Ngân hàng mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải lập bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá

²⁴ Điều 132 Luật Doanh nghiệp.

dự định bán, lý do yêu cầu Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Ngân hàng trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề quy định tại khoản này.

b. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại điểm a khoản 2 Điều này với giá thị trường hoặc giá thỏa thuận trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex giới thiệu ít nhất 03 (ba) tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

3. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại:

a. Cổ phần được mua lại theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều này được coi là cổ phần chưa bán theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 22 Điều lệ này.²⁵

b. Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng được thanh toán đầy đủ. Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu.

c. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông quy định tại khoản 1 và 2 Điều này nếu sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại Ngân hàng vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác và vẫn bảo đảm các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng, giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định; trường hợp mua lại cổ phần dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thì phải được NHNN chấp thuận trước bằng văn bản.

d. Trường hợp việc thanh toán cổ phần mua lại trái với quy định tại điểm c khoản này thì cổ đông phải hoàn trả cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex số tiền, tài sản khác đã nhận; trường hợp cổ đông không hoàn trả được cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thì tất cả thành viên Hội đồng Quản trị phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho cổ đông mà chưa được hoàn lại.²⁶

4. Sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex giảm hơn 10% (mười phần trăm) thì Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải thông báo cho tất cả chủ nợ biết trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần được mua lại.

²⁵ Khoản 2 Điều 134 Luật Doanh nghiệp.

²⁶ Điều 136 Luật Doanh nghiệp.

Điều 28. Thừa kế cổ phần

1. Việc thừa kế cổ phần thực hiện theo quy định của Điều lệ này, pháp luật về thừa kế và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Sau khi xuất trình đầy đủ các giấy tờ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp, người thừa kế thực hiện đăng ký các loại cổ phần được thừa kế tại sổ đăng ký cổ đông và trở thành cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, được hưởng mọi quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông mà họ thừa kế phù hợp với quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

3. Người thừa kế cổ phần của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và người quản lý khác được sở hữu cổ phần nhưng không được đương nhiên thừa kế quyền làm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và các chức danh quản lý tương ứng.

Điều 29. Phát hành trái phiếu

Việc chào bán trái phiếu riêng lẻ và chào bán trái phiếu ra công chúng của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

CHƯƠNG III

CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG

MỤC I

CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

Điều 30. Cơ cấu tổ chức quản lý

Cơ cấu tổ chức quản lý của Ngân hàng bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng Quản trị;
3. Ban Kiểm soát;
4. Tổng Giám đốc.

MỤC II

CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 31. Sổ đăng ký cổ đông và xác lập danh sách cổ đông

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải lập và lưu giữ Sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

b. Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c. Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp;

d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức²⁷;

đ. Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, tổng số cổ phần của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần.

2. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong sổ đăng ký cổ đông²⁸.

3. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex để cập nhật vào Sổ đăng ký cổ đông. Ngân hàng không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông.²⁹

Điều 32. Quyền hạn của cổ đông

1. Cổ đông là những người chủ sở hữu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu.

2. Quyền của cổ đông phổ thông:

a. Tham dự và phát biểu ý kiến trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền; mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

b. Được nhận cổ tức theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

c. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Ngân hàng.

d. Được chuyển nhượng cổ phần cho cổ đông khác của Ngân hàng hoặc tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

đ. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác.

e. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ của Ngân hàng, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

²⁷ Điểm d Khoản 2 Điều 122 Luật Doanh nghiệp.

²⁸ Khoản 3 Điều 122 Luật Doanh nghiệp.

²⁹ Khoản 4 Điều 122 Luật Doanh nghiệp.

g. Được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần sở hữu tại Ngân hàng khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex giải thể hoặc phá sản.

h. Được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình.

i. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có thêm quyền đề cử người vào Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát. Tùy thuộc vào số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, số lượng ứng cử viên mà mỗi cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm theo quy định, cụ thể như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 08 (tám) ứng cử viên.

k. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có thêm quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này;

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a. Hội đồng Quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;

b. Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải

bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ thường trú, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng Quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

5. Việc đề cử người vào Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát quy định tại điểm i khoản 2 Điều này thực hiện như sau:

a. Các cổ đông phổ thông tự nguyện tập hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều này. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

c. Danh sách ứng cử viên phải được gửi tới Hội đồng Quản trị theo thời hạn do Hội đồng Quản trị quy định.

6. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền thêm các quyền sau đây:

a. Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

b. Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp, số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.

c. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Điều lệ này.

7. Cổ đông ưu đãi (nếu có) của Ngân hàng có các quyền theo quy định của pháp

luật và Điều lệ này.

Điều 33. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ số cổ phần cam kết mua trong thời hạn do Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; không được mua cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật;

2. Tuân thủ Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

3. Chấp hành các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị;

4. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong phạm vi vốn cổ phần đã góp vào Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

5. Không được rút vốn cổ phần đã góp ra khỏi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a. Vi phạm pháp luật;

b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

7. Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư trong Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông này trong trường hợp phát hiện họ không cung cấp thông tin xác thực về chủ sở hữu thực sự các cổ phần;

8. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 34. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và tất cả các cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông đều có quyền tham dự.

2. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền. Việc chỉ định người đại diện theo ủy quyền phải bằng văn bản. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải thông báo cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và chỉ có hiệu lực đối với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex kể từ ngày Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex nhận được văn bản. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải có các nội dung chủ yếu sau³⁰:

- a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông;
- b. Số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ cổ phần tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;
- c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân từng người đại diện theo ủy quyền;
- đ. Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được đại diện;
- e. Họ tên, chữ ký của người đại diện theo ủy quyền và người đại diện theo pháp luật của cổ đông.

3. Người đại diện theo ủy quyền phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây³¹:

- a. Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- b. Cổ đông là doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (trừ doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ) không được cử vợ, chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của người quản lý và của người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty làm người đại diện theo ủy quyền tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;
- c. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức³²:

- a. Người đại diện theo ủy quyền nhân danh cổ đông thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

³⁰ Khoản 3 và Khoản 4 Điều 14 Luật Doanh nghiệp.

³¹ Khoản 5 Điều 14 Luật Doanh nghiệp.

³² Điều 15 Luật Doanh nghiệp.

Mọi hạn chế của cổ đông đối với người đại diện theo ủy quyền trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cổ đông tương ứng tại Đại hội đồng cổ đông đều không có hiệu lực đối với bên thứ ba.

b. Người đại diện theo ủy quyền có trách nhiệm tham dự đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; thực hiện các quyền và nghĩa vụ được ủy quyền một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất, bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông cử đại diện.

c. Người đại diện theo ủy quyền chịu trách nhiệm trước cổ đông cử đại diện do vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Khoản này. Cổ đông cử đại diện chịu trách nhiệm trước bên thứ ba đối với trách nhiệm phát sinh liên quan đến quyền và nghĩa vụ được thực hiện thông qua người đại diện theo ủy quyền.

Điều 35. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

a. Thông qua định hướng phát triển của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

b. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ này;

c. Phê chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;

d. Quyết định số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

đ. Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;

e. Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

g. Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản trị điều hành của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

h. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;

i. Thông qua việc mua lại cổ phần đã bán;

k. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi;

l. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của Ngân hàng;

m. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

n. Quyết định thành lập công ty con;

o. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

p. Quyết định đầu tư, mua, bán, chuyển nhượng³³, thanh lý³⁴ tài sản của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

q. Thông qua các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông lớn của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; Công ty con, công ty liên kết của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

r. Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

s. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

t. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Cổ đông không được tham gia biểu quyết để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông về:

a. Bất kỳ hợp đồng nào liên quan đến điểm q khoản 1 Điều này mà cổ đông đó hoặc một người có liên quan của cổ đông đó là một bên của hợp đồng; hoặc

b. Bất kỳ việc mua cổ phiếu nào từ cổ đông đó hoặc bất kỳ người có liên quan nào của cổ đông đó.

3. Đại hội đồng cổ đông phải thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết định về các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp.

Điều 36. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng Quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được Hội đồng Quản trị triệu tập và tổ chức trên lãnh thổ Việt Nam; địa điểm cụ thể do Hội đồng Quản trị quyết định

³³ Điều 14 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

³⁴ Điều 15 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

căn cứ vào tình hình thực tế. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Ngân hàng có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

3. Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quyết định triệu tập họp của Hội đồng Quản trị trong các trường hợp sau đây:

a. Hội đồng Quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

b. Khi số thành viên của Hội đồng Quản trị còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật.

c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng.

d. Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát.

đ. Theo yêu cầu của NHNN.

e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

4. Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp quy định tại các điểm c, d khoản 3 Điều này.

Trường hợp Hội đồng Quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng Quản trị và các thành viên Hội đồng Quản trị phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

5. Trường hợp Hội đồng Quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát thay thế Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Trưởng Ban Kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

6. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều này, thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều

32 Điều lệ này đã yêu cầu có quyền đại diện Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

7. Người triệu tập phải: Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông; lập chương trình và nội dung cuộc họp; chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp; dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát; xác định thời gian và địa điểm họp; gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của pháp luật và của Điều lệ này; các công việc khác phục vụ cuộc họp.³⁵

8. Tất cả chi phí cần thiết để triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các khoản 4, 5, 6 Điều này sẽ được Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoàn lại. Vì mục đích rõ ràng, chi phí đó sẽ không bao gồm chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại và các chi phí liên quan khác.

Điều 37. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên Sổ đăng ký cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông³⁶. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông³⁷.

3. Mỗi cổ đông đều có quyền được cung cấp các thông tin liên quan đến mình được ghi trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Trường hợp cổ phần được chuyển nhượng trong thời gian từ ngày lập xong danh sách cổ đông đến ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông thì người nhận chuyển nhượng có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thay thế người chuyển nhượng

³⁵ Khoản 4 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

³⁶ Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp.

³⁷ Khoản 2 Điều 141 Luật Doanh nghiệp.

đối với số cổ phần đã chuyển nhượng.

5. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người quản lý Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải cung cấp kịp thời thông tin trong sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông; chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin trong sổ đăng ký cổ đông thực hiện theo quy định của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.³⁸

Điều 38. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội đồng cổ đông hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 5 Điều này. Cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa ba (03) người tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Điều lệ này thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được ứng cử với tư cách của chính mình. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền³⁹.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây⁴⁰:

³⁸ Khoản 3 Điều 141 Luật Doanh nghiệp.

³⁹ Khoản 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

⁴⁰ Khoản 3 Điều 16 Điều lệ mẫu áp dụng đối với Công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp

a. Người uỷ quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b. Người uỷ quyền đã hủy bỏ việc chỉ định uỷ quyền;

c. Người uỷ quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc uỷ quyền.

4. Khoản 3 Điều này không áp dụng trong trường hợp Ngân hàng nhận được thông báo về một trong các trường hợp nêu tại khoản 4 Điều này trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

5. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây⁴¹:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;

đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ này.

Điều 39. Chương trình họp, nội dung họp, mời họp Đại hội đồng cổ đông

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là hai mươi mốt (21) ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

a. Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi có phiếu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex niêm yết hoặc đăng ký giao dịch; trường hợp Ngân hàng xét thấy cần thiết thì đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương.

b. Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây:

- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;

- Phiếu biểu quyết.

dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Sau đây gọi là “Điều lệ mẫu Công ty đại chúng”).

⁴¹ Khoản 1 Điều 142 Luật Doanh nghiệp.

c. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp quy định tại khoản này có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, cách thức tải tài liệu, bao gồm:

- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Phiếu biểu quyết;
- Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.⁴²

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 6 Điều 32 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này nếu có một trong các trường hợp sau đây:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 3 Điều này;
- b. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- c. Những vấn đề không phù hợp với quy định tại Điều lệ này và không phù hợp với các quy định của pháp luật.
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 40. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông⁴³

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông

⁴² Khoản 3 Điều 18 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng và Khoản 4 Điều 143 Luật Doanh nghiệp.

⁴³ Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Điều 19 Điều lệ mẫu công ty đại chúng.

dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần hai không đủ điều kiện tiến hành thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 39 Điều lệ này.

Điều 41. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, thủ tục đăng ký cổ đông phải được tiến hành nhằm bảo đảm các cổ đông có quyền dự họp và người được ủy quyền dự họp được đăng ký. Cổ đông và người được ủy quyền dự họp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải làm thủ tục đăng ký, ký tên vào Sổ chữ ký có nêu rõ số cổ phần và loại cổ phần của mình.

2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết thẻ biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết mà cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.⁴⁴

3. Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho những người này đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

4. Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng Quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng Quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trừ các trường hợp quy định tại khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất

⁴⁴ Khoản 5 Điều 146 Luật Doanh nghiệp và Điểm a Khoản 1 Điều 20 Điều lệ mẫu công ty đại chúng.

làm chủ tọa cuộc họp. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp⁴⁵. Trường hợp bầu chủ tọa, tên chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho chủ tọa phải được công bố.

5. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

6. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường các trường hợp sau đây:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.

b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

c. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.⁴⁶

7. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 6 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

8. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý theo quy định tại khoản 10 Điều này để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp⁴⁷.

9. Người triệu tập họp Đại hội cổ đông có thể yêu cầu tất cả người dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp và hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

10. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được cho là thích hợp để⁴⁸:

a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

⁴⁵ Khoản 2 Điều 146 Luật Doanh nghiệp và Khoản 2 Điều 20 Điều lệ mẫu công ty đại chúng.

⁴⁶ Khoản 8 Điều 146 Luật Doanh nghiệp và Khoản 4 Điều 20 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng.

⁴⁷ Khoản 4 Điều 146 Luật Doanh nghiệp.

⁴⁸ Khoản 4 Điều 20 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng.

- b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
- c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

11. Hội đồng Quản trị được quyền quyết định lựa chọn hình thức họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến hoặc hình thức họp khác theo quy định của pháp luật. Trường hợp Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán⁴⁹.

Điều 42. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên không được thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

3. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày thông qua. Việc gửi Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có thể thay thế bằng việc đăng tải lên Website: www.pgbank.com.vn của Ngân hàng và được coi là hình thức thông báo hợp lệ đến các cổ đông.⁵⁰

4. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.⁵¹

5. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề quy định tại các **điểm a, d, e và r** khoản 1 Điều 35 Điều lệ này phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết

⁴⁹ Khoản 10 Điều 20 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng.

⁵⁰ Khoản 5 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

⁵¹ Khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

6. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi đảm bảo các điều kiện sau đây:

a. Trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này và khoản 4 Điều này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận⁵².

b. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc quy định tại Điều lệ này.

c. Đối với quyết định về các vấn đề quy định tại các **điểm b, h, p, r** khoản 1 Điều 35 Điều lệ này thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 43. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác

2. Người chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Việc công bố thông tin về biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên Website: www.pgbank.com.vn của Ngân hàng được coi là hình thức gửi hợp lệ đến các cổ đông. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên Website: www.pgbank.com.vn của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu sau đây⁵³:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

⁵² Điểm b Khoản 3 Điều 59 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁵³ Khoản 1 Điều 150 Luật Doanh nghiệp.

c. Chương trình và nội dung cuộc họp;

d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;

đ. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

e. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp; phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng⁵⁴. Trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp, tất cả các nghị quyết, quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được gửi đến NHNN.

6. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Điều 44. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản khi bảo đảm các điều kiện sau đây:

a. Trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này và khoản 4 Điều 42 Điều lệ này, quyết định của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản khi được số Cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận;

⁵⁴ Khoản 6 Điều 150 Luật Doanh nghiệp.

b. Đối với quyết định về các vấn đề quy định tại các điểm **b, h, p và r** khoản 1 Điều 35 Điều lệ này thì phải được số Cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận.⁵⁵

2. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông trực tiếp biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

a. Hội đồng Quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Ngân hàng, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 42 Điều lệ này.

b. Hội đồng Quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất là mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 37 của Điều lệ này. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 39 của Điều lệ này.⁵⁶

c. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:⁵⁷

(i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

(ii) Mục đích lấy ý kiến;

(iii) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

(iv) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;

(v) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

(vi) Thời hạn phải gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

(vii) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

d. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Ngân hàng Xăng dầu

⁵⁵ Điểm b, c khoản 3 Điều 59 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁵⁶ Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp.

⁵⁷ Khoản 3 Điều 149 Luật Doanh nghiệp.

Petrolimex theo một trong các hình thức sau đây:⁵⁸

- Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

- Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

đ. Hội đồng Quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

(i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

(ii) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

(iii) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

(iv) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

(v) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

(vi) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

e. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.⁵⁹

g. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được

⁵⁸ Khoản 4 Điều 149 Luật Doanh nghiệp.

⁵⁹ Khoản 6 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và Khoản 6 Điều 22 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng.

thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng.

h. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu, tất cả các nghị quyết, quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được gửi đến NHNN.

Điều 45. Yêu cầu hủy bỏ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 32 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 42 của Điều lệ này.⁶⁰

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này thì nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.⁶¹

MỤC III

ĐIỀU KHOẢN CHUNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 46. Nhiệm vụ chung

1. Hội đồng Quản trị là cơ quan quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, có toàn quyền nhân danh Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị.

3. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện quyền và

⁶⁰ Điều 151 Luật Doanh nghiệp.

⁶¹ Khoản 3 Điều 152 Luật Doanh nghiệp.

nhệm vụ phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 47. Những người không được là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc⁶²

Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex:

1. Người chưa thành niên; người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

2. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;

3. Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích; người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

4. Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

5. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

6. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

7. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Giám đốc (Tổng Giám đốc), thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Thành viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;

8. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;

9. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Thành viên, thành viên Hội đồng Thành viên, Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

10. Người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc không

⁶² Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng.

được là thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

11. Người có liên quan của Chủ tịch Hội đồng Quản trị không được là Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

12. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng⁶³;

13. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 48. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ⁶⁴

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được đồng thời là Người điều hành của Ngân hàng và của tổ chức tín dụng khác.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc là thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

3. Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác.

4. Thành viên Ban Kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm các chức vụ sau đây:

a. Thành viên Hội đồng Quản trị, người điều hành, nhân viên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex là thành viên Hội đồng Quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;

b. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng Quản trị, người điều hành tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

5. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây⁶⁵: Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Thành viên, thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Phó Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được đồng thời là Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh

⁶³ Điểm h Khoản 1 Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁶⁴ Điều 34 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁶⁵ Khoản 3 Điều 34 Luật Các tổ chức tín dụng.

nghiệp khác.

6. Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác⁶⁶.

Điều 49. Đương nhiên mất tư cách⁶⁷

1. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc:

a. Mất năng lực hành vi dân sự, chết;

b. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân;

c. Vi phạm quy định tại Điều 47 của Điều lệ này;

d. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức;

đ. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

e. Khi Ngân hàng bị thu hồi Giấy phép;

g. Khi hợp đồng thuê Tổng Giám đốc hết hiệu lực.

2. Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này gửi NHNN trong thời gian năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng trên đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục đề bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo các quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

Điều 50. Miễn nhiệm, bãi nhiệm⁶⁸

1. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Ngân hàng bị xem xét miễn nhiệm, bãi nhiệm trong những trường hợp sau:

a. Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

⁶⁶ Khoản 4 Điều 34 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁶⁷ Điều 35 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁶⁸ Điều 36 Luật Các tổ chức tín dụng.

b. Có đơn xin từ chức gửi Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

c. Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 50 Luật các Tổ chức tín dụng;

d. Thành viên độc lập của Hội đồng Quản trị không bảo đảm yêu cầu về tính độc lập;

đ. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

e. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng Quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản này;

f. Các trường hợp khác do pháp luật quy định.

2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Chủ tịch, thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng ban, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

3. Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo NHNN.

Điều 51. Đình chỉ, tạm đình chỉ⁶⁹

1. NHNN có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, các thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng ban, các thành viên Ban Kiểm soát, Người điều hành Ngân hàng vi phạm quy định tại Điều 34 của Luật Các tổ chức tín dụng, quy định khác của pháp luật có liên quan trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết.

2. Ban kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên Hội đồng Quản trị; Trưởng ban, thành viên Ban Kiểm soát; Người điều hành của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết.

3. Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải có trách nhiệm tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của NHNN, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc Ban kiểm soát đặc biệt.

⁶⁹ Điều 37 Luật Các tổ chức tín dụng.

Điều 52. Chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc

1. Danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu, bổ nhiệm các chức danh này. Những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải thuộc danh sách đã được NHNN chấp thuận.

2. Thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến việc bầu, bổ nhiệm các chức danh quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của NHNN.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải thông báo cho NHNN danh sách những người được bầu, bổ nhiệm các chức danh quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày bầu, bổ nhiệm.

MỤC IV

QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH NGÂN HÀNG

Điều 53. Quyền, nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex⁷⁰

1. Thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Thực hiện quyền, nghĩa vụ một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của Ngân hàng, cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

3. Trung thành với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Ngân hàng, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Ngân hàng để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác làm tổn hại tới lợi ích của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

4. Bảo đảm lưu trữ hồ sơ của Ngân hàng để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của NHNN.

5. Am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

6. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Ngân hàng về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được

⁷⁰ Điều 38 Luật Các tổ chức tín dụng.

Hội đồng Quản trị chấp thuận.

7. Không được tạo điều kiện để bản thân hoặc người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của Ngân hàng với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

8. Không được tăng lương, thù lao hoặc yêu cầu trả thưởng khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bị lỗ.

9. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 54. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan⁷¹

1. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương khác của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải kê khai với Ngân hàng các thông tin sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên từ 5% (năm phần trăm) vốn điều lệ trở lên;

b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc).

2. Việc kê khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.

3. Ngân hàng phải công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này định kỳ hàng năm cho Đại hội đồng cổ đông và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có quyền xem xét, trích lục và sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai.

4. Ngân hàng phải thông báo bằng văn bản cho NHNN các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày Ngân hàng nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này.

5. Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Ngân hàng đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng Quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc

⁷¹ Điều 39 Luật Các tổ chức tín dụng.

không được sự chấp thuận của Hội đồng Quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Ngân hàng⁷².

Điều 55. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường⁷³

1. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Ngân hàng là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Ngân hàng ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Ngân hàng, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Ngân hàng trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí được bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép Ngân hàng có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

MỤC V

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 56. Cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ

1. Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên Hội đồng Quản trị theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định của pháp luật và điểm b khoản 5 Điều 42 Điều lệ này. Hội đồng Quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị với đa số phiếu bằng thẻ thức trực tiếp bỏ phiếu hoặc biểu quyết.

2. Hội đồng Quản trị của Ngân hàng phải có không ít hơn năm (05) thành viên và không quá mười một (11) thành viên, trong đó có ít nhất một (01) thành viên độc lập. Số lượng thành viên từng nhiệm kỳ cụ thể được Đại hội đồng cổ đông quyết định. Hội đồng Quản trị phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

a. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng Quản trị, nhưng không được vượt quá một phần ba tổng số thành viên

⁷² Khoản 5 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

⁷³ Điều 48 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng.

Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của nhà nước.

b. Nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị không quá năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị. Thành viên Hội đồng Quản trị có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng Quản trị của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

c. Trường hợp số thành viên Hội đồng Quản trị không đủ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật thì trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, Ngân hàng phải bổ sung đủ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị.

3. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và từ chức của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị phải được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ này.

4. Trường hợp cổ đông nước ngoài (bao gồm cả người Việt Nam định cư ở nước ngoài) được tham gia hoặc cử người đại diện tham gia Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật Việt Nam.

5. Hội đồng Quản trị phải thành lập các Ủy ban để giúp Hội đồng Quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban quản lý rủi ro và Ủy ban nhân sự. Hội đồng Quản trị quy định nhiệm vụ, quyền hạn của hai Ủy ban này theo hướng dẫn của NHNN.

Điều 57. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị

1. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 1 Điều 35 Điều lệ này.

3. Quyết định việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp.

4. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị Ngân hàng, Thư ký Hội đồng Quản trị và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của Hội đồng Quản trị.

5. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

6. Cử người đại diện vốn góp của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tại doanh

nghiệp, tổ chức tín dụng khác.

7. Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán, chuyển nhượng⁷⁴, thanh lý⁷⁵ tài sản của Ngân hàng từ 10% trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng Cổ đông theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 35 Điều lệ này.

8. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 128 của Luật các Tổ chức tín dụng, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm q khoản 1 Điều 35 Điều lệ này.

9. Thông qua các hợp đồng của Ngân hàng với công ty con, công ty liên kết của Ngân hàng; các hợp đồng của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết.

10. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của Tổng giám đốc.

11. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của Ngân hàng phù hợp với các quy định của pháp luật, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát hoặc của Đại hội đồng cổ đông; Phê duyệt/Ban hành quy chế tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phù hợp với các quy định của pháp luật về chế độ tài chính.

12. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

13. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên.

14. Lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật.

15. Đề nghị Thống đốc NHNN chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật.

16. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán.

17. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

18. Quyết định mua lại cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

19. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.

⁷⁴ Điều 14 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

⁷⁵ Điều 15 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

20. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.

21. Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị; chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

22. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị.

23. Thông báo kịp thời cho NHNN thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.

24. Khi Ngân hàng bị tổn thất về tài sản do nguyên nhân chủ quan, Hội đồng quản trị quyết định mức bồi thường đối với trường hợp cá nhân gây ra tổn thất là (các) chức danh thuộc quy định tại khoản 4 Điều này.⁷⁶

25. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 58. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Hội đồng Quản trị

1. Thành viên Hội đồng Quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 47 Điều lệ này;
- b. Có đạo đức nghề nghiệp;
- c. Có bằng đại học trở lên;

d. Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất năm (05) năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a. Không phải là người đang làm việc cho Ngân hàng hoặc công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc đã làm việc cho Ngân hàng hoặc công ty con của Ngân hàng trong ba (03) năm liền kề trước đó.

b. Không phải là người đang hưởng lương và thù lao thường xuyên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng Quản trị được hưởng theo quy định.

⁷⁶ Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

c. Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, người quản lý hoặc thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

d. Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

đ. Không phải là người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tại bất kỳ thời điểm nào trong năm (05) năm liền kề trước đó.

Điều 59. Quyền hạn, nhiệm vụ của Chủ tịch và thành viên Hội đồng Quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:

- a. Thay mặt Hội đồng Quản trị triệu tập và chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông;
- b. Triệu tập các cuộc họp Hội đồng Quản trị;
- c. Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu phục vụ cuộc họp, chủ tọa cuộc họp Hội đồng Quản trị;
- d. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng Quản trị;
- đ. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng Quản trị;
- e. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;
- g. Ký các văn bản xử lý công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Quản trị;
- h. Đảm bảo các thành viên Hội đồng Quản trị nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng Quản trị phải xem xét;
- i. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng Quản trị. Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phải được thể hiện dưới dạng văn bản và có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị;
- k. Giám sát các thành viên Hội đồng Quản trị trong việc thực hiện các công việc được phân công và các nhiệm vụ, quyền hạn chung;
- l. Đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban của Hội đồng Quản trị tối thiểu mỗi năm 01 lần và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;
- m. Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và khoản 2 Điều này (trừ quy định tại điểm đ khoản 2 Điều này).

Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị vắng mặt thì uỷ quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ này. Trường hợp không có người được uỷ

quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị không làm việc được thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc đa số quá bán.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

a. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của một thành viên Hội đồng Quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng Quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng Quản trị một cách trung thực vì lợi ích của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

b. Xem xét báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên độc lập, có ý kiến hoặc yêu cầu người quản trị, điều hành Ngân hàng, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo.

c. Yêu cầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng Quản trị bất thường theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật.

d. Tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị, thảo luận và biểu quyết về tất cả các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điều lệ này, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích. Chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông và trước Hội đồng Quản trị về những quyết định của mình.

đ. Triển khai thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

e. Có trách nhiệm giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi được yêu cầu.

g. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

Điều 60. Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị

1. Các thành viên Hội đồng Quản trị được nhận thù lao công việc và tiền thưởng dựa trên kết quả và hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng Quản trị dự tính mức thù lao của từng thành viên Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải ghi thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng Quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các Ủy ban của Hội đồng Quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng: một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng Quản trị.

5. Thành viên Hội đồng Quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí ăn, ở, đi lại và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị hoặc các Ủy ban của Hội đồng Quản trị.

Điều 61. Thay thế thành viên Hội đồng Quản trị

1. Trong thời hạn không quá mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng Quản trị bị đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điều 49 Điều lệ này, các thành viên Hội đồng Quản trị có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng Quản trị để bầu một thành viên Hội đồng Quản trị (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng Quản trị. Trong thời hạn tối đa sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Hội đồng Quản trị phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay thế theo quy định hiện hành.

3. Thủ tục, hồ sơ bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay thế thực hiện theo quy định của pháp luật và của NHNN.

4. Thành viên Hội đồng Quản trị muốn từ chức phải có đơn hoặc văn bản gửi Hội đồng Quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định. Hội đồng Quản trị có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc trình đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị.

5. Thành viên Hội đồng Quản trị bắt đầu thực hiện nhiệm vụ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông bầu và tiếp quản công việc, phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ của mình trong thời gian đương nhiệm. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị mới được bầu xử lý.

Điều 62. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị

1. Trường hợp Hội đồng Quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất

hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng Quản trị.

Hội đồng Quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Cuộc họp định kỳ do Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập bất kỳ khi nào nếu xét thấy cần thiết nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần.

2. Cuộc họp bất thường: Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải triệu tập cuộc họp bất thường khi có một trong các trường hợp sau đây:

- a. Có đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng Quản trị;
- b. Có đề nghị của Ban Kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng Quản trị;
- c. Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị.

3. Trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được một trong các đề nghị họp Hội đồng Quản trị bất thường theo quy định tại khoản 2 Điều này, Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Hội đồng Quản trị bất thường. Trường hợp không triệu tập cuộc họp Hội đồng Quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Ngân hàng; trong trường hợp này người đề nghị họp Hội đồng Quản trị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập họp Hội đồng Quản trị.

4. Địa điểm họp: Các cuộc họp Hội đồng Quản trị sẽ được tiến hành ở trụ sở chính của Ngân hàng hoặc ở địa chỉ đã đăng ký của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc những địa điểm khác được Hội đồng Quản trị quy định.

5. Thông báo và chương trình họp:

a. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng Quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo về cuộc họp Hội đồng Quản trị được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian và địa điểm họp, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có những tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên Hội đồng Quản trị.

b. Thông báo mời họp có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng Quản trị được đăng ký tại Ngân hàng.

c. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và

các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với thành viên Hội đồng Quản trị.⁷⁷

6. Số thành viên tham dự yêu cầu: Cuộc họp Hội đồng Quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị trở lên dự họp.

Trường hợp cuộc họp được triệu tập không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng Quản trị dự họp.

7. Biểu quyết:

a. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại Điều lệ này;
- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng Quản trị chậm nhất là một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng Quản trị chấp thuận.⁷⁸

b. Thành viên Hội đồng Quản trị có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Hội đồng Quản trị quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Hội đồng Quản trị khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.

c. Nếu có nghi ngờ nào nảy sinh tại một cuộc họp liên quan đến quyền lợi của thành viên Hội đồng Quản trị hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của thành viên Hội đồng Quản trị và những nghi ngờ đó không được thành viên Hội đồng Quản trị đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ quyền biểu quyết, thì nghi ngờ đó sẽ được chuyển tới chủ tọa của cuộc họp. Phán quyết của chủ tọa sẽ có giá trị cuối

⁷⁷ Khoản 7 Điều 157 Luật Doanh nghiệp.

⁷⁸ Khoản 9, Khoản 10, Khoản 11 Điều 157 Luật Doanh nghiệp.

cùng và có tính kết luận trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi của thành viên Hội đồng Quản trị có liên quan đó chưa được biết rõ.

d. Bất kỳ thành viên Hội đồng Quản trị nào được hưởng lợi từ một hợp đồng, giao dịch được nêu tại điểm q khoản 1 Điều 35, khoản 9 Điều 57 Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể đối với hợp đồng, giao dịch đó.

8. Tuyên bố quyền lợi: Thành viên Hội đồng Quản trị nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thỏa thuận hay một hợp đồng dự kiến, một thỏa thuận dự kiến giao kết với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan tại cuộc họp Hội đồng Quản trị, tại đây Hội đồng Quản trị sẽ xem xét việc có giao kết các hợp đồng hoặc thỏa thuận đó không, nếu như sau này mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo tại cuộc họp Hội đồng Quản trị gần nhất sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.

9. Biểu quyết đa số: Quyết định của Hội đồng Quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên hợp tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của chủ tọa cuộc họp.

10. Những người được mời dự họp Hội đồng Quản trị: Các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và có thể có các cán bộ quản lý, chuyên gia khác, nhưng không được tham gia biểu quyết.

Điều 63. Thảm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản.

2. Thư ký Hội đồng Quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng Quản trị.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Ngân hàng;

b. Mục đích lấy ý kiến;

c. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Hội đồng Quản trị;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến;

đ. Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

e. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Ngân hàng;

g. Họ và tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng Quản trị và gửi về Ngân hàng theo quy định của Ngân hàng.

5. Thư ký Hội đồng Quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng Quản trị độc lập. Trường hợp Ngân hàng chưa có thành viên Hội đồng Quản trị độc lập, thư ký Hội đồng Quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một (01) thành viên Ban Kiểm soát. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Ngân hàng;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến;

c. Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Hội đồng Quản trị đã tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến;

đ. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát.

6. Thư ký Hội đồng Quản trị tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng Quản trị trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng.

9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng Quản trị.

Điều 64. Biên bản họp Hội đồng Quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài. Biên bản có các nội dung chủ yếu sau đây⁷⁹:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

⁷⁹ Khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp.

- b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- c. Thời gian, địa điểm họp;
- d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được uỷ quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị.

2. Biên bản họp Hội đồng Quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

3. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

Điều 65. Bộ máy giúp việc của Hội đồng Quản trị

1. Hội đồng Quản trị sẽ sử dụng bộ máy giúp việc và con dấu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex để thực hiện nhiệm vụ của mình.

2. Hội đồng Quản trị sẽ có các nhân viên giúp việc chuyên trách và sẽ quy định cụ thể con số và các nhiệm vụ của mỗi thành viên giúp việc.

Điều 66. Người phụ trách quản trị Ngân hàng và Thư ký Hội đồng Quản trị

1. Người phụ trách quản trị Ngân hàng:

a. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị Ngân hàng để hỗ trợ công tác quản trị tại Ngân hàng. Tiêu chuẩn, điều kiện của Người phụ trách quản trị Ngân hàng thực hiện theo quy định của pháp luật.

b. Người phụ trách quản trị Ngân hàng có quyền và nghĩa vụ sau:

(i). Tư vấn Hội đồng Quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Ngân hàng và cổ đông;

- (ii). Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát;
- (iii). Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- (iv). Tham dự các cuộc họp;
- (v). Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng Quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- (vi). Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng Quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát;
- (vii). Giám sát và báo cáo Hội đồng Quản trị về hoạt động công bố thông tin của Ngân hàng;
- (viii). Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- (ix). Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ;
- (x). Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thư ký Hội đồng Quản trị:

a. Giúp việc cho Hội đồng Quản trị có Thư ký Hội đồng Quản trị. Chức năng, nhiệm vụ của Thư ký Hội đồng Quản trị do Hội đồng Quản trị quy định.

b. Hội đồng Quản trị có thể bãi nhiệm thư ký vào bất cứ thời điểm nào, tuy nhiên không được làm phương hại đến các yêu cầu bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng lao động giữa thư ký và Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Hai hoặc nhiều người có thể được bổ nhiệm là đồng thư ký; chức năng, nhiệm vụ của thư ký bao gồm:

- (i). Thông báo việc triệu tập các cuộc họp Hội đồng Quản trị theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hay của Ban Kiểm soát;
- (ii). Ghi biên bản cuộc họp;
- (iii). Tư vấn về thủ tục các cuộc họp;
- (iv). Cung cấp thông tin cho các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và cổ đông.
- (v). Các chức năng, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

MỤC VI

TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 67. Tổng Giám đốc

1. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Giúp việc cho Tổng Giám đốc có một số Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khó/Phòng chức năng và bộ máy chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm một trong số các thành viên của mình làm Tổng Giám đốc hoặc thuê Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc được trả lương và tiền thưởng.

Tiền lương của Tổng Giám đốc do Hội đồng Quản trị quyết định. Tiền lương của Tổng Giám đốc được tính vào chi phí kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

3. Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn phù hợp với quy định khác của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và các quy chế quản lý nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

4. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm, Hội đồng Quản trị quy định thời hạn từng nhiệm kỳ cụ thể. Tổng Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và từ chức của Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

5. Phó Tổng Giám đốc là người giúp Tổng Giám đốc điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo sự phân công của Tổng Giám đốc. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được Tổng Giám đốc phân công.

6. Kế Toán trưởng/Giám đốc tài chính giúp Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện công tác kế toán, thống kê của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 68. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế Tổng Giám đốc

1. Sau khi Tổng Giám đốc bị xác định đương nhiên mất tư cách hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại Điều lệ này khi chưa có người thay thế, Hội đồng Quản trị phải có Quyết định cử ngay một Phó Tổng Giám đốc điều hành hoạt động ngân hàng để đảm bảo Ngân hàng hoạt động ổn định, liên tục và thực hiện báo cáo theo quy định của pháp luật, NHNN.

Người được cử điều hành Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao trong thời gian đảm nhận nhiệm vụ này.

2. Sau khi Tổng Giám đốc bị đương nhiên mất tư cách hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng Quản trị phải tiến hành các thủ tục để bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế.

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận danh sách dự kiến những người được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc mới và thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc mới thực hiện theo quy định của pháp luật, của NHNN và Điều lệ này.

4. Tổng Giám đốc bắt đầu thực hiện nhiệm vụ khi Hội đồng Quản trị có quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc và tiếp quản công việc; phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ của mình trong thời gian đương nhiệm.

5. Trình tự, thủ tục và các vấn đề khác liên quan đến việc tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và của NHNN.

Điều 69. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc⁸⁰

1. Tổng Giám đốc phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 47 Điều lệ này;

b. Có đạo đức nghề nghiệp;

c. Có bằng Đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật;

d. Có ít nhất 05 năm là người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất năm (05) năm là Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng và có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc có ít nhất 10 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;

đ. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

2. Phó Tổng Giám đốc phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 47 Điều lệ này.

b. Có bằng Đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; hoặc có bằng Đại học trở lên ngoài các ngành, lĩnh vực nêu trên và có ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính ngân hàng hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm.

c. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

Điều 70. Quyền hạn và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc

1. Tổng Giám đốc có quyền hạn và nhiệm vụ như sau:

a. Tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị.

b. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động kinh doanh hằng ngày của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

c. Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả.

d. Lập và trình Hội đồng Quản trị thông qua hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua báo cáo tài chính. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác.

đ. Ban hành theo thẩm quyền quy chế, quy định nội bộ; quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo.

e. Báo cáo Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hoạt động và kết quả kinh doanh của Ngân hàng Xăng

⁸⁰ Khoản 5 Điều 50 Luật Các tổ chức tín dụng.

dầu Petrolimex.

g. Quyết định áp dụng biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, sự cố và chịu trách nhiệm về quyết định đó và kịp thời báo cáo Hội đồng Quản trị.

h. Kiến nghị, đề xuất cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ngân hàng trình Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền.

i. Đề nghị Hội đồng Quản trị họp bất thường theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

k. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý, điều hành của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị;

l. Ký kết hợp đồng nhân danh Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định của Điều lệ và quy định nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

m. Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý lỗ trong kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

n. Tuyển dụng lao động; quyết định lương, thưởng của người lao động theo thẩm quyền.

o. Tham dự cuộc họp Hội đồng Quản trị, có quyền thảo luận nhưng không có quyền biểu quyết (trừ trường hợp Tổng Giám đốc đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex).

p. Khi Ngân hàng bị tổn thất về tài sản do nguyên nhân chủ quan, Tổng Giám đốc được quyết định mức bồi thường đối với trường hợp cá nhân gây ra tổn thất là (các) chức danh quản lý, điều hành của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị.⁸¹

q. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng Quản trị.

2. Tổng Giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ này, hợp đồng lao động ký với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và quyết định của Hội đồng Quản trị. Nếu điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thì Tổng Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

MỤC VII

BAN KIỂM SOÁT

⁸¹ Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

Điều 71. Thành phần và nhiệm kỳ

1. Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên Ban Kiểm soát theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều lệ này, phù hợp quy định của pháp luật. Các thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng ban kiểm soát. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát với đa số phiếu theo thể thức trực tiếp bỏ phiếu hoặc biểu quyết. Thành viên Ban Kiểm soát bắt đầu thực hiện nhiệm vụ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông bầu các chức danh này và tiếp quản công việc; phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ của mình trong thời gian đương nhiệm.

2. Ban Kiểm soát có số thành viên tối thiểu là ba (03) người, trong đó phải có ít nhất một nửa số thành viên là chuyên trách, không đồng thời đảm nhận chức vụ, công việc khác tại tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp khác. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát cụ thể từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

3. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

4. Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của Ngân hàng, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.

5. Trường hợp số thành viên Ban Kiểm soát không đủ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật và Điều lệ này thì trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, Ngân hàng phải bổ sung đủ số lượng thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 72. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát

1. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 47 Điều lệ này;

2. Có đạo đức nghề nghiệp;

3. Có bằng Đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán hoặc kiểm toán;

4. Không phải là người có liên quan của người quản lý Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

5. Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

Điều 73. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát có quyền hạn và nhiệm vụ như sau:

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ này trong quản trị, điều hành Ngân hàng; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát. Định kỳ hàng năm, xem xét lại Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.

3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ;

4. Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

5. Thẩm định báo cáo tài chính sáu (06) tháng đầu năm và hàng năm của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

6. Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

7. Kịp thời thông báo cho Hội đồng Quản trị khi phát hiện người quản lý Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có hành vi vi phạm; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có.

8. Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.

9. Đề nghị Hội đồng Quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

10. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng

Quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật hoặc có quyết định vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này.

11. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Ngân hàng.

12. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 74. Quyền hạn, nhiệm vụ của Trưởng ban và thành viên Ban Kiểm soát

1. Trưởng Ban Kiểm soát có quyền hạn và nhiệm vụ như sau:

a. Tổ chức triển khai việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

b. Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở xem xét các vấn đề và mối quan tâm của tất cả thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát.

c. Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát.

d. Thay mặt Ban Kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng Quản trị họp bất thường theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

đ. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát theo Quy định nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

e. Đảm bảo các thành viên Ban Kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban Kiểm soát phải xem xét.

g. Giám sát, chỉ đạo các thành viên Ban Kiểm soát trong việc thực hiện các công việc được phân công và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát.

h. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt.

i. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và khoản 2 Điều này (trừ các điểm d, h khoản 2 Điều này).

2. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền hạn và nhiệm vụ như sau:

a. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát;

b. Kiểm soát các hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, các báo cáo, bản quyết toán năm tài chính và kiến nghị khắc phục các sai phạm nếu có;

c. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công;

d. Báo cáo Trưởng Ban Kiểm soát về những sự kiện tài chính bất thường, chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình;

đ. Tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết. Nếu có ý kiến khác với những quyết nghị của Hội đồng Quản trị, được quyền đề nghị ghi ý kiến của mình vào biên bản phiên họp và được trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông;

g. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ này và Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát một cách trung thực, thận trọng vì lợi ích của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và cổ đông;

h. Yêu cầu Trưởng Ban Kiểm soát triệu tập họp Ban Kiểm soát bất thường;

i. Tham dự các cuộc họp của Ban Kiểm soát, tham gia góp ý và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích;

k. Tham gia giám sát việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu khi Hội đồng Quản trị lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại khoản 5 Điều 63 Điều lệ này;

1. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Thành viên Ban Kiểm soát được trả thù lao theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hằng ngày của thành viên.

Thành viên Ban Kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát:

a. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng Quản trị.

b. Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng Quản trị hoặc tài liệu khác do Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phát hành được gửi đến thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng Quản trị.

c. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Ngân hàng

Xăng dầu Petrolimex lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex làm việc.

d. Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban Kiểm soát.

Điều 75. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát

1. Trong thời hạn tối đa mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách theo quy định tại Điều lệ này, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một thành viên làm Trưởng Ban Kiểm soát.

2. Trong thời hạn tối đa sáu mươi (60) ngày kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Trưởng Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét, quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban Kiểm soát thay thế.

3. Đối với các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ này, Hội đồng Quản trị có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.

4. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm Trưởng Ban, thành viên Ban Kiểm soát thay thế và thủ tục thông báo về người được bầu, bổ nhiệm thay thế thực hiện theo quy định của pháp luật và của NHNN.

Điều 76. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Các vấn đề liên quan đến cuộc họp của Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 77. Hệ thống kiểm soát nội bộ

1. Hệ thống kiểm soát nội bộ là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của Ngân hàng được xây dựng phù hợp với quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, hướng dẫn của NHNN và các quy định của pháp luật có liên quan và được tổ chức thực hiện nhằm kiểm soát, phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro và đạt được yêu cầu đề ra. Hệ thống kiểm soát nội bộ thực hiện giám sát của quản lý cấp cao, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn và kiểm toán nội bộ.⁸²

2. Ngân hàng thực hiện xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để bảo đảm các yêu

⁸² Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung.

cầu sau đây:

a. Hiệu quả và an toàn trong hoạt động; bảo vệ, quản lý, sử dụng an toàn, hiệu quả tài sản và các nguồn lực;

b. Hệ thống thông tin tài chính và thông tin quản lý trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời;

c. Tuân thủ pháp luật và các quy chế, quy trình, quy định nội bộ.

3. Hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải được kiểm toán nội bộ, tổ chức kiểm toán độc lập đánh giá định kỳ.

Điều 78. Kiểm toán nội bộ

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thành lập kiểm toán nội bộ chuyên trách thuộc Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá độc lập, khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ; đánh giá độc lập về tính thích hợp và sự tuân thủ quy định, chính sách nội bộ, thủ tục, quy trình đã được thiết lập trong Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần bảo đảm Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

3. Kết quả kiểm toán nội bộ phải được báo cáo kịp thời cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và gửi Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

MỤC VIII

NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 79. Người lao động và Công đoàn

Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng Quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người điều hành và người lao động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex cũng như quan hệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex với các tổ chức Công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và quy định pháp luật hiện hành.⁸³

CHƯƠNG IV

MỐI QUAN HỆ GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG

MỤC I

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG

⁸³ Điều 50 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng.

Điều 80. Các đơn vị trực thuộc, Công ty có liên quan của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có các Đơn vị trực thuộc, các Công ty có liên quan.
2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể thành lập các Đơn vị trực thuộc ở trong nước và nước ngoài để hỗ trợ hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị và trong phạm vi pháp luật cho phép.

MỤC II

QUAN HỆ GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

Điều 81. Quan hệ giữa Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và các Đơn vị trực thuộc

Các Đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, thực hiện hoạt động kinh doanh, hạch toán, tổ chức, nhân sự và các hoạt động khác theo chế độ phân cấp, ủy quyền của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và được cụ thể hóa tại quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị này. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các cam kết hợp pháp của các Đơn vị trực thuộc.

MỤC III

QUAN HỆ GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

Điều 82. Quản lý phần vốn góp của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong các Công ty có liên quan

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex giao quyền cho người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trực tiếp thay mặt Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quản lý các khoản đầu tư của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tại các Công ty có liên quan trong phạm vi Điều lệ của các Công ty có liên quan này cho phép.
2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quyết định mức đầu tư vào các Công ty có liên quan thành lập mới, điều chỉnh mức đầu tư đối với các Công ty có liên quan đang hoạt động phù hợp với chiến lược và kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.
3. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tại các Công ty có liên quan được xác định theo quy chế do Hội đồng Quản trị ban hành và tại từng thời điểm cử người đại diện cụ thể.
4. Tùy thuộc vào loại hình pháp lý của công ty có liên quan, Ngân hàng Xăng

dầu Petrolimex thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình với tư cách là thành viên góp vốn, chủ sở hữu hoặc cổ đông trong quan hệ với công ty có liên quan theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Điều lệ này.

Điều 83. Kiểm soát, liên kết, hỗ trợ các Công ty có liên quan

1. Khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex nắm quyền kiểm soát đối với một Công ty có liên quan, quyền kiểm soát, hỗ trợ sẽ được quy định trong Điều lệ và quy chế tài chính của Công ty có liên quan phù hợp với quy định của pháp luật, có thể bao gồm các lĩnh vực sau:

- a. Biểu quyết và phê duyệt Điều lệ hoạt động;
- b. Biểu quyết việc phê duyệt phương hướng chiến lược kinh doanh;
- c. Biểu quyết việc phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng năm;
- d. Biểu quyết việc phê duyệt các phương án kinh doanh của Công ty có liên quan cho việc đầu tư ra ngoài của Công ty có liên quan;
- đ. Nhận và thông qua các báo cáo quản lý và các báo cáo tài chính đã được kiểm toán hàng năm của Công ty có liên quan;
- e. Tham gia vào hoạt động trong toàn bộ Công ty, liên kết với các Công ty có liên quan khác hoặc với chính Ngân hàng để thực hiện các dự án cần có sự phối hợp của nhiều doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật;
- g. Thu lợi nhuận và chi phí hoàn trả và chịu rủi ro đối với phần vốn của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đầu tư vào các Công ty có liên quan;
- h. Các lĩnh vực khác theo Điều lệ của các Công ty có liên quan và quy định của pháp luật.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sẽ hỗ trợ cho các Công ty có liên quan bằng cách xác định và đưa ra định hướng phát triển chung trên cơ sở phát huy được thế mạnh của các Công ty có liên quan và tránh sự cạnh tranh nội bộ không lành mạnh và phân tán nguồn lực giữa các Công ty có liên quan. Hoạt động hợp tác, hỗ trợ thương mại giữa các Công ty có liên quan được xác định trên cơ sở điều kiện thương mại vì lợi ích tốt nhất và phù hợp với quy định pháp luật.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sẽ không trực tiếp quyết định hoặc trực tiếp tham gia quản lý đối với các Công ty có liên quan. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không can thiệp vào tổ chức và hoạt động của công ty có liên quan ngoại trừ các quyền của chủ sở hữu, thành viên góp vốn hoặc cổ đông.

4. Hợp đồng, giao dịch và quan hệ khác giữa Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex với công ty có liên quan đều phải được thiết lập và thực hiện độc lập, bình đẳng theo điều kiện áp dụng đối với các chủ thể pháp lý độc lập.

Điều 84. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đối với Công ty con là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

Ngoài các nguyên tắc quy định tại Điều 83 Điều lệ này:

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng và kỷ luật thành viên Hội đồng thành viên trong trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được tổ chức theo mô hình có Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty đối với cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình Chủ tịch Công ty.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phân cấp cho Hội đồng thành viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (đối với cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình Hội đồng thành viên) hoặc Chủ tịch Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (đối với cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình Chủ tịch Công ty) quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với:

a. Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc sau khi có chấp thuận bằng văn bản của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

b. Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng Giám đốc, Kế Toán trưởng theo đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc.

4. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác của chủ sở hữu theo quy định tại Điều lệ này, Điều lệ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Điều 85. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đối với công ty con là Công ty trách nhiệm từ hai thành viên trở lên, Công ty cổ phần

Ngoài các nguyên tắc quy định tại Điều 83 Điều lệ này:

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện quyền của cổ đông, bên góp vốn thông qua người đại diện của mình là thành viên trong Hội đồng Quản trị, Hội đồng Thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Được hưởng các quyền và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này, Điều lệ của các Công ty con tương ứng và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 86. Quan hệ giữa Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex với các Công ty liên kết

Ngân hàng có quyền và nghĩa vụ đối với các Công ty liên kết theo Điều lệ của các Công ty liên kết đó và/hoặc hợp đồng góp vốn và theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V
CƠ CHẾ TÀI CHÍNH
MỤC I
PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Điều 87. Trả cổ tức

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chỉ được trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập các quỹ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ này; ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận còn lại của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng Quản trị đề xuất trên cơ sở trung thực sau khi đã lấy ý kiến của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng Quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi (30) ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức phải được công khai gửi đến tất cả các cổ đông chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên Ngân hàng và địa chỉ trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; họ tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông, mức cổ tức đối với từng cổ phần mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị và người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

3. Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc bằng tài sản khác theo quy định của pháp luật. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền thì Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải không chịu trách nhiệm về các về khoản tiền Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký

giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

4. Những người đã chính thức đăng ký giữ cổ phiếu hoặc các chứng khoán khác có quyền nhận cổ tức, khoản phân bổ, khoản chia, thông báo hoặc tài liệu.

5. Cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức và thời điểm trả cổ tức, thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

MỤC II

CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH, CÁC QUỸ DỰ TRỮ, KẾ TOÁN VÀ THUẾ

Điều 88. Chế độ tài chính

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chấp hành chế độ tài chính theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Điều 89. Sử dụng vốn, tài sản⁸⁴

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được sử dụng vốn hoạt động để kinh doanh theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật khác có liên quan, đảm bảo nguyên tắc an toàn và phát triển vốn.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được quyền thay đổi cơ cấu vốn, tài sản phục vụ cho việc phát triển hoạt động kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được mua, đầu tư vào tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động theo nguyên tắc giá trị còn lại của tài sản cố định không vượt quá 50% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ ghi trên sổ sách kế toán. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư, xây dựng và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Việc mua sắm, đầu tư tài sản cố định phải thực hiện theo quy định đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Việc điều động vốn, tài sản giữa các chi nhánh hoặc giữa các công ty thành viên độc lập của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

Điều 90. Các quỹ dự trữ

1. Hàng năm, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện trích từ lợi nhuận sau thuế để lập và duy trì các quỹ dự trữ sau:

a. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ được trích hàng năm theo tỷ lệ 5% lợi nhuận sau thuế. Mức tối đa của quỹ này không vượt quá mức vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

⁸⁴ Điều 6 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

- b. Quỹ dự phòng tài chính.
- c. Các quỹ khác theo quy định của pháp luật.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được dùng các quỹ quy định tại khoản 1 Điều này để trả cổ tức cho cổ đông.

Điều 91. Tự chủ về tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm về hoạt động kinh doanh của mình, thực hiện nghĩa vụ và các cam kết của mình theo quy định của pháp luật.

Điều 92. Năm tài chính, kế toán và thuế

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện chế độ kế toán, thống kê theo quy định của pháp luật.

2. Năm tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 cùng năm.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải lập sổ kế toán theo loại hình kinh doanh. Các sổ sách đó phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch.

4. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện hạch toán theo hệ thống tài khoản kế toán do NHNN quy định.

MỤC III

BÁO CÁO, TRÁCH NHIỆM CUNG CẤP THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG

Điều 93. Báo cáo

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và báo cáo hoạt động nghiệp vụ định kỳ theo quy định của NHNN.

2. Ngoài báo cáo theo quy định tại khoản 1 Điều này, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex báo cáo kịp thời bằng văn bản với NHNN trong những trường hợp sau:⁸⁵

a. Phát sinh diễn biến không bình thường trong hoạt động nghiệp vụ có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

b. Có thay đổi về tổ chức, quản trị, điều hành, tình hình tài chính của cổ đông lớn và các thay đổi khác có ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

⁸⁵ Khoản 2 Điều 141 Luật Các tổ chức tín dụng.

c. Thay đổi tên chi nhánh; tạm ngừng hoạt động kinh doanh dưới 05 ngày làm việc; niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán trong nước.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sẽ lập báo cáo tài chính sáu (06) tháng và hàng quý và nộp cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khác phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex là công ty kiểm soát (có công ty con, công ty liên kết) thì:⁸⁶

a. Trong thời hạn một trăm hai mươi (120) ngày, kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính, ngoài báo cáo và tài liệu theo quy định của pháp luật, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải lập và gửi cho NHNN báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

b. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải lập và gửi cho NHNN báo cáo tổng hợp về giao dịch mua, bán và giao dịch khác giữa Ngân hàng với công ty con, công ty liên kết của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

5. Bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán, sau khi được Ban Kiểm soát thẩm định sẽ được niêm yết tại trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và thông báo đến tất cả các cổ đông chậm nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương trong vòng ba số liên tiếp. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có website riêng, các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu (06) tháng của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải được công bố trên website đó.

6. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải gửi NHNN các báo cáo hàng năm theo quy định của pháp luật⁸⁷.

Điều 94. Công bố và thông báo

1. Các báo cáo tài chính hàng năm và tài liệu bổ trợ khác phải được gửi cho NHNN, Cơ quan thuế cũng như các cơ quan có thẩm quyền khác trong thời hạn do pháp luật quy định.

2. Trong thời hạn một trăm hai mươi (120) ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải công khai các báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật và của NHNN.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện việc công bố thông tin tức thời cũng như định kỳ theo các quy định của pháp luật, của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

⁸⁶ Điều 142 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁸⁷ Khoản 4 Điều 141 Luật Các tổ chức tín dụng.

về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex công bố công khai tại nơi giao dịch các thông tin về lãi suất tiền gửi và tiền vay, các mức phí, tỷ giá, thời gian giao dịch và các thông tin khác.

Điều 95. Thông tin và bảo mật thông tin

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thông tin định kỳ cho chủ tài khoản về những giao dịch và số dư trên tài khoản của họ tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được trao đổi thông tin với các tổ chức tín dụng khác về hoạt động ngân hàng và về khách hàng.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có trách nhiệm báo cáo, cung cấp các thông tin cho NHNN về tình hình tổ chức và hoạt động kinh doanh theo yêu cầu của NHNN và được NHNN cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động ngân hàng của những khách hàng có quan hệ với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

4. Nhân viên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và những người có liên quan không được tiết lộ bí mật quốc gia và bí mật kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex mà mình biết.

5. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản, tiền gửi, tài sản gửi, các giao dịch khác của khách hàng tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex cho cá nhân, tổ chức khác, trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hoặc được sự chấp thuận của khách hàng.

Điều 96. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

1. Cổ đông, nhóm cổ đông có quyền điều tra sổ sách, hồ sơ theo quy định tại Điều lệ này. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Điều lệ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

Điều 97. Chế độ lưu giữ tài liệu của Ngân hàng

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải lưu giữ các tài liệu sau đây tại trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ

này:

a. Điều lệ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và những bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; quy chế quản lý nội bộ của Ngân hàng; sổ đăng ký cổ đông;

b. Giấy phép thành lập và hoạt động; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; các giấy phép và giấy chứng nhận khác;

c. Các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

d. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; các báo cáo của Hội đồng Quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát; các quyết định của Ngân hàng;

đ. Bản cáo bạch để chào bán hoặc niêm yết chứng khoán;

e. Kết luận của cơ quan thanh tra, kết luận của tổ chức kiểm toán độc lập;

g. Báo cáo tài chính hằng năm, sổ kế toán, chứng từ kế toán;

h. Các tài liệu khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời hạn lưu giữ các tài liệu nêu tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Tổng giám đốc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm tổ chức việc lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

MỤC IV

KIỂM TOÁN VÀ CON DẤU

Điều 98. Kiểm toán độc lập

1. Trước khi kết thúc năm tài chính, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và NHNN để kiểm toán các hoạt động của mình trong năm tài chính tiếp theo. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải thông báo cho NHNN về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn⁸⁸. Trong quá trình kiểm toán, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có trách nhiệm:

a. Cung cấp kịp thời, đầy đủ và trung thực mọi thông tin, tài liệu cần thiết cho việc kiểm toán;

b. Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho kiểm toán viên thực hiện kiểm toán.

⁸⁸ Khoản 2 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác phải họp, đánh giá kỹ lưỡng về báo cáo kiểm toán và các kiến nghị của kiểm toán độc lập, đưa ra kế hoạch và thời gian biểu thực hiện các kiến nghị của kiểm toán độc lập và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đó.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chuẩn bị và gửi báo cáo kế toán hàng năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc mỗi năm tài chính.

3. Công ty kiểm toán độc lập sẽ kiểm tra, xác thực và báo cáo về báo cáo tài chính hàng năm cho biết các khoản thu chi của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và phải lập Báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng Quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc mỗi năm tài chính. Các nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, nếu pháp luật có yêu cầu.

4. Một bản sao của Báo cáo kiểm toán phải được gửi đính kèm với mỗi bản báo cáo kế toán hàng năm của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

5. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

6. Việc kiểm toán cụ thể các hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thực hiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, pháp luật về kiểm toán độc lập và văn bản hướng dẫn của NHNN.

7. Ngân hàng phải thực hiện kiểm toán độc lập lại trong trường hợp báo cáo kiểm toán có ý kiến ngoại trừ của tổ chức kiểm toán độc lập.

Điều 99. Con dấu⁸⁹

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Hội đồng Quản trị có quyền quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị khác của Ngân hàng. Việc quản lý và lưu giữ dấu thực hiện theo quy định nội bộ của Ngân hàng quy định tại khoản 3 Điều này và theo quy định của pháp luật.

3. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm ban hành Quy chế quản lý và sử dụng con dấu, Tổng Giám đốc có thẩm quyền ban hành quy định, quy trình, hướng dẫn quản lý và sử dụng con dấu phù hợp với quy định của pháp luật.

⁸⁹ Điều 51 Điều lệ mẫu Công ty Đại chúng.

CHƯƠNG VI

KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN NGÂN HÀNG

MỤC I

KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT

Điều 100. Báo cáo và kiểm soát đặc biệt

1. Trong trường hợp Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có nguy cơ mất khả năng chi trả, nguy cơ mất khả năng thanh toán, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải kịp thời báo cáo NHNN về thực trạng, nguyên nhân, các biện pháp đã áp dụng, các biện pháp dự kiến áp dụng để khắc phục và các đề xuất, kiến nghị với Ngân hàng Nhà nước.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể bị NHNN đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt trong những trường hợp sau:

a. Mất, có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc mất, có nguy cơ mất khả năng thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

b. Số lỗ lũy kế của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex lớn hơn 50% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

c. Hai năm liên tục bị xếp hạng yếu kém theo quy định của NHNN.

d. Không duy trì được tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 130 Luật Các tổ chức tín dụng trong thời hạn mười hai (12) tháng liên tục hoặc tỷ lệ an toàn vốn thấp hơn 4% trong thời hạn sáu (06) tháng liên tục.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được vay đặc biệt của NHNN, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam và các tổ chức tín dụng khác trong các trường hợp sau đây:

a. Để hỗ trợ thanh khoản khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc lâm vào tình trạng mất khả năng chi trả, đe dọa sự ổn định của hệ thống trong thời gian Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được kiểm soát đặc biệt, bao gồm cả trường hợp Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đang thực hiện phương án cơ cấu lại đã được phê duyệt;

b. Để hỗ trợ phục hồi theo phương án phục hồi, phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt.

Khoản vay đặc biệt được ưu tiên hoàn trả trước tất cả các khoản nợ khác, kể cả các khoản nợ có tài sản bảo đảm của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong trường hợp sau đây:

- Khi đến hạn trả nợ, trừ trường hợp trong thời gian phương án cơ cấu lại chưa được phê duyệt hoặc trường hợp thay đổi phương án cơ cấu lại nhưng chưa được phê duyệt;

- Khi Ngân hàng giải thể, phá sản.

4. Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được kiểm soát đặc biệt.

a. Xây dựng phương án cơ cấu lại theo yêu cầu của Ban kiểm soát đặc biệt.

b. Thực hiện chủ trương, phương án cơ cấu lại đã được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

c. Thực hiện quyết định, yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước quy định tại Điều 146a của Luật Các tổ chức tín dụng.

d. Thực hiện quyết định, yêu cầu của Ban kiểm soát đặc biệt quy định tại Điều 146b của Luật Các tổ chức tín dụng.

đ. Quản trị, kiểm soát, điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, bảo đảm an toàn tài sản của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

MỤC II

TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN NGÂN HÀNG

Điều 101. Tổ chức lại ngân hàng

1. Tổ chức lại ngân hàng là việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập mua lại và chuyển đổi ngân hàng.

2. Việc tổ chức lại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thực hiện theo quy định của pháp luật và phải được Thống đốc NHNN chấp thuận bằng văn bản.

Điều 102. Phá sản ngân hàng

Sau khi NHNN có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc văn bản không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex vẫn lâm vào tình trạng phá sản, thì Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex làm đơn yêu cầu Tòa án mở thủ tục giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

Điều 103. Giải thể ngân hàng

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bị giải thể trong các trường hợp sau:

1. Tự nguyện xin giải thể nếu có khả năng thanh toán hết nợ và được NHNN chấp thuận bằng văn bản.

2. Khi hết thời hạn hoạt động, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không xin gia hạn hoặc xin gia hạn nhưng không được NHNN chấp thuận.

3. Bị thu hồi Giấy phép.

Điều 104. Thanh lý tài sản của ngân hàng

1. Trường hợp Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bị tuyên bố phá sản, việc thanh lý tài sản của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thực hiện theo quy định của Luật phá sản Doanh nghiệp.

2. Khi giải thể theo Điều 103 của Điều lệ này, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải tiến hành thanh lý dưới sự giám sát của NHNN và theo trình tự, thủ tục thanh lý tài sản do Ngân hàng Nhà nước quy định.

3. Khi Ngân hàng bị thanh lý, Ngân hàng có trách nhiệm thanh toán các chi phí liên quan đến việc thanh lý tài sản.

CHƯƠNG VII

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ, SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ NGÂN HÀNG

MỤC I

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 105. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

a. Cổ đông và Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; hoặc

b. Cổ đông và Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc hay người điều hành khác. Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu mỗi bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng hai mươi một (21) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Nếu tranh chấp liên quan tới Hội đồng Quản trị hay Chủ tịch Hội đồng Quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

2. Nếu không có quyết định nào đạt được khi hoà giải thì trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án/Trọng tài được thực hiện theo phán quyết của Tòa án/Trọng tài.

MỤC II

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

Điều 106. Bổ sung và sửa đổi điều lệ

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex xem xét, quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

CHƯƠNG VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 107. Điều khoản chung

1. Ngôn ngữ chính thức được sử dụng trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, họp Hội đồng Quản trị, họp Ban Kiểm soát là tiếng Việt; ngôn ngữ sử dụng trong các văn bản Điều lệ, quy chế, quy định, quyết định của Ngân hàng cũng như trong biên bản các cuộc họp kể trên là tiếng Việt. Các cổ đông nước ngoài tự chuẩn bị người và chịu các chi phí phiên dịch, biên dịch từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài.

2. Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng nhất trí thông qua ngày tháng năm 2021. Điều lệ này thay thế Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex do Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tổ chức ngày 24 tháng 6 năm 2020.

3. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ngân hàng triển khai áp dụng các quy định mới của Điều lệ này ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua phù hợp với quy định về điều khoản thi hành tại Luật Các tổ chức tín dụng.

4. Điều lệ này gồm tám (08) chương, một trăm linh bảy (107) điều, được lập thành mười lăm (15) bản, có giá trị pháp lý như nhau. Điều lệ này được gửi tới các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, của NHNN và được lưu giữ tại Ngân hàng.

5. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc Khối/Phòng tại Hội sở chính/người được giao phụ trách Chi nhánh, Khối/Phòng tại Hội sở chính được ký sao Điều lệ để chứng minh tư cách pháp nhân của Ngân hàng chỉ trong các trường hợp: (i) nộp hồ sơ dự thầu, (ii) giao dịch với khách hàng, (iii) khởi kiện tại Tòa án.

6. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Ngân hàng phải có chữ ký của Chủ tịch Hội

đồng Quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị mới có giá trị.

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIÊM
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**